NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3944 8688
Mã số doanh nghiệp: 0200253985 Website: https://seabank.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian: 08h00 ngày 28 tháng 04 năm 2023

Địa điểm: Khách sạn Sheraton Grand Danang Resort – Số 35 đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

THỜI GIAN	NỘI DUNG (*)
08h00 – 08h30	- Đón tiếp khách mời. - Kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu.
08h30 – 08h40	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, khai mạc Đại hội. - Giới thiệu đại biểu tham dự.
08h40 – 08h50	Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.
08h50 – 10h30	Các báo cáo, tờ trình Đại hội: - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; - Báo cáo chi phí, thù lao của HĐQT, BKS, TGĐ năm 2022 và kế hoạch chi phí, thù lao của HĐQT và BKS năm 2023; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023; - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023. - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán; - Tờ trình về việc phân chia các quỹ, phân phối lợi nhuận sau thuế của SeABank năm 2022. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và 2024; - Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ; - Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024; - Tờ trình về việc thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa; - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ SeABank, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động và ngành nghề kinh doanh của SeABank; - Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028; - Các nội dung khác (nếu có).
10h30 – 10h45	Thông qua thể lệ bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028; Giới thiệu danh sách ứng viên và tổ chức bầu cử.
10h45 – 11h10	Thảo luận và phát biểu ý kiến.

THỜI GIAN	NỘI DUNG (*)
11h10 – 11h20	Đại hội biểu quyết.
11h20 – 11h35	Nghỉ giải lao.
11h35 – 11h40	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
11h40 – 11h50	Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội.
11h50 – 12h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

(*) Nội dung chương trình họp có thể thay đổi và sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ"). Cổ đông và nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 Điều lệ SeABank có quyền kiến nghị các vấn đề cần đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến SEABANK chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp. Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận. Cổ đông và nhóm cổ đông có kiến nghị về Chương trình họp vui lòng gửi về địa chỉ sau:

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Địa chỉ: Tòa nhà BRG, Số 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.3944 8688

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông *(nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp).*
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.
6. Các đại biểu tham dự cuộc họp không được quay phim, chụp ảnh, ghi âm trừ trường hợp được sự cho phép của Đoàn Chủ tịch hoặc Ban Tổ chức Đại hội.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp **đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết** (tương đương trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành).

Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ("SeABank") vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Cổ đông là cá nhân hoặc cổ đông là tổ chức nắm giữ dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông được ủy quyền cho một (01) cá nhân khác tham dự Đại hội. Cổ đông là tổ chức nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên được ủy quyền cho tối đa ba (03) người đại diện tham dự Đại hội. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.
3. Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành và của Ngân hàng.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Ngân hàng và quy chế này sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/ hộ chiếu), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu có) và Giấy giới thiệu (nếu là đại diện cho cổ đông là pháp nhân) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp theo quy định của Ngân hàng.
4. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng.
6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa Đại hội.
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh, sức khỏe ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị thành lập.
2. Ban Tổ chức Đại hội nhận giấy tờ đăng ký của cổ đông/đại diện cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Ban Tổ chức Đại hội lựa chọn.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:

- Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Lập Biên bản Đại hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
    - Hướng dẫn Thể lệ bầu cử;
    - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử.
    - Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến, số Phiếu không hợp lệ (nếu có đối với các nội dung biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết); Xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.
    - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết và bầu cử.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong đó có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Cổ đông dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

Ngoài các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ Thẻ biểu quyết tại đại hội, đối với các nội dung Báo cáo và Tờ trình, Cổ đông biểu quyết bằng hình thức lựa chọn các nội dung biểu quyết (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) vào Phiếu biểu quyết, ký xác nhận và bỏ vào Hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

b. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
- Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với từng lần Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết về một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. *Đối với việc biểu quyết trực tiếp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:* Những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) được xem là Tán thành đối với nội dung đó.

3. *Đối với việc biểu quyết các nội dung Báo cáo, Tờ trình bằng cách lựa chọn lựa chọn nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết:* Các cổ đông tích lựa chọn đánh dấu "v" hoặc "x" vào ô thích hợp trong Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ trong các trường hợp sau:

  + Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của SeABank;

  + Phiếu biểu quyết không bị rách.

  + Nội dung biểu quyết không bị tẩy xoá, cạo, sửa.

  + Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được Cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

  + Phiếu biểu quyết có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

  + Trong trường hợp Cổ đông không đánh dấu vào bất kỳ ô nào trong 3 ô tại một nội dung biểu quyết được coi là tán thành và hợp lệ với nội dung biểu quyết đó.

- Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

  + Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu của SeABank;

  + Phiếu biểu quyết bị rách, tẩy xóa, sửa chữa các thông tin trên Phiếu;

  + Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

  + Cổ đông đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết hoặc phiếu tẩy xóa dẫn tới không rõ nội dung lựa chọn thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó.

  + Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Tổ chức sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện **trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận**. Đối

với nghị quyết về sửa đổi, bổ sung điều lệ SeABank; thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của SeABank có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sát nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản thì phải được số cổ đông đại diện **trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.**

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

A. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2022

1. Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2022

Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục bị ảnh hưởng sâu rộng bởi dịch bệnh Covid-19, SeABank đã chuyển hướng linh hoạt trong hoạt động kinh doanh để phù hợp sự chuyển biến của tình hình dịch bệnh và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đa dạng hóa nguồn thu, tích cực phát triển mạnh công nghệ số. Theo đó, SeABank đạt được những thành tựu nổi trội với lợi nhuận trước thuế Ngân hàng đạt gần 5.069 tỷ đồng và hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (ROA) và hiệu suất sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) lần lượt là 1,83% và 18,1%. Cụ thể như sau:

- Tổng tài sản đạt **231.423 tỷ đồng**, tăng ròng 19.759 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 9,34% so với 31/12/2021 và hoàn thành gần 100% kế hoạch năm 2022;
- Huy động từ tiền gửi, giấy tờ có giá và các Tổ chức tài chính Quốc tế đạt 145.876 tỷ đồng, tăng 14.068 tỷ đồng tương đương tăng 11% so với 31/12/2021, hoàn thành 95% kế hoạch năm 2022;
- Cho vay khách hàng đạt **153.956 tỷ đồng**, tăng trưởng đảm bảo phù hợp với quy định của NHNN và hoàn thành 103% kế hoạch năm 2022;
- Lợi nhuận trước thuế đạt **5.069 tỷ đồng**, tăng 1.800 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 55% so với năm 2021 và hoàn thành 104% kế hoạch năm 2022;
- Lợi nhuận sau thuế đạt **4.053 tỷ đồng**, tăng 1.446 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 55% so với năm 2021 và hoàn thành 104% kế hoạch năm 2022;
- Tỷ lệ nợ xấu của SeABank tại thời điểm 31/12/2022 là **1,6%** và luôn được duy trì ở mức dưới 3% trong cả năm 2022.
- Thu thuần ngoài lãi năm 2022 đạt gần **2.642 tỷ đồng** (tăng gần 800 tỷ đồng so với năm 2021), chiếm 27,4% so với tổng thu thuần từ hoạt động kinh doanh do việc tập trung và đẩy mạnh thu phí dịch vụ và các khoản thu thuần ngoài lãi từ các hoạt động hoa hồng bán bảo hiểm, thu phí dịch vụ, kinh doanh ngoại hối và đặc biệt thông qua các sản phẩm, dịch vụ tài chính thực hiện trên nền tảng công nghệ số hiện đại, tiêu biểu là ứng dụng ngân hàng số SeAMobile.
- Chi phí hoạt động trong năm 2022 tiếp tục kiểm soát chặt chẽ và giữ chỉ số CIR (chi phí trên tổng thu nhập thuần) của toàn hệ thống tiếp tục được duy trì ở mức 35,3%.

2. Hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ

Trong năm 2022 và Quý 1 năm 2023, trên cơ sở chấp thuận của Ngân hàng nhà nước và các Giấy phép đăng ký chào bán/phát hành chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, SeABank đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 14.784.883.690.000 đồng lên 20.402.982.680.000 đồng thông qua các đợt phát hành, chào bán cổ phiếu sau:

- Chào bán thành công 181.311.631 cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Phát hành 321.098.268 cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Phát hành 59.400.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn dành cho người lao động năm 2022.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") đã tiến hành và hoàn tất các thủ tục để thay đổi các nội dung về vốn điều lệ tại Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động của Ngân hàng cũng như thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu mới phát hành theo quy định sau các đợt phát hành trên.

Đối với phương án chào bán riêng lẻ: Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2022 và Nghị quyết ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thông qua 27/09/2022, SeABank đã tiến hành đám phán và thông qua giao dịch vay có thể chuyển đổi trị giá 75 triệu Đô la Mỹ từ Tổ chức Tài chính quốc tế ("IFC"). Khoản vay này có thể được chuyển đổi thành cổ phiếu theo trong thời hạn của khoản vay.

3. Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tiên tiến và chủ động theo tiêu chuẩn quốc tế

Trong năm 2022, SeABank đã tập trung các nguồn lực của Ngân hàng triển khai và áp dụng các chuẩn mực quốc tế về quản trị rủi ro và kiểm soát tuân thủ, đảm bảo sự đầy đủ của các chốt kiểm soát nội bộ/hệ thống quản lý rủi ro cho Ngân hàng như công bố kết quả triển khai và áp dụng các chuẩn mực Basel III, hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động tín dụng, các chuẩn mực về Môi trường (E), Xã hội (S) và Quản trị (G), áp dụng phương pháp IMA (Internal Models Approach) để đo lường, tính vốn về rủi ro thị trường và triển khai đo lường chỉ số chịu đựng về thanh khoản (LCR, NFSR) theo Basel III, số hóa trong công tác kiểm tra và kỹ năng phân tích số liệu, áp dụng các thông lệ chuẩn mực quốc tế COSO thông qua rà soát, đánh giá và triển khai các hành động liên quan 05 cấu phần của khung COSO (Môi trường kiểm soát; đánh giá rủi ro; hoạt động kiểm soát; thông tin và truyền thông; hoạt động giám sát).

4. Tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín đối với các Nhà đầu tư trong nước và quốc tế

Với việc tập trung triển khai các tiêu chuẩn quản trị rủi ro quốc tế Basel III, năm 2022, SeABank đã được Moody's **xếp hạng Ba3** ở nhiều danh mục quan trọng và được các tổ chức quốc tế lớn như IFC, DFC cho vay vốn dài hạn với tổng số tiền gần 500 triệu USD. SeABank cũng là một trong những ngân hàng đầu tiên triển khai các tiêu chuẩn quản trị rủi ro quốc tế này tại Việt Nam

5. Một số lĩnh vực khác:

Các dự án công nghệ trọng điểm hướng tới chiến lược Hội tụ số tiếp tục được đầu tư và phát triển trong năm 2022: Hệ thống SeAOps (Hệ thống tự động soạn thảo và giải ngân tích hợp đối với toàn bộ các sản phẩm và toàn bộ các phân khúc Khách hàng), Dự án áp dụng Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS), Dự án Swift Go - cung cấp trải nghiệm thanh toán nhanh cho các giao dịch thanh toán quốc tế giá trị thấp), ...

Tập trung xây dựng các hành trình trải nghiệm khách hàng và xây dựng văn hóa lấy Khách hàng làm trọng tâm: Trong năm 2022, bằng việc lan tỏa mạnh mẽ tinh thần nâng cao trải nghiệm Khách hàng tới tất cả mảng hoạt động của Ngân hàng, cùng với việc tập trung vào

nghiên cứu, khảo sát, đo lường trải nghiệm Khách hàng, 8 hành trình trải nghiệm Khách hàng đã được nghiên cứu xây dựng. Đây sẽ là nền tảng để các CBNV Ngân hàng có thể triển khai và thực thi chiến lược và văn hóa lấy khách hàng làm trọng tâm.

Vận hành hiệu quả: Năm 2022, SeABank nỗ lực cải tiến và số hóa quy trình vận hành, nhằm đem lại trải nghiệm xuất sắc cho các khách hàng bên ngoài và nội bộ bằng các dự án nổi bật như Dự án Tự động hóa giao dịch tại quầy DVKH (SeATeller), Dự án quản trị tập trung luồng vận hành (SeATicket), Dự án Tự động hóa vận hành Tín dụng (SeAOps), Dự án Phần mềm mua sắm và Quản lý tài sản (SeAPurchase) hay Dự án nâng cao 10 Hành trình trải nghiệm Khách hàng…

Phát triển nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp: Trong năm 2022, SeABank đã chú trọng phát triển nguồn lực sẵn sàng cho chiến lược kinh doanh thông qua nhiều chính sách lương, thưởng và đào tạo 100% đội ngũ, đồng thời nâng cao và mở rộng chính sách phúc lợi cho toàn bộ CBNV trên toàn hệ thống. Vì vậy, năm 2022, SeABank năm thứ 2 liên tiếp được vinh danh "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á".

Công tác phát hành trái phiếu của Ngân hàng: Trong năm 2022, HĐQT đã thông qua nghị quyết về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ với phương án phát hành như sau:

Tổ chức phát hành	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
Hình thức và mệnh giá trái phiếu	- Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ. - Trái phiếu có mệnh giá 01 tỷ VND/01 trái phiếu (Một tỷ đồng/Một trái phiếu)
Giá phát hành	Một trăm phần trăm (100%) mệnh giá
Kỳ hạn phát hành	Tối đa 5 năm
Thời gian chào bán	Trong năm 2022
Khối lượng phát hành	Tối đa không quá 10.000.000.000.000 VND (Mười nghìn tỷ đồng)
Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành hoặc bán trực tiếp cho nhà đầu tư trái phiếu.

Theo đó, đến hết năm 2022, SeABank đã thực hiện phát hành thành công tổng cộng 1.749.000.000.000 VND mệnh giá trái phiếu trong 5 đợt phát hành riêng lẻ khác nhau. Hồ sơ và tài liệu chào bán trái phiếu từng đợt đã được SeABank công bố thông tin theo quy định của pháp luật.[1]

B. Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

1. Cơ cấu và hoạt động của HĐQT trong năm 2022

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1.	Lê Văn Tần	Chủ tịch HĐQT
2.	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT

[1] Chi tiết hồ sơ và tài liệu các đợt phát hành trái phiếu của Ngân hàng được công bố thông tin tại địa chỉ https://cbonds.hnx.vn/

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
3.	Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (*)
4.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT
5.	Hoàng Minh Tân	Thành viên HĐQT
6.	Bùi Trung Kiên	Thành viên HĐQT
7.	Ngô Thị Nhài	Thành viên độc lập HĐQT
8.	Faussier Loic Michel Marc	Thành viên độc lập HĐQT (**)
9.	Mathew Nevil Welch	Thành viên độc lập HĐQT (***)

(*) Bà Lê Thu Thủy thôi đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc SeABank kể từ ngày 11/7/2022 và tiếp tục tham gia công tác quản trị Ngân hàng với vai trò là Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên chuyên trách của Ngân hàng.

(**) Ông Faussier Loic Michel Marc thôi làm thành viên độc lập HĐQT từ ngày 26/05/2022 và được HĐQT SeABank giao đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc Cao cấp phụ trách điều hành kể từ ngày 11/07/2022.

(***) Ông Mathew Nevil Welch được bầu bổ sung làm thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 tại ĐHĐCĐ thường niên của SeABank ngày 21/04/2022.

HĐQT SeABank đã tiến hành tổ chức hơn 50 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền, tuân thủ theo quy định của pháp luật và SeABank. Các phiên họp, lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo thành phần dự họp/biểu quyết theo đúng quy định. SeABank đã công bố thông tin về các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022.

2. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

a. Cơ cấu thành viên độc lập HĐQT:

Hiện nay, HĐQT SeABank có 02 thành viên độc lập bao gồm: Bà Ngô Thị Nhài đồng thời là thành viên Ủy Ban Quản lý Rủi ro trực thuộc HĐQT, và Ông Mathew Nevil Welch được bầu bổ sung trong năm 2022.

b. Hoạt động của các thành viên độc lập HĐQT năm 2022

Các thành viên độc lập HĐQT đã đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, chức năng của mình, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến tích cực, chủ động và kịp thời trong các phiên họp/lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT. Theo đó, các thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện một số công tác sau:

- Giám sát thông qua cơ chế thông tin báo cáo đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Ngân hàng.

- Tham gia đánh giá và biểu quyết thông qua một số giao dịch giữa Ngân hàng với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của Ngân hàng và những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật.
- Tham gia đánh giá thông qua cơ chế thông tin báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Ngân hàng;
- Giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Ngân hàng;
- Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

c. Đánh giá về hoạt động của HĐQT Ngân hàng trong năm 2022 và các thành viên HĐQT:

Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT Ngân hàng trong năm 2022, các thành viên HĐQT độc lập nhận định chung như sau:

- HĐQT Ngân hàng đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động ngân hàng cũng như quy định áp dụng đối với công ty niêm yết.
- HĐQT SeABank đã tiến hành tổ chức hơn 50 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền, tuân thủ theo quy định của pháp luật và SeABank. Các phiên họp, lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo thành phần dự họp/biểu quyết theo đúng quy định và các thành viên đã thảo luận, đánh giá cẩn trọng để đưa ra những định hướng, quyết sách phù hợp với thực tế hoạt động của Ngân hàng cũng như đem lại lợi ích cho Ngân hàng, cho cổ đông.
- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách, mở rộng mạng lưới, bổ nhiệm nhân sự cấp cao của Ngân hàng, việc triển khai các kế hoạch tăng vốn nhằm nâng cao năng lực tài chính cho Ngân hàng và triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được HĐQT chú trọng xem xét, đánh giá thường xuyên trong các phiên lấy ý kiến HĐQT hoặc họp trực tiếp.
- Về cơ cấu của HĐQT: HĐQT có tất cả 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập, 02 thành viên là người có liên quan, và tất cả thành viên đều là thành viên không điều hành; đảm bảo cơ cấu theo quy định của pháp luật ngân hàng và quy định về quản trị công ty niêm yết.
- Về công tác quản trị và giám sát:
  - HĐQT đã thực hiện tốt và đúng vai trò trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp và tổ chức lấy ý kiến nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình của Ngân hàng, đặc biệt trong giai đoạn nền kinh tế có nhiều biến động và trong chu kỳ suy thoái, đồng thời hài hòa lợi ích của Ngân hàng và các cổ đông.
  - Các thành viên HĐQT luôn chủ động thực hiện vai trò, trách nhiệm và nhiệm vụ với Ngân hàng, với HĐQT và sát sao hỗ trợ đối với Ban Tổng Giám đốc nhanh chóng, kịp thời trong hoạt động Ngân hàng.

- Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Ngân hàng liên tục được cập nhật, tinh chỉnh và phát triển đảm bảo phù hợp với thực tế và tiệm cận với các tiêu chuẩn quốc tế như áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế như BASEL III, COSO…
- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông cũng luôn được triển khai và củng cố, cụ thể: Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp của HĐQT, Tổng Giám đốc để kịp thời nắm bắt các thông tin, định hướng phát triển của Ngân hàng; hồ sơ lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền luôn được gửi đồng thời cho Trưởng Ban Kiểm soát để giám sát trong từng trường hợp cụ thể; Các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc được gửi đồng thời tới Ban Kiểm soát để xem xét….

3. Hoạt động của các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị:

a. Hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro ("UBQLRR"):

Trong năm 2022, UBQLRR ưu tiên tập trung vào các nội dung sau trong quản lý rủi ro:

- Tuân thủ quy định pháp luật;
- Rủi ro tín dụng;
- Quản lý kinh doanh liên tục;
- Rủi ro thị trường;
- Rủi ro thanh khoản.

Theo đó, ngoài 02 cuộc họp định kỳ hàng năm và một số phiên họp được tổ chức để xem xét và thông qua các nội dung sau:

- UBQLRR đã tham mưu cho HĐQT SeABank ban hành các quy định như: quyết định Khẩu vị rủi ro tại SeABank giai đoạn 2022-2025 theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT- NHNN; Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Hội đồng xử lý rủi ro SeABank.
- Tập trung quản lý rủi ro đối với công tác thu hồi nợ, đặc biệt lưu ý tới khả năng nợ xấu có thể bị gia tăng do khách hàng bắt đầu phải trả nợ sau khi được cơ cấu lại thời hạn trả nợ do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; thị trường bất động sản có dấu hiệu chững lại, số lượng giao dịch giảm và giá trị bất động sản có xu hướng giảm dần.
- Đề ra các kế hoạch, triển khai ứng phó hiệu quả đảm bảo toàn bộ hệ thống hoạt động an toàn và ổn định với tình hình mới hậu Covid - 19.
- Hoàn thành triển khai tính vốn theo phương pháp mô hình nội bộ dựa theo tiêu chuẩn của Basel III;
- Hoàn thiện chi tiết và thực hiện kế hoạch dự phòng thanh khoản để đảm bảo tuân thủ theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Đồng thời, SeABank nghiên cứu xây dựng các hạn mức rủi ro thanh khoản nội bộ/dấu hiệu cảnh báo sớm nhằm đáp ứng cao hơn các yêu cầu về quản trị cũng như phù hợp với quy định mới tiên tiến theo Basel III.
- Hoàn thành xây dựng phương pháp đo lường chỉ số thanh khoản theo Basel III bao gồm hai chỉ số LCR & NFSR nhằm hướng tới đáp ứng đầy đủ theo quy định quốc tế.

b. Hoạt động của Uỷ ban nhân sự ("UBNS"):

Trong năm 2022, ngoài 02 cuộc họp định kỳ hàng năm và một số phiên họp, UBNS đã xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Tham mưu hồ sơ trình NHNN chấp thuận và bổ nhiệm Tổng Giám đốc đối với Ông Faussier Loic Michel Marc của Ngân hàng, chế độ lương, thưởng và phúc lợi của Tổng Giám đốc mới; thay đổi người đại diện phần vốn góp tại các công ty con bao gồm thay đổi Chủ tịch Công ty SeABank AMC, thay đổi thành viên Hội đồng Thành viên của PTF; thông báo hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023-2028 của Ngân hàng…
- Tham vấn cho HĐQT các định hướng, chính sách và chương trình về các chủ đề chính, bao gồm: chương trình lương kinh doanh bổ sung phân khúc KHDN trên toàn hệ thống SeABank; chính sách KPIs và lương kinh doanh bổ sung dành cho lực lượng bán và nhóm cán bộ quản lý mảng thuộc Khối KHCN; chương trình chi trả lương kinh doanh bổ sung phân khúc KHDNL trên toàn hệ thống SeABank; chương trình điều chỉnh lương và phụ cấp hiệu quả công việc bình quân năm 2022; xây dựng hệ thống KPIs cho các khối Hội sở; chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn cho CBNV SeAESOP 2022; chương trình PVI cho CBNV và người thân...
- Tham gia tham vấn cho HĐQT về các trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm các trường hợp người điều hành, cán bộ quản lý của Ngân hàng để tham mưu cho HĐQT như tuyển dụng, bổ nhiệm Giám đốc Khối Quản trị và Phát triển Nguồn Nhân lực, Phó Giám đốc Khối Công nghệ Ngân hàng số, Phó Giám đốc Khối KHDN, Phó Giám đốc Khối Quản trị Rủi ro, các giám đốc khu vực, giám đốc một số chi nhánh như Quảng Nam, Bình Phước, Thủ Đức, Bình Chánh …;

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT đánh giá cao những kết quả hoạt động của SeABank trong năm 2022, những nỗ lực hoạt động Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc theo quy định của Pháp luật và quy định của Ngân hàng, đặc biệt là những nỗ lực trong việc điều hành linh hoạt hoạt động Ngân hàng phù hợp với diễn biến phức tạp của thị trường tài chính – ngân hàng, cụ thể:

- Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động của SeABank, hoạt động của các thành viên Ban Tổng Giám đốc bám sát các mục tiêu, định hướng chiến lược đã được ĐHĐCĐ đề ra và các chỉ đạo/ định hướng/ nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị trong năm 2022, cụ thể: SeABank đã đạt được những thành tựu nổi trội trong tăng trưởng tổng tài sản và lợi nhuận bên cạnh việc đảm bảo tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn của Basel II. Năm 2022, lợi nhuận trước thuế Ngân hàng đạt gần 5.069 tỷ đồng, tăng trưởng 55% so với năm 2021, hoàn thành 104% kế hoạch năm 2022.
- Đầu năm 2022, trong bối dịch bệnh Covid-19 tiếp tục có những diễn biến phức tạp và sự canh tranh ngày càng cao, Tổng Giám đốc đã quyết liệt chỉ đạo và liên tục đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của Ngân hàng để đảm bảo an toàn nhưng vẫn duy trì, phát triển hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, ngay sau khi Chính phủ thay đổi chiến lược đối phó dịch bệnh, Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo, điều hành để kịp thời chuyển hướng linh hoạt hoạt động kinh doanh của Ngân hàng thông qua rất nhiều chính sách và chương trình thúc đẩy kinh doanh, chương trình đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ trên toàn hệ thống.

- Tổng Giám đốc đã duy trì và phát triển hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả, đảm bảo đầy đủ các tuyến phòng thủ thông qua (i) việc tập trung triển khai các tiêu chuẩn quản trị rủi ro quốc tế Basel III, được Moody's xếp hạng Ba3 ở nhiều danh mục quan trọng; (ii) triển khai các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động ngân hàng về Môi trường (E) – Xã hội (S) – Quản trị (G), tiêu chuẩn quốc tế về kiểm soát tuân thủ COSO, các chuẩn mực quốc tế về Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS)...; (ii) điều chỉnh phân công, phân cấp thẩm quyền cho các Phó Tổng Giám đốc trong hệ thống đảm bảo rõ ràng, minh bạch, chặt chẽ và hiệu quả; tạo hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch cho việc phối hợp giữa các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động của Ngân hàng, và phối hợp nhịp nhàng giữa Ban Tổng Giám đốc với các khối, đơn vị trong toàn hệ thống...
- Nhân sự của Ban Tổng Giám đốc tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện và nâng cao chất lượng với việc bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng Giám đốc Cao cấp phụ trách điều hành là người nước ngoài, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng trong và ngoài nước, đặc biệt là kinh nghiệm trong việc quản trị rủi ro hoạt động ngân hàng, và tháng 01/ 2023 đã được HĐQT bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc sau khi hoàn tất thủ tục chấp thuận tại NHNN.
- Triển khai quyết liệt chiến lược hội tụ số thông qua các dự án số hóa các quy trình nghiệp vụ như dự án SeAOps, SeATeller ...; và cải tiến liên tục các ứng dụng số của ngân hàng để phục vụ tối đa nhu cầu của Khách hàng theo hướng hiện đại, bảo mật và an toàn như SeAMobile, SeANet.

5. Báo cáo về các giao dịch với các bên có liên quan

SeABank tuân thủ các quy định về công thông tin và công khai minh bạch trên thị trường chứng khoán. Theo đó, SeABank đã thực hiện công bố thông tin bất thường khi phát sinh giao dịch với các bên có liên quan theo quy định. Đồng thời, thông tin về Danh sách các bên có liên quan, Giao dịch của SeABank, công ty con của SeABank với các bên có liên quan và các nội dung khác theo quy định được SeABank công bố tại Báo cáo về tình hình quản trị công ty năm 2022.

6. Triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

a. HĐQT đã chỉ đạo, tổ chức triển khai hầu hết các nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, bao gồm:

- Thực hiện Phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận của năm 2021.
- Quyết định chia cổ tức dưới hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Ngân hàng theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023.
- Thực hiện kế hoạch ngân sách của HĐQT phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022.
- Ban hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Thực hiện sửa đổi Điều lệ, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng, thực hiện trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng và thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng

ký doanh nghiệp trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Ngân hàng về vốn điều lệ.

b. Các nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét tiếp tục thực hiện trong năm 2023, bao gồm các nghị quyết sau:

- Việc tìm kiếm nhà đầu tư nước ngoài để mua bán/ chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện ("PTF").
- Việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các hoạt động kinh doanh và/hoặc các nội dung khác trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng và thực hiện các thủ tục có liên quan tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Việc thay đổi một số nội dung đăng ký doanh nghiệp của SeABank tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chi tiết các nghị quyết theo Dự thảo Nghị quyết đính kèm Tài liệu họp.

c. Các nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 dừng triển khai trong năm 2023, bao gồm 01 nghị quyết: Việc góp vốn và/hoặc mua cổ phần của Công ty CP Chứng khoán ASEAN (Mã số thuế: 0102126675).

C. Kế hoạch năm 2023

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023:

- Tăng trưởng tổng tài sản: dự kiến tăng trưởng 10%.
- Tăng trưởng nguồn huy động: tăng trưởng ròng 18.000 tỷ đồng tương ứng tăng 12% so với năm 2022, gồm nguồn từ tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, tổ chức/định chế tài chính.
- Tăng trưởng cấp tín dụng: tăng trưởng tín dụng đảm bảo phù hợp với quy định của NHNN trong từng thời kỳ. Định hướng tăng trưởng 11%, tương đương tăng trưởng ròng 16.200 tỷ đồng so với năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 5.633,3 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 4.506,6 tỷ đồng. Tăng trưởng 10% so với năm 2022.
- Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát theo quy định nhỏ hơn 3%.

2. Kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT

- Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bầu HĐQT nhiệm kỳ mới 2023-2028 theo hướng bổ sung 01 thành viên HĐQT là người nước ngoài, có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng trên thị trường quốc tế và quản trị rủi ro.
- Sau khi HĐQT được ĐHĐCĐ thường niên 2023 bầu, các thành viên HĐQT sẽ (1) tiến hành bầu cơ cấu các chức danh HĐQT, bao gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thành viên chuyên trách …; (2) thực hiện phân công công việc và bổ nhiệm các vai trò của các thành viên HĐQT trong các Ủy ban/ Hội đồng trực thuộc, phù hợp với cơ cấu nhân sự HĐQT nhiệm kỳ mới; (3) triển khai đào tạo định hướng thành viên HĐQT và đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khác nâng cao năng lực theo quy định và hướng tới các chuẩn mực/ thông lệ quốc tế;

(4) thực hiện triển khai đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc và hiệu quả hoạt động của từng thành viên HĐQT theo quy định.

- Tái cấu trúc cơ cấu, hoạt động của các ủy ban trực thuộc HĐQT phù hợp với cơ cấu và phân công công việc của HĐQT nhiệm kỳ mới và các thông lệ/ chuẩn mực của quốc tế, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ủy ban cũng như hoạt động giám sát cấp cao của HĐQT theo các quy định của pháp luật và SeABank;
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, phát triển SeABank lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch và đáp ứng các chuẩn mực về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và các thông lệ/ chuẩn mực quốc tế theo khuyến nghị của các tổ chức quốc tế (như IFC, DFC…), trong đó ưu tiên việc triển khai các chuẩn mực về Môi trường (E) – Xã hội (S) – Quản trị (G) ở cấp độ quản trị; nhằm mang lại những lợi ích lâu dài cho cổ đông cũng như tạo cơ hội cho các nhà đầu tư tiếp cận và có thể đầu tư vào Ngân hàng trong tương lai.
- Chỉ đạo Tổng Giám đốc tiếp tục cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ áp dụng thành công chuẩn mực kiểm soát tuân thủ quốc tế COSO, đảm bảo công khai, minh bạch và sự đầy đủ của các chốt kiểm soát nội bộ/hệ thống quản lý rủi ro theo quy định của pháp luật và các chuẩn mực quốc tế.
- Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2023 bám sát các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN;
- Chỉ đạo triển khai Đề án "Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025" theo quy định của NHNN; và chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện công tác xử lý, thu hồi nợ xấu, nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh nhằm bảo đảm tỷ lệ nợ xấu nội bảng ở mức dưới 3%;
- Chỉ đạo, định hướng và giám sát việc kiểm soát tăng trưởng tín dụng hợp lý, bám sát mục tiêu tăng trưởng tín dụng phù hợp với chỉ tiêu được NHNN giao và định hướng nguồn vốn tín dụng của Ngân hàng vào các lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro;
- Tiếp tục chỉ đạo để đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại không dùng tiền mặt trong hoạt động ngân hàng gắn với đảm bảo an ninh, an toàn, trong đó ưu tiên chỉ đạo triển khai các dự án công nghệ số và vận hành tập trung để hỗ trợ hoạt động kinh doanh theo chiến lược Ngân hàng.
- Tăng cường giám sát và đưa ra các hỗ trợ kịp thời, hiệu quả đối với Ban Tổng Giám đốc nhằm khai thác, tận dụng tối đa các thời cơ, lợi thế kinh doanh của SeABank;
- Tiếp tục duy trì và mở rộng các hoạt động vì cộng đồng - xã hội, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và phát triển văn hóa doanh nghiệp, đề cao tính sáng tạo và đào tạo nâng cao kỹ năng nghiệp vụ nhân sự, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng phù hợp với chiến lược kinh doanh mới.

3. Nội dung khác:

Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của SeABank được kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và thực tế nhu cầu hoạt động của SeABank, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương các nội dung/vấn đề sau đây thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội, bao gồm:

a. Đầu tư, mua, bán tài sản, góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư tài chính khác;

b. Ký kết các hợp đồng, thực hiện các giao dịch tiền gửi, cấp hạn mức giao dịch và các hợp đồng/giao dịch khác giữa SeABank với các công ty con có giá trị của mỗi hợp đồng/giao dịch tối đa là 35% tổng giá trị tài sản của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

c. Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của SeABank theo các quy định pháp luật hiện hành;

d. Việc xuất toán nợ ra khỏi ngoại bảng cân đối đối với một số khoản vay đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ năm 2012 đến năm 2018;

e. Việc quyết định, xây dựng, ban hành Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng theo quy định của NHNN;

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng Quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề tại điểm a, b, c, d, e nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ sự cảm ơn chân thành tới các Quý vị Khách hàng, Cổ đông và Đối tác đã luôn đồng hành và ủng hộ SeABank trong thời gian vừa qua. Tôi cũng đặc biệt cảm ơn sự đóng góp của Ban điều hành, các cán bộ quản lý cùng toàn thể CBNV SeABank đã chung sức cho sự phát triển của Ngân hàng.

Tôi tin tưởng rằng, với nội lực mạnh mẽ cùng niềm tin và sự ủng hộ của Quý vị Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, SeABank sẽ sớm hoàn thành mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu và được yêu thích nhất.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

BÁO CÁO THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BKS VÀ BTGĐ NĂM 2022; KẾ HOẠCH THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2023

I. Báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022, tiền lương của Ban Tổng Giám đốc năm 2022:

TT	Nội dung	Năm 2022 (triệu đồng)
A	**Tổng Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022 (*)**	**18.746**
1	**Thù lao của Hội đồng quản trị ("HĐQT")**	**15.163**
-	Chủ tịch HĐQT	4.390
-	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT	3.510
-	Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên chuyên trách	2.620
-	Phó Chủ tịch HĐQT	1.080
-	02 Thành viên HĐQT	1.080
-	Các thành viên độc lập HĐQT	2.483
2	**Thù lao của Ban kiểm soát ("BKS")**	**2.160**
3	**Chi phí lễ tân, khánh tiết và chi phí khác của HĐQT, BKS**	**1.423**
B	**Tiền lương của Ban Tổng Giám đốc năm 2022 (*)**	**29.083**

(*) Các khoản thù lao, tiền lương là số liệu sau khi đã khấu trừ thuế TNCN. Tổng thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022 (trước khi khấu trừ thuế TNCN) là 23.598 triệu đồng.

Như vậy, HĐQT và BKS đã thực hiện chi tiêu theo đúng quy chế của SeABank, trên cơ sở tiết kiệm tối đa chi phí cho Ngân hàng và trong phạm vi ngân sách đã được Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2022 thông qua.

II. Kế hoạch chi trả thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị. Ban Kiểm soát năm 2023

1. Trên cơ sở đánh giá các chỉ tiêu kinh doanh và kế hoạch nhân sự của HĐQT, BKS trong năm 2023, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thông qua tổng mức thù lao (bao gồm thù lao cố định và thù lao thành tích) và chi phí hoạt động năm 2023 của HĐQT và BKS như sau:

TT	Nội dung	Tổng Ngân sách năm 2023
1	Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT	80 tỷ đồng
2	Thù lao và chi phí hoạt động của BKS	20 tỷ đồng
	Tổng cộng	**100 tỷ đồng**

2. Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch nhân sự của HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới (2023- 2028), HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của Ngân hàng như sau:

2.1 Khung thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm 7 thang mức như dưới đây để đảm bảo có sự phân cấp phù hợp về năng lực, sự đóng góp cho Ngân hàng và tình hình thực tế:

Chức vụ	**Thang mức thù lao cơ bản (triệu đồng)**						
	1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**
Thành viên HĐQT	65	85	105	125	145	165	185
Thành viên BKS	50	65	80	95	110	125	140

2.2 Hệ số chức danh đối với Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT độc lập được quy định như sau:

Chức danh	**Cấp bậc**	**Hệ số chức danh**
Chủ tịch HĐQT	**1**	Cộng tối đa 10% mức thù lao của thành viên HĐQT có cấp bậc thấp hơn liền kề, theo các thang mức tương ứng.
Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT	**2**	Cộng tối đa 25% mức thù lao của thành viên HĐQT có cấp bậc thấp hơn liền kề, theo các thang mức tương ứng.
Phó Chủ tịch HĐQT	**3**	Cộng tối đa 40% mức thù lao của thành viên HĐQT có cấp bậc thấp hơn liền kề, theo các thang mức tương ứng.
	4	Cộng tối đa 25% mức thù lao của thành viên HĐQT có cấp bậc thấp hơn liền kề, theo các thang mức tương ứng.
Thành viên HĐQT độc lập	**5**	Cộng tối đa 25% mức thù lao của thành viên HĐQT có cấp bậc thấp hơn liền kề, theo các thang mức tương ứng.
	6	Cộng tối đa 25% mức thù lao của thành viên HĐQT có cấp bậc thấp hơn liền kề, theo các thang mức tương ứng.
Thành viên HĐQT	**7**	Thù lao theo các mức nêu tại mục 2.1.

2.3 Hệ số chuyên trách đối với thành viên HĐQT chuyên trách: Cộng tối đa 50% mức thù lao của thành viên không chuyên trách cùng cấp bậc, theo các thang mức tương ứng.

2.4 Hệ số chức danh đối với Trưởng Ban kiểm soát:

Chức danh	**Cấp bậc**	**Hệ số chức danh**
Trưởng Ban kiểm soát	**8**	Cộng tối đa 30% mức thù lao của thành viên BKS có cấp bậc thấp hơn liền kề, theo các thang mức tương ứng.
Thành viên BKS	**9**	Thù lao theo các mức nêu tại mục 2.1.

2.5 Hệ số chuyên trách đối với thành viên BKS chuyên trách: Cộng tối đa 50% mức thù lao của thành viên không chuyên trách cùng cấp bậc, theo các thang mức tương ứng.

2.6 Các mức thù lao được làm tròn gần đúng theo các nguyên tắc mức thù lao trên. Nguyên tắc làm tròn: mức thù lao đối với thành viên HĐQT độc lập trở xuống và thành viên BKS được làm tròn đến 5.000.000 đồng; mức thù lao đối với Phó Chủ tịch HĐQT trở lên được làm tròn đến 10.000.000 đồng.

Đề nghị ĐHĐCĐ giao: HĐQT xây dựng, phê duyệt/quyết định, ký ban hành (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế) quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank đảm bảo phù hợp với: (i) kế hoạch chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua trong từng thời kỳ; (ii) mức thù lao cơ bản của thành viên HĐQT, thành viên BKS và nguyên tắc xác định mức thù lao đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS đã được ĐHĐCĐ và/hoặc HĐQT thông qua; và (iii) quy định khác có liên quan của SeABank trong từng thời kỳ.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Năm 2022 Kinh tế Thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường từ chiến tranh và lạm phát tăng mạnh làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Trong nước, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức nhưng Kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều khởi sắc trên hầu hết các lĩnh vực, nhiều ngành đã có sự phục hồi mạnh mẽ với mức tăng trưởng cao. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, mức tăng trưởng GDP cao nhất trong 12 năm qua, vươn lên Top 5 trong khu vực Đông Nam Á.

Trong bối cảnh đó, SeABank đã nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 với mức lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 5.069 tỷ đồng, tăng trưởng 55% so với năm 2021, hoàn thành 104% kế hoạch đề ra. Tính đến cuối năm 2022, SeABank cũng đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 20.403 tỷ đồng giúp ngân hàng nâng cao tiềm lực tài chính. SeABank cũng đã thành công mở rộng hợp tác quốc tế và thu hút nhiều khoản đầu tư tài chính từ các Tổ chức tài chính quốc tế (IFC, DFC, các quỹ tài chính quốc tế…).

Thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2022, căn cứ vào các báo cáo kiểm toán của Phòng Kiểm toán nội bộ và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại SeABank, Ban Kiểm soát xin báo cáo tổng kết một số nội dung chính trong nội dung hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

I. Nhân sự Ban Kiểm soát

Trong năm 2022, cơ cấu nhân sự Ban Kiểm soát ("BKS") SeABank nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Ghi chú
1.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	11/04/2018	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 12/04/2021.
2.	Bà Nguyễn Thị Phượng	Thành viên Ban Kiểm soát	11/04/2018	
3.	Ông Vũ Quốc Việt	Thành viên Ban Kiểm soát	23/04/2021	Ông Vũ Quốc Việt được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát từ ngày 23/04/2021

II. Kết quả kinh doanh của SeABank, kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022

1. Kết quả kinh doanh của SeABank năm 2022

Cùng với sự phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch của nền kinh tế, SeABank kết thúc năm 2022 với mức tăng trưởng ấn tượng. Cụ thể kết quả kinh doanh như sau:

- Nhờ đa dạng hóa các nguồn thu và quản trị tốt hiệu quả hoạt động, lợi nhuận trước thuế lũy kế đến 31/12/2022 là 5.069 tỷ đồng, tăng 55 % tương đương 1.800 tỷ đồng so với năm 2021, hoàn thành 104% kế hoạch đề ra. Tổng tài sản tăng 9,34% tỷ đồng so với năm 2021, đạt 231.423 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu tiếp tục giảm so với năm 2021, ở mức 1,60%. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) tiếp tục giảm xuống mức 35,3% nhờ kiểm soát hiệu quả thu chi, tích cực xử lý nợ xấu và tăng cường quản trị rủi ro.
- Hệ số an toàn vốn CAR đạt mức 14,66% cao hơn tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 8% do NHNN yêu cầu. Vốn điều lệ SeABank được tăng lên 20.403 tỷ đồng là dấu mốc quan trọng trong chiến lược phát triển, giúp Ngân hàng có đủ tiềm lực, nguồn vốn để nâng cao các chỉ số an toàn vốn, bổ sung quy mô vốn hoạt động.
- SeABank vinh dự được Moody's nâng xếp hạng các đánh giá về Nhà phát hành và tiền gửi dài hạn nội tệ và ngoại tệ từ B1 lên Ba3, nâng triển vọng phát triển từ ổn định lên tích cực đồng thời đánh giá cao chất lượng tài sản, khả năng sinh lời và nguồn vốn phù hợp để duy trì sự phát triển ổn định, bền vững của Ngân hàng.
- Năm 2022 cũng đánh dấu sự thành công trong việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và thu hút nhiều khoản đầu tư tài chính từ các Tổ chức tài chính quốc tế. SeABank tiếp tục được IFC tài trợ thêm 75 triệu USD dưới dạng khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của SeABank trong vòng 5 năm, thể hiện sự đánh giá cao của tổ chức này đối với hoạt động, uy tín và cam kết đẩy mạnh cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ và giải quyết các thách thức của biến đổi khí hậu của SeABank. Bên cạnh đó, SeABank là tổ chức tài chính duy nhất tại Việt Nam được DFC cấp khoản vay lên tới 200 triệu USD nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội gồm hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và đẩy mạnh các dự án xanh vì môi trường, đối phó khủng hoảng khí hậu. Qua đó, ngân hàng nâng cao tiềm lực tài chính, đa dạng kênh huy động để gia tăng nguồn vốn giá rẻ hỗ trợ cho khách hàng.

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022

2.1 Hoạt động của Hội đồng Quản trị

BKS đánh giá Hội đồng Quản trị ("HĐQT") đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ SeABank, Quy định nội bộ về quản trị công ty, Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank & Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") năm 2022.

- Hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank: Thông qua định hướng, kế hoạch kinh doanh, ngân sách 2022 và quyết định các khoản đầu tư, mua sắm lớn theo thẩm quyền cũng như điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro của ngân hàng; chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc ("BTGĐ") triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022 trên cơ sở quy định của Pháp luật.
- HĐQT thông qua hoạt động của các Ủy ban tham mưu (Ủy ban Quản lý rủi ro & Ủy ban Nhân sự) đã chỉ đạo sát sao và hoàn thành hầu hết các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, cụ thể:
    - SeABank đã hoàn thành thủ tục tăng Vốn điều lệ từ 14.784 tỷ đồng lên 20.403 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
    - Chi phí và thù lao hoạt động của HĐQT, BKS nằm trong ngân sách hoạt động đã được ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua
    - Hoàn thành rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Điều lệ mới của ngân hàng Hoàn thành

sửa đổi bổ sung các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh, Vốn điều lệ của ngân hàng trong giấy phép đăng ký kinh doanh.

- Qua giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã thực hiện vai trò, bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành từ NHNN. Các nghị quyết, quyết định, quy định và chính sách từ HĐQT liên quan đến hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ, phát huy hiệu quả đạt được từ các năm, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển của Ngân hàng.

2.2 Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

BTGĐ đã chỉ đạo và điều hành hoạt động của ngân hàng sát sao trong bối cảnh nền kinh tế phục hồi sau đại dịch, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Kết quả kinh doanh năm 2022 đạt kế hoạch so với nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra. Song song với kết quả kinh doanh, các chỉ số, tỷ lệ an toàn vốn của SeABank ngày càng được cải thiện và đáp ứng tiêu chuẩn Basel II.

Hoạt động của Ban Điều hành đạt được kết quả tích cực, cụ thể như sau:

- SeABank bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Cao cấp ông Faussier Loic Michel Marc làm Phó TGĐ Phụ trách điều hành hoạt động của SeABank và được bổ nhiệm giữ chức vụ TGĐ của Ngân hàng vào tháng 01/2023. SeABank vinh dự được Moody's nâng xếp hạng các đánh giá về Nhà phát hành và tiền gửi dài hạn nội tệ và ngoại tệ từ B1 lên Ba3, đồng thời đánh giá cao chất lượng tài sản, khả năng sinh lời và nguồn vốn phù hợp để duy trì sự phát triển ổn định, bền vững của Ngân hàng. SeABank tiếp tục được IFC tài trợ thêm 75 triệu USD dưới dạng khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của SeABank trong vòng 5 năm, thể hiện sự đánh giá cao của tổ chức này đối với hoạt động, uy tín và cam kết đẩy mạnh cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ và giải quyết các thách thức của biến đổi khí hậu của SeABank. Bên cạnh đó, SeABank là tổ chức tài chính duy nhất tại Việt Nam được DFC cấp khoản vay lên tới 200 triệu USD nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội gồm hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và đẩy mạnh các dự án xanh vì môi trường, đối phó khủng hoảng khí hậu.
- Cùng với việc duy trì đà tăng trưởng, SeABank ưu tiên chuẩn hóa quản trị rủi ro theo các tiêu chuẩn quốc tế để tạo ra tấm đệm dự phòng cho Ngân hàng trước những cú sốc của thị trường. Theo đó, SeABank là một trong những ngân hàng đầu tiên triển khai tiêu chuẩn quản trị rủi ro quốc tế Basel III vào hoạt động kinh doanh, giúp Ngân hàng nâng cao năng lực quản trị, lành mạnh tài chính và minh bạch trong quản lý rủi ro.
- Với mục tiêu mở rộng mạng lưới hoạt động và mang đến trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng, SeABank đã nâng cấp cơ sở vật chất các điểm giao dịch và đồng loạt khai trương đi vào hoạt động 8 điểm giao dịch mới tại các tỉnh Bắc Giang, Bình Phước, An Giang, Vĩnh Phúc, Tiền Giang, Khánh Hòa, Nghệ An và Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 10/10/2022, nâng tổng số điểm giao dịch của ngân hàng lên 181 điểm tại 31 tỉnh thành trên toàn quốc.
- Năm 2022 có thể xem là một năm đột phá về công nghệ của SeABank, với việc xây dựng hơn 60 sản phẩm, ứng dụng mới phục vụ khách hàng và hoạt động nội bộ. Bên cạnh việc cải tiến hệ thống ebank KHCN với nhiều tiện ích mới, SeABank đã cho ra mắt ứng dụng SeAMobile Biz và phiên bản SeANet doanh nghiệp 3.0 dành cho KHDN. Nhiều sản phẩm mới ở mảng thanh toán, giao dịch quầy, vận hành quy trình cũng được đưa vào hoạt động, đem lại nhiều lợi ích thiết thực, tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu suất công việc.
- SeABank tích cực triển khai những sản phẩm dịch vụ mới trong năm 2022. Nhằm mang đến cho Khách hàng những trải nghiệm dịch vụ an toàn, đẳng cấp SeABank chính thức triển khai dịch vụ cho thuê két an toàn. SeABank ra mắt thẻ đồng thương hiệu SeATravel với nhiều đặc quyền cao cấp ưu đãi hàng không, nghỉ dưỡng, chơi Golf và mua sắm. Bên cạnh đó, SeABank Phát hành thẻ tín dụng đầu tiên cho doanh nghiệp SeAMileage đem lại giá trị thiết thực cho

các hành trình bay của doanh nghiệp khi được nâng tầm với nhiều tiện ích cùng những ưu đãi toàn diện và chuyên biệt.

III. Kết quả tự đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022

Trong năm 2022, BKS đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và các nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua. Cụ thể các công việc chính như sau:

1. Tổng kết các cuộc họp năm 2022 và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	12/12	100%	100%
2.	Bà Nguyễn Thị Phượng	12/12	100%	100%
3.	Ông Vũ Quốc Việt	12/12	100%	100%

Trong năm 2022, BKS tổ chức họp nội bộ định kỳ theo tháng để phân công và triển khai các nhiệm vụ trong năm trên cơ sở phát huy năng lực, trình độ các thành viên. Nội dung các cuộc họp để (i) Đánh giá việc thực hiện các hoạt động của BKS và KTNB và kế hoạch triển khai các nhiệm vụ quý tiếp theo; (ii) Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS; (iii) Chỉ đạo định hướng công tác lập kế hoạch kiểm toán và phê duyệt kế hoạch kiểm toán năm; rà soát điều chỉnh kế hoạch kiểm toán cho phù hợp tình hình thực tế.

Tại cuộc họp, các thành viên báo cáo Trưởng BKS kết quả kiểm tra và có báo cáo đánh giá tình hình giám sát, thực trạng hoạt động của toàn ngân hàng. Trên cơ sở đó, Trưởng BKS thống nhất đưa ra các ý kiến tham mưu cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình định hướng, điều hành hoạt động, nâng cao hiệu quả và an toàn cho hệ thống. Nội dung các phiên họp đều có kiến nghị khắc phục các tồn tại trong quá trình hoạt động.

Ngoài ra BKS cũng chủ trì các cuộc họp với Phòng Kiểm toán Nội bộ ("KTNB") về việc nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ, cải tiến nội dung kiểm toán, tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động kiểm toán. Thông qua công tác giám sát, BKS đã nêu lên những tồn tại trong quá trình hoạt động của Ngân hàng, kịp thời đưa ra những kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/ hoàn thiện quy định nội bộ, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng thành viên thực hiện theo quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ SeABank và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Các thành viên BKS được hưởng thù lao gắn với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổng thù lao nằm trong hạn mức được phê duyệt. Ngân sách hoạt động của BKS thuộc ngân sách hoạt động chung của SeABank và được thực hiện theo chế độ thu chi tài chính của SeABank.

3. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính

- Thông qua hệ thống quản lý nội bộ, BKS thường xuyên thực hiện giám sát đối với các Đơn vị, Công ty con về công tác quản trị điều hành, giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu như huy động vốn, sử dụng vốn, trạng thái ngoại hối, chất lượng tín dụng, chi phí điều hành, phân cấp thẩm quyền.... Ngoài ra, BKS tập trung giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn, xử lý nợ xấu, Phương án cơ cấu lại, hoạt động ngoại hối, phòng chống rửa tiền, thực hiện các kiến nghị của cơ quan Thanh tra, Giám sát Ngân hàng; đánh giá việc tuân thủ quy định của Pháp luật và

Điều lệ của SeABank, bám sát chủ trương của Ngân hàng Nhà nước và định hướng hoạt động của ngân hàng.

- Trên cơ sở đó đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Hội sở đối với các Đơn vị kinh doanh (ĐVKD), đồng thời cũng yêu cầu các ĐVKD khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị.
- BKS thực hiện giám sát hoạt động tài chính, bao gồm hoạt động huy động vốn, tín dụng, chi tiêu nội bộ, các chỉ số tài chính, ... thông qua các báo cáo định kỳ của Khối Tài chính & Kế hoạch, Ủy ban Ngân sách và các Khối liên quan. Đồng thời, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm tra, đánh giá số liệu các báo cáo được gửi lên. Kết quả giám sát cho thấy các chỉ tiêu tài chính của Ngân hàng trong giới hạn an toàn, hiệu quả.
- Quyết định lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam (thuộc danh sách Công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua) để thực hiện kiểm toán các BCTC trong năm 2022 theo nội dung giao và ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- BKS phân công các thành viên chuyên trách kiểm tra số liệu kế toán để thực hiện rà soát và kiểm tra Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022, Báo cáo tài chính cả năm 2022 của Ngân hàng và hợp nhất với các Công ty con.
- BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 và thống nhất với báo cáo của Ban Điều hành và báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH KPMG Việt Nam về kết quả báo cáo tài chính cho năm 2022, trình Đại hội cổ đông thường niên 2022. Chi tiết số liệu thẩm định báo cáo tài chính được nêu ở Mục IV – Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022.

4. Đánh giá giao dịch với người có liên quan

BKS đánh giá các giao dịch giữa SeABank với người có liên quan đều tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và được ĐHĐCĐ, HĐQT phê duyệt theo đúng thẩm quyền. Phạm vi bao gồm các giao dịch:

- Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó;
- Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
- Chi tiết các giao dịch theo nội dung Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 đã được SeABank công bố thông tin.
- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của SeABank được BKS lập và được Ngân hàng công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022.

5. Thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB theo yêu cầu tại thông tư 13/2018/TT NHNN

5.1 Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ

- BKS đã ban hành Quy chế, quy trình KTNB và Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp Kiểm toán nội bộ đã quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về chuẩn mực đạo đức cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của SeABank

- Trong vận hành, thông qua Phòng KTNB, BKS thực hiện các cơ chế giám sát, báo cáo và chế tài phù hợp để bảo đảm các tiêu chuẩn, chuẩn mực được tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như với bên ngoài.

5.2 Giám sát Phòng KTNB thực hiện các công việc KTNB

- BKS đã chỉ đạo Phòng KTNB triển khai thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN và định kỳ báo cáo đánh giá kiểm toán nội bộ, kiểm toán công tác phòng chống rửa tiền, Kiểm toán công tác Giám sát quản lý cấp cao, Hoạt động an toàn hệ thống thông tin theo Thông tư 09/2020/TT-NHNNN, Kiểm toán Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) và đánh giá mức đủ vốn (ICAAP) theo quy định tại Basel II, công tác thẩm định báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.
- BKS có các định hướng và chỉ đạo KTNB triển khai kế hoạch kiểm toán hàng năm. Kế hoạch kiểm toán năm 2022 được xây dựng dựa trên nguyên tắc đánh giá rủi ro xem xét nhiều khía cạnh để đảm bảo bao quát được các rủi ro chính trong các hoạt động, bộ phận và quy trình trọng yếu của Ngân hàng. Năm 2022, có tổng số 22 cuộc kiểm toán, số lượng cuộc kiểm toán trong năm 2022 được tính trên cơ sở các đơn vị Hội sở, các chuyên đề Hoạt động/Sản phẩm và các chi nhánh theo đơn vị báo cáo NHNN (bao gồm các đơn vị/chi nhánh theo mô hình SeAMove). Nội dung kiểm toán tập trung vào kiểm toán quy trình và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đánh giá tính phù hợp và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và SeABank. Kết quả của các cuộc kiểm toán đã đưa ra được các kiến nghị đóng góp từ việc tăng cường tính tuân thủ của các đơn vị kinh doanh, hỗ trợ tại tuyến bảo vệ thứ nhất đến việc bổ sung các quy định, quy trình sản phẩm, quản trị rủi ro và nâng cao tính hiệu quả của tuyến bảo vệ thứ hai, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng
- Trên cơ sở các hoạt động kiểm tra, kiểm toán, giám sát, BKS đã kịp thời thông báo, làm việc với Ban Điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các tồn tại trong hoạt động. Đồng thời, BKS cũng đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Ban lãnh đạo đối với các đơn vị kinh doanh, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ tại Hội sở, đồng thời cũng yêu cầu các đơn vị kinh doanh, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị hoặc sửa đổi quy trình quy chế cho phù hợp với thực tế hoạt động.
- Công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB luôn được BKS đề cao, thúc đẩy và yêu cầu có sự phối hợp từ Ban Điều hành nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB với mục tiêu không ngừng hoàn thiện và nâng cao Hệ thống Kiểm soát nội bộ góp phần hạn chế các rủi ro cho Ngân hàng.
- Ngoài công tác chuyên môn, Phòng KTNB không ngừng nâng cao chất lượng nhân sự thông qua đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm và thuê ngoài đào tạo chuyên sâu về các kiến thức mới, phương pháp kiểm toán mới. Việc đẩy mạnh và ưu tiên công tác đào tạo, phát triển nhân sự đã góp phần nâng cao năng lực của Phòng KTNB, đảm bảo nhân sự đáp ứng khung năng lực Kiểm toán viên. Ngoài ra, BKS cũng đã chỉ đạo Phòng KTNB phối hợp với Học viện SeABank xây dựng chương trình đào tạo và cử các cán bộ tham gia các khóa đào tạo cốt lõi của Ngân hàng.

5.3 Về công tác rà soát, đánh giá tính hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Phụ trách KTNB

Trong năm 2022, BKS giám sát thông qua các cơ chế làm việc đã được thiết lập. Công tác đánh giá đã được thực hiện ngay sau khi hoàn thành báo cáo các đợt kiểm toán và trong cuộc họp định kỳ hàng quý BKS cũng trao đổi về các hoạt động KTNB và nhiệm vụ của Phụ trách Kiểm toán nội bộ để kịp thời đưa ra các chỉ đạo - nếu cần.

5.4 Báo cáo NHNN và việc giám sát xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của KTNB theo yêu cầu, kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác:

Hiện không phát sinh các kiến nghị của NHNN, các cơ quan quản lý Nhà nước về Kiểm toán nội bộ trong năm 2022.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành

- BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các quy định phân cấp thẩm quyền, ủy quyền của HĐQT. HĐQT SeABank bao gồm 08 thành viên (trong đó có 01 chủ tịch, 03 Phó chủ tịch, 02 thành viên và 02 thành viên độc lập) đảm bảo cơ cấu phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Chủ tịch, Phó chủ tịch Thường trực HĐQT cùng các thành viên đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công và chỉ đạo sát sao Ban Điều hành triển khai hoạt động kinh doanh, xử lý các vướng mắc trong kinh doanh.
- Hoạt động giám sát của BKS tập trung chủ yếu vào (i) Công tác quản trị và điều hành của SeABank, hoạt động quản trị rủi ro đối với các rủi ro và hoạt động trọng yếu, giám sát và đánh giá việc tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động ngân hàng theo Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi bổ sung số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017. (ii) Công tác triển khai và thực hiện của HĐQT, Ban Điều hành đối với các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của SeABank năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và Cán bộ quản lý khác của SeABank luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của SeABank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. HĐQT, Ban Điều hành đã hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ.
- BKS nhận được đầy đủ tài liệu, thư mời tham dự các cuộc họp của HĐQT. Các phiên họp định kỳ của HĐQT, Ủy ban Quản lý Rủi ro và một số cuộc họp quan trọng khác đều có sự tham dự của Đại diện BKS. Các khuyến nghị, đề xuất của BKS đều được HĐQT, Ban Điều hành xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.
- BKS được Tổng giám đốc và các thành viên Ban Điều hành cung cấp thông tin, báo cáo và các dữ liệu theo yêu cầu một cách kịp thời nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS.
- Đánh giá hoạt động của BKS trong năm 2022 đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của BKS, góp phần thực hiện các mục tiêu chủ yếu của Đại hội cổ đông, hoạt động Ngân hàng an toàn trong tầm kiểm soát và hiệu quả.

7. Hoạt động khác

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 giao và ủy quyền.
- Thực hiện báo cáo cho cổ đông việc giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động cho năm 2023 của BKS.
- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật danh sách Cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Ban điều hành của SeABank, giám sát giao dịch với người có liên quan theo quy định.
- BKS cũng thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên, đột xuất khác như: Cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, giám sát việc xin ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT.
- Thực hiện rà soát quy định do HĐQT ban hành căn cứ vào các quy định Pháp luật, quy định của NHNN liên quan đến hoạt động quản trị điều hành.
- Báo cáo liên quan đến công tác phòng chống rửa tiền theo yêu cầu của NHNN.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của NHNN, cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung đóng góp ý kiến trong việc chỉnh sửa quy định phù hợp với thực tiễn hoạt động.

IV. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16/06/2010, BKS báo cáo tới ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2022 và các kiến nghị (nếu có):

1. Nhận xét về Báo cáo tài chính

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định 1913/2005/QĐ-NHNN và các quy định hiện hành của ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính ("BCTC") năm 2022 của SeABank được lập theo đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ban hành ngày 31/12/2014 của Ngân hàng Nhà nước.
- BCTC riêng lẻ, hợp nhất của SeABank đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của SeABank và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Ngân hàng Nhà nước về Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng.
- Việc lập BCTC đã tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam, các nguyên tắc kế toán, tài chính do Bộ Tài chính, NHNN quy định.

2. Số liệu tài chính hợp nhất

- Trên cơ sở công tác thẩm định BCTC, xét trên mức độ trọng yếu, số liệu trên BCTC hợp nhất năm 2022 phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của SeABank tại thời điểm 31/12/2022 cũng như tuân thủ các quy định hiện hành về lập BCTC hợp nhất.
- Các số liệu về vốn, tài sản tại thời điểm 31/12/2022 và Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 hợp nhất của SeABank thực hiện đều cơ bản hoàn thành và vượt so với các chỉ tiêu năm 2021 và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu hoạt động	Thực hiện 31/12/2022	Thực hiện 31/12/2021	(%) So với TH năm 2021	(%) So với Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua
Tổng tài sản (tỷ đồng)	231.423	211.664	9,3%	99%
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	20.403	14.785	38,00%	100%
Huy động từ tiền gửi, GTCG và TCTC Quốc tế (tỷ đồng)	145.876	131.807	10,67%	95%
Tổng dư nợ cho vay KH (tỷ đồng)	153.956	127.588	20,67%	103% (Đảm bảo tăng trưởng phù hợp quy định của NHNN)

Chỉ tiêu hoạt động	Thực hiện 31/12/2022	Thực hiện 31/12/2021	(%) So với TH năm 2021	(%) So với Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	5.069	3.269	55,08%	104%
Số chi nhánh/PGD	181	173	4,62%	100%
Tỷ lệ nợ xấu	1,60%	1,65%		Hoàn thành
Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất (*)	14,66%	11,68%		Hoàn thành

- Về cơ cấu Tài sản – Nguồn vốn:
  - ***Tổng tài sản*** hợp nhất của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2022 đạt mốc 231.423 tỷ đồng, tăng 9,34% so với cuối năm 2021. Các khoản mục gia tăng chủ yếu là từ tài sản sinh lời như Cho vay thị trường 1 (TT1) tăng mạnh 26.368 tỷ đồng (từ 127.588 tỷ đồng lên 153.936 tỷ đồng); Bên cạnh đó, Chứng khoán kinh doanh giảm 9.107 tỷ đồng (từ 13.094 tỷ đồng xuống còn 3.987 tỷ đồng); Chứng khoán đầu tư cũng giảm 8.196 tỷ đồng (từ 16.863 tỷ đồng xuống còn 8.667 tỷ đồng); Tiền gửi và cho vay các TCTD và tiền gửi tại NHNN tăng nhẹ.
  - ***Nguồn vốn*** của SeABank đến chủ yếu từ Huy động khu vực TT1 (chiếm đến 49,95% tổng nguồn vốn) trong đó, chiếm tỷ trọng lớn nhất là huy động từ KHCN và Hộ kinh doanh (chiếm khoảng 61,22% tổng huy động khu vực TT1). Huy động vốn từ khu vực dân cư giúp ngân hàng tiệm cận mục tiêu phát triển bền vững và duy trì các chỉ số thanh khoản, an toàn vốn ở mức tốt.
- **Vốn điều lệ:** Tại thời điểm 31/12/2022, vốn điều lệ của SeABank đạt 20.403 tỷ đồng, tăng thêm 5.618 tỷ đồng so với năm 2021, tương ứng mức tăng 38%. Việc tăng vốn nhằm đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41, tiêu chuẩn Basel II và nhu cầu tăng trưởng kinh doanh của ngân hàng.
- **Huy động từ tiền gửig, giấy tờ có giá và Tổ chức tài chính quốc tế:** Tại thời điểm 31/12/2022 đạt 145.876 tỷ đồng, tăng 14.069 tỷ đồng tương đương tăng 10,67% so với 31/12/2021, tương đương 95% so với kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2022. .
- **Về cho vay TT1:** Cho vay TT1 của SeABank đạt 153.956 tỷ đồng, tăng 26.368 tỷ đồng (từ 127.588 tỷ đồng lên 153.956 tỷ đồng) tương đương mức 20,67% so với năm 2021, phù hợp với quy định của NHNN. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ đã giảm 0,05% từ 1,65% năm 2021 xuống còn 1,6% cuối năm 2022. Cơ cấu cho vay có sự thay đổi như sau: năm 2022, dư Nợ trung dài hạn có sự tăng nhẹ từ từ 43,31% lên 50,76%, nợ ngắn hạn giảm từ 56,69% xuống còn 49,24%. Việc thay đổi nhẹ trong cơ cấu dư nợ trung dài hạn và dư nợ ngắn hạn ảnh hưởng không đáng kể đến việc cân đối nguồn.
- **Về lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế đạt 5.069 tỷ đồng, tăng 1.800 tỷ đồng so với năm 2021, tương đương tăng 55,08%.
- Mạng lưới và hoạt động: Năm 2022 SeABank mở rộng mạng lưới thêm 8 điểm giao dịch, nâng tổng điểm giao dịch của SeABank lên 181 điểm giao dịch vào cuối thời điểm 31/12/2022
- Tỷ lệ an toàn vốn: Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất là 14,66%, đáp ứng ở mức cao so với quy định về tỷ lệ an toàn vốn của NHNN
- Đánh giá các rủi ro trọng yếu:

- Rủi ro Tín dụng: Ngân hàng đã thực hiện nhiều biện pháp để tăng cường kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng: cải tiến các quy trình tín dụng, Nâng cấp hệ thống xếp hạng tín dụng, nâng cao chất lượng thẩm định Phê duyệt tín dụng và năng lực thu hồi nợ, làm giảm tỷ lệ nợ xấu
- Rủi ro Thị trường và thanh khoản: SeABank tiếp tục hoàn thiện các quy trình vận hành và phương pháp, công cụ đo lường rủi ro thị trường và thanh khoản nhằm nâng cao chất lượng công tác dự báo rủi ro, tính toán mức tác động đến vốn kinh tế của ngân hàng trong điều kiện hoạt động bình thường và căng thẳng, đáp ứng kế hoạch về vốn đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng.
- Rủi ro Hoạt động: Hoạt động Phòng chống gian lận được củng cố thông qua danh sách cảnh báo tín dụng gian lân, giả mạo, quy trình nhận diện giao dịch thẻ tín dụng khống.

V. Định hướng hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, tình hình nhân sự và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của SeABank, BKS dự kiến trọng tâm công tác năm 2023 như sau:

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trong việc xây dựng, thực hiện hiệu quả Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ của SeABank.
- Thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với Phòng KTNB và triển khai hiệu quả Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023.
- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm; xem xét số liệu báo cáo hàng tháng/quý, các chính sách quan trọng liên quan đến hoạt động tài chính và các hoạt động khác (nếu có) của SeABank;
- Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của kiểm toán nội bộ, đẩy mạnh công tác Kiểm toán Công nghệ thông tin, kiểm toán quy trình hiệu quả;
- Quản lý, giám sát việc cập nhật danh sách Người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và Cổ đông lớn theo quy định pháp luật. Rà soát, đánh giá các giao dịch đối với người có liên quan theo quy định của Pháp luật;
- Tập trung rà soát, xây dựng bổ sung, chỉnh sửa hoàn thiện hành lang pháp lý, các quy chế, quy định phục vụ cho hoạt động của BKS phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ mới;
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ SeABank.

VI. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Trên cơ sở giám sát các hoạt động và để SeABank đáp ứng mục tiêu tăng trưởng, Ban Kiểm soát kiến nghị tới Hội đồng quản trị và Ban Điều hành một số nội dung trọng tâm, bao gồm:

1. Ngân hàng tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, phát triển hoạt động kinh doanh theo các định hướng chỉ đạo của Chính phủ và NHNN;
2. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển khách hàng với phương châm khách hàng là trọng tâm, nâng cao trải nghiệm khách hàng.
3. Nâng cao năng lực Quản trị rủi ro, ngày càng tiệm cận với các chuẩn mực quản trị rủi ro quốc tế toàn diện hơn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, sẵn sàng ứng phó với các cú sốc của thị trường.
4. Tăng cường công tác quản trị rủi ro hệ thống công nghệ, quá trình số hóa hoạt động ngân hàng và xây dựng ngân hàng số;
5. Đảm bảo hiệu quả kinh doanh thông qua duy trì biên độ sinh lời của các khoản cấp tín dụng kết hợp với quản lý và thu hồi triệt để gốc lãi để kiểm soát nợ quá hạn. Nâng cao chất lượng

dịch vụ, trải nghiệm khách hàng, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ và phát triển khách hàng, đặc biệt là khách hàng hoạt động.

6. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển SeABank trở thành ngân hàng bán lẻ tiêu biểu tại Việt Nam, phát triển toàn diện và bền vững dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, bảo mật; tiết kiệm chi phí.
7. Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho ngân hàng, đặc biệt là các vị trí chủ chốt.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hành động trong năm 2023.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯƠNG BAN

(đã ký)

VŨ THỊ NGỌC QUỲNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Quý vị Cổ đông

Ban Tổng Giám đốc SeABank trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hành động năm 2023 như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Trong bối cảnh đó, nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và các bộ ban ngành với nhiều giải pháp để kiểm soát lạm phát, giữ vững thanh khoản, duy trì tốc độ tăng trưởng GDP ổn định, nền kinh tế Việt Nam vẫn có sự phục hồi mạnh, góp phần kìm chế lạm phát.

Tại SeABank, dưới sự định hướng của Hội đồng Quản trị, sự chỉ đạo quyết liệt và linh hoạt của Ban Điều hành cũng như quyết tâm nỗ lực của các CBNV, SeABank đã chuyển hướng linh hoạt trong hoạt động kinh doanh, đa dạng hóa nguồn thu, tích cực phát triển mạnh công nghệ số, từ đó đạt được những thành tựu nổi trội với lợi nhuận trước thuế Ngân hàng đạt gần 5.069 tỷ đồng, tăng trưởng 55% so với năm 2021, hoàn thành 104% kế hoạch năm 2022; Tổng tài sản đạt 231.423 tỷ đồng; Hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (ROA) và hiệu suất sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) lần lượt là 1,83% và 18,1%; Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) giảm xuống 35,3%.

Bên cạnh đó, SeABank đã hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 20.403 tỷ đồng. Đây là dấu mốc quan trọng trong chiến lược phát triển, tạo cơ sở để Ngân hàng nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu ngày một tăng của khách hàng ("KH").

Năm 2022, SeABank cũng là một trong những ngân hàng đầu tiên triển khai tiêu chuẩn quản trị rủi ro quốc tế Basel III, được Moody's xếp hạng Ba3 ở nhiều danh mục quan trọng và được các tổ chức quốc tế lớn như IFC, DFC cho vay vốn dài hạn với tổng số tiền gần 500 triệu USD. Đồng thời, SeABank cũng không ngừng mở rộng mạng lưới hoạt động, nâng cấp cơ sở vật chất các điểm giao dịch, nâng tổng số điểm giao dịch của ngân hàng lên 180 điểm tại 31 tỉnh thành trên toàn quốc. Những nỗ lực, thành tựu của SeABank trong năm 2022 được ghi dấu bằng loạt giải thưởng danh giá: Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2022 (Bộ Công Thương), "Top 1000 Ngân hàng thế giới 2022" (Top 1000 World Banks 2022) do The Banker bình chọn, "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022" (Best Companies to Work for in Asia 2022) do HR Asia - Tạp chí uy tín hàng đầu về nhân sự tại Châu Á bình chọn, "Ngân hàng tốt nhất Việt Nam 2022" (Best Bank in Vietnam 2022) tại Lễ trao giải "Ngân hàng của năm - Bank of the Year 2022" (The Banker) qua đó ghi nhận uy tín thương hiệu và sự bứt phá tăng trưởng mạnh mẽ của Ngân hàng trong năm vừa qua

1. Tổng tài sản:

Tổng tài sản đạt hơn 231.423 tỷ đồng, tăng trưởng 9,34% so với năm 2021 và hoàn thành gần 100% kế hoạch của cả năm 2022. Cơ cấu tài sản của SeABank luôn được duy trì phù hợp với khả năng quản lý và sinh lời tối đa cho Ngân hàng.

Tài sản của Ngân hàng có mức tăng trưởng tốt, mang lợi lợi nhuận tốt cho Ngân hàng, được phân bổ hợp lý luôn đảm bảo an toàn hoạt động.

2. Vốn chủ sở hữu và Vốn điều lệ

Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2022 đạt 26.232 tỷ đồng, tăng gần 7.569 tỷ đồng so với 31/12/2021. Trong năm 2022, SeABank đã tiến hành trích lập các quỹ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và SeABank đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 14.785 tỷ đồng lên gần 20.403 tỷ đồng (tăng hơn 5.618 tỷ đồng). Nguồn vốn chủ sở hữu tăng thêm giúp SeABank nâng cao hệ số an toàn vốn theo tiêu chuẩn Basel III, cho phép ngân hàng gia tăng sức chịu đựng trong trường hợp nền kinh tế có biến động xấu, từ đó tạo tiền đề để SeABank đầu tư cơ sơ vật chất, hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

3. Tiền gửi của khách hàng/phát hành giấy tờ có giá:

Tổng huy động từ tiền gửi của khách hàng, giấy tờ có giá và các Tổ chức tài chính Quốc tế đạt 145.876 tỷ đồng, tăng 14.068 tỷ đồng tương đương tăng 11% so với 31/12/2021. Trong đó huy động từ tiền gửi khách hàng đạt hơn 115.547 tỷ đồng và phát hành giấy tờ có giá đạt gần 21.505 tỷ đồng, tăng ròng 8,214 tỷ đồng so với tổng tiền gửi và phát hành giấy tờ có giá năm 2021, tăng trưởng 6,4% so với năm 2021.

Nguồn vốn huy động trong năm luôn được duy trì ở mức phù hợp, đảm bảo đáp ứng tốt nguồn vốn cho vay, khả năng thanh khoản của Ngân hàng, cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được cải thiện theo hướng huy động bền vững cũng như đảm bảo giảm thiểu tối đa chi phí vốn cho Ngân hàng.

4. Dư nợ cấp tín dụng khách hàng:

Tăng trưởng cấp tín dụng theo SBV trong năm 2022 đạt 13,7%, trong đó dư nợ cho vay khách hàng đạt 153.955 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng ròng 26.367 tỷ đồng.

SeABank tập trung phát triển các sản phẩm thế mạnh, đồng thời từng bước đa dạng hoạt động cho vay ở các lĩnh vực, ngành nghề. Xu hướng chuyển dịch rõ rệt từ các ngành kinh tế có hệ số rủi ro cao sang các ngành kinh tế hoạt động trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, cho vay phát triển làng nghề, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp xuất nhập khẩu và doanh nghiệp nhỏ & vừa.

Chất lượng tín dụng ngày càng được nâng cao nhờ chuẩn hóa hệ thống kiểm soát nội bộ, tăng cường các chốt kiểm soát, tập trung hóa nhiều nghiệp vụ từ khâu thẩm định khách hàng, phê duyệt, giải ngân cho đến khi khách hàng trả nợ.

5. Doanh thu hoạt động:

Thu nhập lãi thuần năm 2022 đạt gần 7.006 tỷ đồng. Việc gia tăng khoản thu nhập lãi chủ yếu đến từ việc tăng trưởng tín dụng của SeABank và tối ưu hóa nguồn vốn huy động.

Cơ cấu thu nhập trong những năm gần đây chuyển dịch tích cực theo hướng giảm dần tỷ trọng thu nhập từ hoạt động tín dụng truyền thống và nâng cao dần tỷ trọng thu nhập từ các hoạt động dịch vụ ngân hàng hiện đại khác. Sự chuyển dịch cơ cấu này gia tăng hiệu quả hoạt động của ngân hàng, giảm đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực rủi ro cao, tăng thu từ hoạt động phi tín dụng, có tính bền vững cao và ít rủi ro hơn.

Tỷ trọng thu nhập ngoài lãi của SeABank cũng ngày càng được cải thiện. Thu thuần ngoài lãi năm 2022 đạt gần 2.642 tỷ đồng, chiếm 27,4% so với tổng thu thuần từ hoạt động kinh doanh. Mức tăng trưởng này đạt được thông qua các hoạt động hoa hồng bán bảo hiểm, thu phí dịch vụ, kinh doanh

ngoại hối và đặc biệt thông qua các sản phẩm, dịch vụ tài chính thực hiện trên nền tảng công nghệ số hiện đại, tiêu biểu là ứng dụng ngân hàng số SeAMobile.

6. Lợi nhuận trước thuế:

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 5.069 tỷ đồng, tăng 54% so với năm 2021, hoàn thành 104% kế hoạch. Chỉ số ROE năm 2022 đạt 18,1%, ROA đạt 1,83%.

Lợi nhuận của SeABank tăng nhờ (i) SeABank tập trung các sản phẩm cho vay biên độ sinh lời tốt, (ii) và chú trọng đến các sản phẩm phi tín dụng, tăng trưởng mạnh ở hoạt động cung cấp dịch vụ, đặc biệt phát triển các sản phẩm dịch vụ tài chính đa dạng cùng các đối tác chiến lược; (iii) đồng thời tăng năng suất lao động và tiết giảm tối đa chi phí quản lý.

7. Tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ an toàn vốn:

Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31/12/2022 là 1,60%, tỷ lệ nợ xấu luôn được duy trì ở mức dưới 3% trong cả năm 2022.

Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất tại thời điểm 31/12/2022 là 14,66%. SeABank là một trong các Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam được công nhận đạt chuẩn về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo chuẩn mực Basel II, đảm bảo phát triển kinh doanh an toàn và bền vững.

8. Các giải thưởng tiêu biểu

Năm 2022, với kết quả kinh doanh vượt trội, tăng trưởng ổn định, cùng uy tín thương hiệu và sản phẩm dịch vụ được đầu tư mạnh mẽ cả về chất lượng và số lượng, SeABank đã được vinh danh với 16 giải thưởng trong nước và 12 giải thưởng quốc tế.

Vượt qua nhiều doanh nghiệp, đồng thời đáp ứng các tiêu chí đánh giá khắt khe của Hội đồng bình chọn được xây dựng dựa trên phương pháp định giá thương hiệu InterBrand (Công ty tư vấn thương hiệu nổi tiếng của Hoa Kỳ) và những tiêu chí tương tự của Giải thưởng Chất lượng Quốc gia Mỹ (The Malcolm Baldrige National Quality Award), SeABank với uy tín thương hiệu, sản phẩm dịch vụ đa dạng, tốc độ tăng trưởng ổn định và mạng lưới 180 điểm giao dịch phục vụ hơn 2 triệu khách hàng tại 31 tỉnh thành phố, vinh dự là một trong 172 doanh nghiệp được bình chọn là Thương hiệu Quốc gia năm 2022. SeABank cũng là một trong số ít ngân hàng Việt Nam được vinh danh giải thưởng danh giá này. Bên cạnh đó, SeABank là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam được bình chọn là "Ngân hàng của năm - Bank of the Year 2021" và "Top 1.000 ngân hàng thế giới – Top 1.000 World Banks Ranking" bởi Tạp chí The Banker - tạp chí uy tín thế giới đã có mặt 95 năm trong ngành tài chính và được công nhận là tạp chí thu hút nhiều độc giả nhất trong lĩnh vực ngân hàng.

Trong năm 2022, với kết quả đạt được xuất sắc từ chiến lược hội tụ số, SeABank được ghi nhận là "Doanh nghiệp chuyển đổi số xuất sắc nhất Việt Nam 2021 - Best Digital Transformation Business Vietnam 2021), trao tặng bởi Tạp chí Finance Derrivate (Hoa Kỳ), "Ngân hàng số xuất sắc nhất Việt Nam 2021 - Best Digital Bank Vietnam 2021" (World Business Outlook - Singapore,), "Ngân hàng chuyển đổi số xuất sắc nhất Việt Nam 2021 - Excellence in Digital Transformation in Vietnam 2021" (International Business Magazine - UAE), giải thưởng Tin & dùng 2022 dành cho dịch vụ SeAMobile.

Khẳng định ưu tiên các dịch vụ tiện ích dành cho khách hàng nữ, SeABank đã thành công trong việc cung cấp hàng loạt sản phẩm dịch vụ cho đối tượng này và được ghi nhận thông qua các giải thưởng Most Innovative Bank for Women Award Vietnam 2022 (Ngân hàng sáng tạo nhất dành cho phụ nữ Việt Nam 2022) do Tạp chí quốc tế Global Business Magazine tổ chức, Ngân hàng có

sản phẩm/dịch vụ sáng tạo tiêu biểu 2021 trong hệ thống giải thưởng Ngân hàng Việt Nam tiêu biểu 2021 (Vietnam Outstanding Banking Award 2021) do Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp với Tập đoàn Dữ liệu Quốc tế Việt Nam (IDG Việt Nam) tổ chức.

Kết quả kinh doanh vượt trội giúp SeABank khẳng định và duy trì thứ hạng ngày càng cao trên các bảng xếp hạng thống kê của các tổ chức trong và ngoài nước qua các năm. Các danh hiệu hàng đầu trong nước mà SeABank đã đạt được trong năm 2022 là Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 2021 - VNR500, Top 50 Doanh nghiệp lợi nhuận xuất sắc Việt Nam 2021 - Profit500, Top 50 Sao vàng đất Việt 2021, Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc nhất Việt Nam, Thương hiệu mạnh Việt nam 2022… Các giải thưởng nước ngoài ghi nhận vai trò của SeABank như Doanh nghiệp xuất sắc nhất - Đỉnh cao của thành công 2022, Ngân hàng bán lẻ tốt nhất năm 2022, Top 50 công ty đổi mới sáng tạo nhất nên theo dõi năm 2022, Thương hiệu tiêu biểu châu Á- Thái Bình Dương… Đặc biệt, năm 2021, SeABank là ngân hàng duy nhất vinh dự được vinh danh Ngân hàng của năm 2021 bởi Tạp chí The Banker.

Song song với việc phát triển kinh doanh, SeABank được ghi nhận Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022 – HR Asia bình chọn, Doanh nghiệp phát triển bền vững – VCCI bình chọn, Ngân hàng tiêu biểu vì cộng đồng 2021 – Hiệp hội Ngân hàng bình chọn thể hiện đúng các giá trị cốt lõi mà SeABank luôn hướng tới như Vì cộng đồng, bảo vệ môi trường hướng tới phát triển bền vững và xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

Các giải thưởng này chắc chắn sẽ là động lực để SeABank tiếp tục giữ vững và phát huy các thế mạnh, hướng tới mục tiêu đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh, nâng tầm thương hiệu và phát triển bền vững.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG NỀN TẢNG KHÁC TRONG NĂM 2022

1. Tạo dựng hệ sinh thái đối tác và mạng lưới khách hàng đa dạng

Khách hàng cá nhân (“KHCN”)

Để khai thác và phát triển mạng lưới khách hàng ngày càng đa dạng hơn, SeABank tiếp tục liên kết và phát triển kênh liên kết sâu rộng hơn với rất nhiều đối tác bao gồm các Tập đoàn, Tổng Công ty lớn với hệ sinh thái hơn 30 triệu khách hàng tiềm năng như: Tập đoàn BRG, VNPT, VietnamPost, Prudential, Vietnam Airlines, Honda, Hanoi Tourist, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hiệp hội nữ doanh nhân Việt Nam (VAWE), Hội đồng doanh nhân nữ Việt nam (VWEC).

Qua hệ thống đối tác này, SeABank cũng đưa ra các chính sách, sản phẩm dịch vụ bán chéo để khai thác hàng loạt chuỗi khách hàng doanh nghiệp SME là các Nhà cung cấp, Nhà phân phối của các Tổng Công ty, Tập đoàn nói trên với đa dạng ngành nghề như: cung cấp vật liệu xây dựng, thi công xây lắp, khai thác các hãng phân phối, đại lý bán vé máy bay, bán ô tô, nhập khẩu thiết bị máy móc. Tích cực hợp tác với các Hội, Hiệp hội Nữ doanh nhân, các Bộ Ban ngành và các Tổ chức quốc tế về sự phát triển Phụ nữ trong việc tổ chức các hội thảo, hội nghị, xúc tiến thương mại, công tác xã hội để tăng cường mạng lưới khách hàng là các Doanh nghiệp do Phụ nữ làm chủ, với mục tiêu SeABank là điểm đến tin cậy của các Doanh nghiệp do Phụ nữ làm chủ.

Hệ thống sinh thái này tiếp tục hỗ trợ SeABank phát triển thành Ngân hàng bán lẻ với rất nhiều khách hàng cá nhân, end-users từ khách hàng mua nhà và chơi golf, sử dụng dịch vụ nghỉ dưỡng từ BRG thông qua thẻ BRG Elite; BRG Golf, khách hàng mua bán ngoại tệ, thẻ đồng thương hiệu SeATravel với Vietnam Airlines, khách hàng mua ô tô, sử dụng dịch vụ thu chi, tín dụng từ VNPT, VNPost... Thông qua các hệ sinh thái SeABank đã thanh công trong việc mở rộng thị phần và cung

cấp được rất nhiều sản phẩm đa dạng cho mọi phân khúc khách hàng như: dịch vụ tín dụng SeACar, SeAHome, cho vay hưu trí qua Vnpost, dịch vụ Thanh toán quốc tế và mua bán ngoại tệ, dịch vụ thẻ đồng thương hiệu, dịch vụ ebank, trả lương qua SeABank … Sự gia tăng liên kết đối tác đã giúp SeABank ngày càng gia tăng thị phần, mở rộng mạng lưới bán hang qua các chuỗi hệ sinh thái Đối tác chiến lược lớn từ đó nâng tầm thương hiệu cũng như gặt hái được nhiều kết quả ấn tượng.

Khách hàng doanh nghiệp ("KHDN")

- Duy trì và mở rộng hợp tác với các Tập đoàn, các đối tác có hệ sinh thái lớn và tiềm năng như: tập đoàn BRG, Honda Việt Nam, Thaco Auto, Vietnam Airlines…. trên cơ sở đa dạng hóa giải pháp, chính sách sản phẩm và dịch vụ để đáp ứng tối đa nhu cầu của hệ sinh thái
  - Là đối tác ngân hàng đầu tiên hợp tác cùng Vietnam Airlines để ra mắt và triển khai sản phẩm Thẻ tín dụng doanh nghiệp đồng thương hiệu giữa SeABank và Vietnam Airlines. Đây là sản phẩm thẻ tín dụng đồng thương hiệu dành cho khách hàng doanh nghiệp đầu tiên trên thị trường Việt Nam
  - Là đối tác ngân hàng đầu tiên hợp tác với Thaco Auto để cung cấp gói tài chính hỗ trợ cho hệ thống Đại lý phân phối độc lập của đối tác
  - Phát triển các gói chính sách sản phẩm để khai thác chuỗi khách hàng doanh nghiệp là các nhà thầu, nhà cung cấp, nhà phân phối của các đối tác như combo tiền gửi, quản lý dòng tiền, bao thanh toán, chiết khấu, bảo lãnh, vay vốn, L/C UPAS, combo chuyển tiền quốc tế, thẻ tín dụng
- Tiếp tục tích cực hợp tác với các Hội, Hiệp hội nữ doanh nhân (Hiệp hội nữ doanh nhân Việt Nam (VAWE); Hội đồng doanh nhân nữ Việt Nam (VWEC), các Bộ ban ngành và các tổ chức quốc tế về sự phát triển phụ nữ trong việc tổ chức các hội thảo, hội nghị, xúc tiến thương mại, công tác xã hội để tăng cường mạng lưới khách hàng là các doanh nghiệp nữ chủ. Ngoài các gói tài chính ưu đãi dành cho các khách hàng là doanh nghiệp nữ chủ, SeABank còn phối hợp với các đối tác để cung cấp các gói dịch vụ phi tài chính như các chương trinh đào tạo, tư vấn, chuỗi sự kiện tri ân Sweet Aura nhằm cung cấp các giải pháp tài chính và phi tài chính toàn diện cho các khách hàng với mục tiêu SeABank là điểm đến tin cậy của các Doanh nghiệp do nữ làm chủ

Tăng cường phát triển khách hàng theo ngành nghề trọng tâm thông qua việc khai thác các dữ liệu Big Data từ việc hợp tác, phối hợp với các các Hội, và các Hiệp hội ngành nghề, các Hiệp hội doanh nghiệp, trên toàn quốc, đồng thời chuẩn bị các cơ sở hạ tầng công nghệ cho việc hợp tác phát triển khách hàng thông qua các tổ chức Fintech, các đối tác thương mại điện tử

Tiếp tục mở rộng mạng lưới ngân hàng đại lý tới trên thế giới phục vụ hoạt động tài trợ thương mại cho khách hàng SME và doanh nghiệp lớn. Duy trì TK Nostro nước ngoài, đảm bảo cho hoạt động thanh toán trong nước và quốc tế.

Tăng trưởng 136% các hạn mức được cấp từ các ĐCTC, mở rộng hợp tác với các ĐCTC trong nước, cấp hạn mức giao dịch cho các ĐCTC trong nước và chi nhánh các NH nước ngoài tại Việt nam, phục vụ giao dịch nguồn vốn liên ngân hàng.

Về hợp tác giữa các ĐCTC, thực hiện ký kết các hợp đồng hợp tác song phương trong các lĩnh vực như vay vốn trung dài hạn, tài trợ thương mại, thanh toán quốc tế, đại lý thẻ. Thực hiện các giao dịch tài trợ ĐCTC và thực hiện KYC và đánh giá thẩm định với các ĐCTC trong và ngoài nước,

các tổ chức tài chính quốc tế lớn, tăng cường việc nhận biết khách hàng, phát triển quan hệ đối tác song phương

Khách hàng Doanh nghiệp lớn ("KHDNL")

Tiếp tục phát huy vai trò dẫn dắt và tạo chuỗi khai thác khách hàng, đem đến giải pháp tài chính toàn diện cho doanh nghiệp lớn, cũng như góp phần khai thác và phát triển mạng lưới khách hàng ngày càng đa dạng hơn, SeABank tiếp tục triển khai liên kết và phát triển kênh liên kết với đối tác gồm các Tập đoàn, Tổng Công ty, doanh nghiệp lớn với hệ sinh thái hơn 30 triệu khách hàng tiềm năng như: Tập đoàn BRG, VNPT, VietnamPost, Vietnam Airlines, Honda, Thaco.

Qua hệ thống đối tác này, SeABank cũng đưa ra các chính sách, sản phẩm dịch vụ bán chéo, như: Chương trình bao thanh toán dành cho nhà thầu, nhà cung cấp của Chủ đầu tư chiến lược, tài trợ Đại lý Honda, tài trợ Đại lý độc lập Thaco Auto, để khai thác chuỗi khách hàng doanh nghiệp SME là các Nhà cung cấp, Nhà phân phối của các đối tác lớn nói trên với đa dạng ngành nghề như: cung cấp vật liệu xây dựng, thi công xây lắp, khai thác các hãng phân phối, bán ô tô.

Hệ thống sinh thái này cũng đã hỗ trợ SeABank phát triển thành Ngân hàng bán lẻ với rất nhiều khách hàng cá nhân, end-users từ khách hàng mua nhà và chơi golf, sử dụng dịch vụ nghỉ dưỡng từ BRG, khách hàng mua bán ngoại tệ, vé máy bay từ Vietnam Airlines, khách hàng mua ô tô, sử dụng dịch vụ thu chi từ VNPT, VNPost...

Sự gia tăng liên kết đối tác đã giúp SeABank ngày càng gia tăng thị phần, nâng tầm thương hiệu cũng như gặt hái được nhiều kết quả ấn tượng qua việc hợp tác với các đối tác chiến lược nói trên

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng

Xây dựng các hành trình trải nghiệm khách hàng:

Trong năm 2022, bằng việc lan tỏa mạnh mẽ tinh thần nâng cao trải nghiệm Khách hàng tới tất cả mảng hoạt động của Ngân hàng, cùng với việc tập trung vào nghiên cứu, khảo sát, đo lường trải nghiệm Khách hàng, 8 hành trình trải nghiệm Khách hàng đã được nghiên cứu xây dựng cùng với 32 sáng kiến nâng cao trải nghiệm khách hàng đã được triển khai với một số kết quả cụ thể:

- ✓ Đưa tính năng cho vay thấu chi online: giảm thời gian vay thấu chi của KH 99%.
- ✓ Rút ngắn thời gian ở khâu xử lý tín dụng đến 67% giúp giải ngân khách hàng nhanh hơn.
- ✓ Chỉ số hài lòng của khách hàng sau cải tiến quy trình định giá TSĐB tăng 9%.

Tăng cường Xây dựng văn hóa lấy Khách hàng làm trọng tâm và thực thi chiến lược trải nghiệm khách hàng:

- ✓ Thông qua lớp đào tạo chuyên đề năm 2022 và lớp đào tạo cho nhân viên mới, tư duy về trải nghiệm khách hàng đã được phủ sóng trên toàn bộ hơn 5.000 cán bộ nhân viên ("CBNV").
- ✓ Song song với hoạt động đào tạo, hoạt động truyền thông, thi đua về trải nghiệm khách hàng đã được triển khai mạnh mẽ, đảm bảo chiến lược trải nghiệm Khách hàng tại SeAbank dần được thực thi vào hoạt động hàng ngày như mini game, talk show, chương trình vinh danh, thi đua hấp dẫn tại Hội sở và chi nhánh.

Các hoạt động truyền thông đào tạo này đã tạo ra nền tảng vững chắc cho chuỗi hoạt động bứt phá dự kiến trong năm 2023.

3. Đầu tư về công nghệ thông tin, đẩy mạnh chiến lược Hội tụ số

a. Nhóm Sản phẩm Ngân hàng điện tử

Với mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ được yêu thích, Khối CNNHS đã xây dựng ứng dụng Ngân hàng điện tử trên nền tảng di động dành cho các đối tượng là khách hàng cá nhân cũng như khách hàng doanh nghiệp, các đối tác và chính nhân sự nội bộ trong SeABank, tập đoàn BRG nhằm mở rộng phạm vi truy cập các ứng dụng mọi lúc mọi nơi.

- Với phân khúc KHCN, nhằm nâng cao trải nghiệm cho các Khách hàng sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử của SeABank, Khối đã xây dựng và phát triển bổ sung hơn 100 tính năng mới phong phú như: Sức khỏe tài chính, thấu chi online; tài khoản số đẹp, eVoucher BRG, Game Online hấp dẫn như dự đoán World Cup. Những chức năng nổi bật này giúp Ngân hàng điện tử SeABank không chỉ là một ứng dụng ngân hàng điện tử mà còn đóng vai trò như một "trợ lý tài chính" cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tài chính tối ưu, tiện lợi, nhanh chóng.
- Năm 2022 cũng là năm hệ thống Ebank KHDN mới thay thế cho SNDN 1.0/2.0 với rất nhiều tính năng, trải nghiệm khác biệt so với các phiên bản cũ như: chuyển tiền quốc tế, thanh toán hóa đơn tiện lợi, chuyển tiền theo lô siêu nhanh chóng. Với việc sử dụng các công nghệ mới như ML, AI, OCR, chắc chắn đây là sản phẩm sẽ làm hài lòng ngay cả những KH khó tính nhất.

b. Nhóm Sản phẩm dịch vụ khách hàng tại quầy

- ***SeATeller:*** Sau một thời gian thử nghiệm tại Sở giao dịch, SeABank đã cung cấp dịch vụ nhận diện khách hàng tại quầy giao dịch, các thao tác nghiệp vụ của Giao dịch viên được hệ thống hỗ trợ thay vì nhập liệu thông tin thì thông tin được bóc tách điền tự động vào biểu mẫu hỗ trợ tăng độ chính xác và giảm thời gian xử lý giao dịch tại Quầy. Toàn bộ giao dịch được cấu trúc thực hiện trên duy nhất một màn hình tác nghiệp, Giao dịch viên không phải đăng nhập nhiều hệ thống riêng lẻ.
- Không dừng lại đó, Khối CNNHS vẫn đang tiếp tục phối hợp cùng Khối Vận hành cũng liên tục nâng cấp và bổ sung tính năng mới hỗ trợ tự động hóa nghiệp vụ quầy: tích hợp với hệ thống LOS, SeAOps.

c. Sản phẩm Thanh toán

Để mở rộng các kênh thanh toán, SeABank đã hợp tác với các đối tác Fintech để tích hợp API thanh toán của Ngân hàng và các ứng dụng khách hàng của đối tác. Đồng thời cũng cung cấp hệ sinh thái Open API để cung cấp dịch vụ ngân hàng cho các bên thứ 3 như các đối tác lớn VNPOST, VNPT.

- ***SeAPay Pro***: Năm 2022, Khối CNNHS đã hoàn thiện Sản phẩm SeAPayPro giúp cho Trung tâm thanh toán trong nước đã sử dụng trên 95% nghiệp vụ trả lương, thời gian hoàn thành xử lý thanh toán lương nhanh hơn khoảng 3 lần so với hệ thống cũ.
- ***SeAPartner:*** một sản phẩm độc quyền của SeABank dành tặng cho các đối tác nhằm đáp ứng như cầu hỗ trợ kinh doanh và kết nối với đối tác VNPost. Thông qua sản phẩm này, SeABank cũng cung cấp dịch vụ mở tài khoản, sản phẩm tín dụng và các dịch vụ ngân hàng khác thông qua mạng lưới của VNPOST trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Sản phẩm cũng hỗ trợ nhiều tính năng thuận tiện cho đối tác cũng như Khách hàng của SeABank như: Rút tiền mặt tại VNPost, Thấu chi bưu tá cũng như tính năng "Miễn phí nộp tiền tài khoản VNPost"

d. Sản phẩm Vận hành quy trình

- ***Hệ thống LOS***: Giúp đẩy mạnh tự động hóa tích hợp với T24, SeAOps. Áp dụng công nghệ AI, OCR và Robotic để cải thiện chất lượng, tăng hiệu quả công việc.
- ***Hệ thống SeAOps:***

  Cải tiến các chức năng, bổ sung các luồng kiểm soát tự động hồ sơ, thông tin KH phù hợp với quy định.

  Đẩy mạnh tự động hóa thông qua tích hợp với các hệ thống T24, LOS.
- ***Hệ thống Ticketing:*** với nhiều công nghệ hiện đại, hệ thống ticketing đang dần trở thành công cụ quản lý công việc, chất lượng không thể thiếu cho Khối PCTT, Vận hành thẻ. Hiện Khối cũng đang xây dựng mới hệ thống cho các đơn vị nghiệp vụ: Tối ưu hóa quy trình, Trung tâm thanh toán ….

e. Các dự án khác

Ngoài những sản phẩm tiêu biểu nêu trên, không thể không nhắc đến những dự án trọng điểm của Ngân hàng như:

- Dự án **Swift Go:** với việc đồng ý tham gia chương trình SWIFT Go Adoption Incentive Programme và chủ động triển khai, phát triển các tính năng mới theo chuẩn SWIFT. SeABank đã nhận được Credit Note.
- Dự án Datalake: Đồng bộ dữ liệu từ T24 sang hệ thống Data Lake, sử dụng công nghệ của hãng Temenos dựa trên nền tảng Cloudera. Dữ liệu được đồng bộ hóa theo thời gian thực cho báo cáo và các yêu cầu kinh doanh.
- Dự án Hóa đơn điện tử kết nối với Tổng Cục Thuế: Bên cạnh việc mở rộng dự án Thu hộ Ngân sách Nhà nước, hoàn thành phát triển các tính năng mới và kết nối hệ thống Hóa đơn điện tử với Tổng Cục Thuế. Hoàn tất việc triển khai nâng cấp hệ thống Hóa đơn điện tử từ thông tư 32/2011/TT-BTC lên thông tư 78/2021/BTC theo quy định của Tổng cục Thuế.
- Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS): Với dự án này, Ngân hàng mong muốn trở thành một trong những ngân hàng Việt Nam đầu tiên tuân thủ quy định IFRS 9, có giải pháp hệ thống được thực thi trong thực tế trước thời hạn quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Việc áp dụng IFRS 9 giúp SeABank có những thay đổi tích cực về mô hình rủi ro tín dụng, tăng cường quản trị và kiểm soát quy trình kế toán, cũng như phối hợp chặt chẽ hơn giữa chức năng rủi ro và tài chính.
- Dự án Datamart KHDN đã hoàn thành xong giai đoạn một, dữ liệu được chuẩn hóa, tập trung một nguồn dữ liệu tin cậy nhất (Single souce of Truth). Giảm thiểu dữ liệu dư thừa, thao tác thủ công mất nhiều thời gian như hiện tại. Báo cáo được cung cấp với thời gian nhanh nhất.
- Cùng với đó, với việc triển khai hệ thống phòng chống thất thoát dữ liệu DLP cũng là một điểm nhấn của Khối CNNHS trong năm 2022. Hệ thống DLP giúp "bảo vệ" dữ liệu của Khách hàng một cách an toàn nhất. Hệ thống hiện đã triển khai cho 12 đơn vị tại HO và trong năm 2023 tiếp tục mở rộng phạm vi cho tất cả các đơn vị trên toàn hệ thống.

Ngoài ưu tiên tập trung các Sản phẩm, dịch vụ dành cho Khách hàng, Khối CNNHS cũng tập trung vào các dịch vụ hỗ trợ hàng ngày nhằm nâng cao trải nghiệm của Khách hàng nội bộ. Với yêu cầu trên toàn hệ thống về lĩnh vực công nghệ, thực hiện giải đáp và hỗ trợ các thắc mắc cho toàn bộ người sử dụng CNTT trên toàn hệ thống. Hàng loạt các sản phẩm hướng tới trải nghiệm của Khách hàng nội bộ như:

- **Hệ thống Chatbot SeARo:** Kênh hỗ trợ sử dụng công nghệ AI, giúp cho người sử dụng nội bộ nhanh chóng tìm kiếm được các kết quả cần trợ giúp liên quan tới lĩnh vực công nghệ thông qua tương tác với một "người máy".

CKênh hỗ trợ sử dụng công n**Self Service)**: có các chcc.seabank.c

- **Unlock Reset User T24, Way4**: Hệ thống giúp cho người sử dụng nhanh chóng tự thực hiện việc cấp lại mật khẩu và mở khóa User mà không phải phụ thuộc vào các cán bộ hỗ trợ tại IT.
- **Unlock và Reset User/Email:** Giúp cho người sử dụng có thể tự mở khóa và đặt lại mật khẩu User máy tính và Email mọi lúc, mọi nơi, chỉ cần máy điện thoại có kết nối mạng Internet.

Tất cả các ứng dụng này đều đã được triển khai trên toàn hệ thống, mang lại sự chủ động và thuận tiện cho các Khách hàng nội bộ, nâng cao trải nghiệm của Khách hàng nội bộ từ đó góp phần vào hành trình nâng cao trải nghiệm của Khách hàng SeABank.

4. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

Quản trị rủi ro

SeABank đã triển khai thành công cả 3 trụ cột Basel II theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN và Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Bên cạnh việc duy trì tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của ngân hàng cao hơn mức yêu cầu tối thiểu của NHNN quy định tại Thông tư 41, SeABank luôn chú trọng đến các biện pháp để cải thiện tỷ lệ CAR, nhằm nâng cao khả năng chịu đựng rủi ro của ngân hàng. Tại thời điểm 31/12/2022, tỷ lệ CAR hợp nhất của SeABank là 14,66%.

Tiếp nối các kết quả đã đạt được, trong năm 2022, SeABank đã tổ chức thành công buổi tọa đàm và công bố kết quả triển khai và áp dụng các chuẩn mực Basel III vào hoạt động kinh doanh cũng như hoạt động quản trị rủi ro của Ngân hàng, với sự tham dự của các lãnh đạo và chuyên gia của Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Việc trở thành một trong những ngân hàng tiên phong triển khai và áp dụng Basel III giúp SeABank nâng cao năng lực quản trị, lành mạnh tài chính và minh bạch trong quản lý rủi ro.

Rủi ro tín dụng

Trong năm 2022, SeABank đã sửa đổi các chính sách tín dụng và sản phẩm tín dụng theo hướng thận trọng hơn để phù hợp với tình hình kinh tế và điều kiện thị trường. Bên cạnh đó, SeABank đã tăng cường các biện pháp để kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng, bao gồm: giám sát danh mục tín dụng chặt chẽ và gửi báo cáo cảnh báo tín dụng hàng ngày/hàng tuần tới các khu vực kinh doanh; tổ chức cuộc họp Tiểu ban Quản lý rủi ro tín dụng hàng tháng để đánh giá các rủi ro trọng yếu trong kỳ và thảo luận giải pháp ngăn chặn, giảm thiểu; triển khai xây dựng hệ thống Datamart để khai thác, quản trị tập trung các thông tin/số liệu phục vụ công tác quản trị rủi ro tín dụng; xây dựng và triển khai thử nghiệm hệ thống cảnh báo sớm EWS, hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ mới cho Khách hàng Doanh nghiệp; thực hiện 10 chương trình kiểm tra chất lượng định giá tài sản bảo đảm; rà soát và điều chỉnh thường xuyên phân quyền phê duyệt tín dụng để đảm bảo theo sát chất lượng phê duyệt tín dụng; nâng cao năng lực thu hồi nợ đối với nhóm nợ mới quá hạn để hạn chế chuyển nhóm cao hơn. Nhờ các biện pháp giám sát và xử lý hiệu quả, tỷ lệ nợ xấu giảm từ 1.65% cuối năm 2021 xuống còn 1,60% vào cuối năm 2022 (số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất). Tỷ lệ dự phòng rủi ro tín dụng trên tổng dư nợ xấu (Tỷ lệ bao phủ nợ xấu) tại thời điểm cuối năm 2022 là 98,90%.

Với mục tiêu phát triển tín dụng bền vững, SeABank đã triển khai hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động tín dụng. Theo đó, SeABank áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế để

đánh giá và quản lý rủi ro môi trường và xã hội đối với dự án của khách hàng mà SeABank tài trợ nhằm tránh những tác động tiêu cực đến môi trường, xã hội và khả năng hoàn trả nợ của khách hàng cho SeABank.

Rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản

Năm 2022, SeABank đã áp dụng phương pháp IMA (Internal Models Approach) để đo lường, tính vốn về rủi ro thị trường và triển khai đo lường chỉ số chịu đựng về thanh khoản (LCR, NFSR) theo Basel III.

Rủi ro hoạt động

SeABank đã mua bảo hiểm rủi ro toàn diện bao gồm: mọi rủi ro hoạt động (rủi ro về lòng trung thành của nhân viên, rủi ro cơ sở vật chất, vận chuyển tiền, gian lận giả mạo, chi phí pháp lý,…), rủi ro tội phạm máy tính và điện tử, rủi ro an ninh mạng và rủi ro trách nhiệm nghề nghiệp. Bảo hiểm này giúp SeABank giảm thiểu tổn thất trong điều kiện rủi ro an ninh mạng và gian lận, giả mạo đang ngày càng gia tăng.

Bên cạnh đó, công tác giám sát rủi ro hoạt động được tăng cường thông qua việc theo dõi các chỉ số KRI (chỉ số rủi ro hoạt động chính) và phân tích các dữ liệu từ Risk Datamart. Phòng Quản trị Rủi ro hoạt động cũng tham gia tích cực vào việc xử lý các sự cố phát sinh. SeABank đang nâng cấp các công cụ để nhận diện, phòng ngừa rủi ro hoạt động như nhận diện giao dịch thẻ tín dụng khống, tài khoản giả mạo.

Kiểm soát tuân thủ

Với chức năng của Đơn vị thuộc tuyến phòng thủ thứ 2 theo mô hình ba tuyến bảo vệ quy định tại thông tư 13/2018/TT-NHNN về Hệ thống kiểm soát nội bộ, Khối Pháp chế & Tuân thủ ("PC&TT") bên cạnh việc đẩy mạnh kiểm tra tuân thủ toàn diện định kỳ và đột xuất nhằm phát hiện các vấn đề tuân thủ, còn mở rộng phương pháp tiếp cận trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro. Qua đó, các giao dịch hiện tại và tương lai được rà soát theo hướng tập trung kiểm tra các hoạt động, bộ phận, quy trình được đánh giá có mức độ rủi ro cao, trọng yếu, phổ biến mang tính hệ thống. Phạm vi tập trung đánh giá bao gồm cả các thủ đoạn, hành vi được Ngân hàng nhà nước, cơ quan chức năng khuyến cáo. Trong năm 2022, việc tuân thủ các vấn đề về Môi trường (E), Xã hội (S) và Quản trị (G) tại SeABank đã được chủ động, giúp nâng điểm tín nhiệm và cơ hội tiếp cận các nguồn vốn từ các Tổ chức tài chính quốc tế.

Công tác giám sát tuân thủ các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm ngân hàng số (Digital banking) luôn được Khối PC&TT đầu tư nguồn lực và nghiên cứu, xây dựng các chốt chặn kiểm soát, phương án giám sát nhằm phát hiện và ngăn chặn các thủ đoạn lừa đảo, hoạt động rửa tiền, tội phạm đánh bạc, tội phạm công nghệ cao…

Năm 2022, Khối PC&TT đẩy mạnh số hóa trong công tác kiểm tra và kỹ năng phân tích số liệu, áp dụng các thông lệ chuẩn mực quốc tế COSO thông qua rà soát, đánh giá và triển khai các hành động liên quan 05 cấu phần của khung COSO (Môi trường kiểm soát; đánh giá rủi ro; hoạt động kiểm soát; thông tin và truyền thông; hoạt động giám sát). Qua đó nhận diện và cảnh báo sớm các rủi ro phát sinh, phân tích nguyên nhân các rủi ro hiện hữu và đưa ra các đề xuất, sáng kiến nhằm tăng cường chốt kiểm soát hạn chế rủi ro cũng như hỗ trợ ban lãnh đạo trong việc ra quyết định.

Một số hoạt động tuân thủ, cải tiến nổi bật trong năm 2022 đã góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của SeABank:

- ✓ Hoàn thành kế hoạch kiểm tra tuân thủ các Đơn vị kinh doanh, Khối/ Phòng/Ban Hội sở nhằm phát hiện ngăn chặn kịp thời các sai phạm trọng yếu. Đồng thời, đồng hành hướng dẫn các Đơn

vị công công tác hoàn thiện, khắc phục và đưa ra gần 100 sáng kiến, đề xuất tới các Khối/Phòng/Ban để kiến nghị điều chỉnh sản phẩm, chính sách, hệ thống nhằm cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, nâng cao tuân thủ và kiểm soát rủi ro.

- ✓ Xử lý triệt để các thực trạng tuân thủ phát sinh cũng như giám sát tuân thủ giúp thu hồi và ngăn ngừa tổn thất cho ngân hàng và phát hiện ngăn chặn đóng tài khoản eKYC không đáp ứng quy định thông qua hoạt động kiểm soát ngày T+1.
- ✓ Đẩy mạnh các chương trình, hoạt động nâng cao năng lực tuân thủ chủ động và xây dựng Văn hóa tuân thủ SeABank "Văn hóa tuân thủ 5T: TỰ GIÁC – TRUNG THỰC – TỈNH TÁO – TỐ GIÁC – TRUYỀN THÔNG":
  - + Đào tạo tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp giúp nâng cao kỹ năng nghiệp vụ và văn hoá tuân thủ. Coaching trực tiếp tại các Đơn vị kinh doanh và thông qua các chương trình đào tạo của Học viện (SeAStar, SeAGo, SeAHipo, SeAManager).
  - + Bản tin Cảnh báo tuân thủ thường xuyên cập nhật, cảnh báo các hành vi vi phạm tới SeABankers; báo cáo danh mục tuân thủ tháng gửi tới các khu vực
  - + Ban hành cẩm nang kiểm tra phát hiện chứng từ giả mạo; cẩm nang kiểm tra hồ sơ bản gốc với hồ sơ upload hệ thống; Hệ thống danh mục văn bản theo cây sản phẩm, Hệ thống phân quyền phê duyệt phân khúc KHCN…
  - + Khóa học E-Learning mới "Pháp luật và thực hành về phòng, chống tham nhũng"
  - + Khóa học E-Learning về "Phòng, Chống Rửa tiền và tài trợ khủng bố"
  - + Tổ chức cuộc thi tìm hiểu Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp SeABank.

5. Triển khai Phê duyệt tín dụng tập trung

Phê duyệt tín dụng ("PDTD") tập trung với phân khúc KHDN

- ✓ Tỷ lệ tăng trưởng về số lượng hồ sơ tín dụng KHDN: Lượng hồ sơ trình tăng 13,5% so với 2021 với bình quân hồ sơ được phê duyệt/tháng và SeABank phát triển thêm nhiều khách hàng mới thuộc các lĩnh vực Xuất nhập khẩu, dược phẩm và vật tư thiết bị y tế, thi công xây lắp, Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ theo các định hướng tín dụng và sản phẩm/ngành trọng tâm.
- ✓ Chất lượng tín dụng được kiểm soát và quản trị rủi ro. Các KH khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid được tiếp cận và chia sẻ khó khăn từ chính sách của NHNN và của SeABank theo Thông tư số 14/2021/TT-NHNN giúp KH ổn định hoạt động sản xuất và có khả năng trả nợ Ngân hàng với lịch trả nợ phù hợp với thực tế kinh doanh.
- ✓ Tỷ lệ phê duyệt hồ sơ tín dụng và tỷ lệ giải ngân đều có sự tăng trưởng về hiệu quả, chất lượng và được kiểm soát đáp ứng các quy định về cấp tín dụng của SeABank và NHNN nhằm hỗ trợ công tác phát triển KH mới, đa dạng danh mục KH và ngành nghề, cung ứng vốn kịp thời cho các DN phát triển sản xuất kinh doanh.
- ✓ Đội ngũ nhân sự về thẩm định được duy trì ổn định và tăng cường đào tạo về chuyên môn, kỹ năng và tư cách đạo đức góp phần nâng cao chất lượng tín dụng. Với định hướng đồng hành cùng ĐVKD phát triển tín dụng an toàn, hiệu quả, gia tăng các trải nghiệm khách hàng thông qua quá trình xử lý hồ sơ tín dụng của toàn hệ thống thì năng suất lao động được tăng trên 15%, TAT giảm 12% so với năm 2021.

Phê duyệt tín dụng tập trung với phân khúc KHCN:

- ✓ Việc triển khai Phê duyệt tín dụng tập trung trên toàn hệ thống SeABank đã hoàn thành từ tháng 4/2022.

- ✓ Hoàn thành xây dựng chữ ký số trong công tác thẩm định và phê duyệt tín dụng các khoản vay KHCN trong tháng 6/2022 và áp dụng chữ ký số từ tháng 7/2022. Sau khi áp dụng chữ ký số tại PDTD KHCN, mặc dù số lượng hồ sơ tăng 11% so với trước thời điểm áp dụng chữ ký số nhưng TAT tổng thể tại PDTD KHCN cải thiện 5%.
- ✓ Thực hiện công tác đào tạo và truyền thông liên tục với đơn vị kinh doanh để hỗ trợ và nâng cao chất lượng nhân sự trong hoạt động cấp tín dụng.
- ✓ Hiệu quả hoạt động của Phê duyệt tín dụng KHCN: Năng suất lao động tăng 26%.

6. Vận hành hiệu quả

Trong năm qua, Khối Vận hành SeABank hết sức tự hào khi đã ghi nhận nhiều thành tựu trong việc đẩy mạnh số hóa quy trình vận hành, luôn chủ động và quyết tâm thay đổi thái độ làm việc, tất cả cùng hướng tới mục tiêu vận hành an toàn, thông suốt, hiệu quả, nâng cao trải nghiệm Khách hàng.

a. Các Dự án nổi bật

Kế thừa những thành tựu của năm 2021, SeABank không ngừng nghiên cứu, phát triển các dự án số hóa nhằm nâng cao hiệu quả vận hành nội bộ, trải nghiệm của khách hàng nội bộ và Khách hàng của SeABank.

- **Dự án Tự động hóa giao dịch tại quầy DVKH (SeATeller)**

SeATeller chính thức golive Giai đoạn 1 đưa vào vận hành các Nghiệp vụ phi Tài chính tại quầy trên toàn hệ thống. Với việc số hóa các quy trình tác nghiệp tại quầy, ngay từ khi triển khai, dự án đã mang về rất nhiều tín hiệu tích cực và góp phần rút ngắn đến 72,5% thời gian thao tác của Giao dịch viên.

- **Dự án quản trị tập trung luồng vận hành (SeATicket)**

SeATicket chính thức golive từ ngày 28/04/2022 tại Vận hành Dịch vụ đa kênh và Đơn vị kinh doanh. SeATicket là hệ thống quản trị tập trung luồng vận hành xử lý yêu cầu hỗ trợ tiếp nhận từ khách hàng bên ngoài và khách hàng nội bộ.

Trong năm 2022, Khối Vận hành cũng mở rộng ứng dụng SeATicket đối với các mảng nghiệp vụ Tra soát giao dịch thẻ tại Vận hành Thẻ và Điều chuyển quỹ tại các Cụm Kho quỹ tập trung.

Trong năm 2023, Khối Vận hành sẽ mở rộng ứng dụng SeATicket đối với các mảng nghiệp vụ khác như: Quản trị quy trình Xây dựng/ Cải tiến văn bản của Tối ưu hóa quy trình, Tra soát giao dịch chuyển tiền của Thanh toán trong nước.

- **Dự án Tự động hóa vận hành Tín dụng (SeAOps)**

SeABank là Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam có áp dụng Hệ thống tự động soạn thảo và giải ngân tích hợp đối với toàn bộ các sản phẩm và toàn bộ các phân khúc Khách hàng. Hệ thống SeAOps ra đời nhằm cung cấp giải pháp tối ưu cho các hoạt động Vận hành Tín dụng. SeAOps đã giúp giảm đáng kể thời gian xử lý giao dịch của các Đơn vị xử lý nghiệp vụ, so với năm 2021: Xử lý tín dụng KHCN giảm 75%, Xử lý tín dụng KHDN giảm 15%, Dịch vụ bảo hiểm giảm 28%

- **Dự án Swift Go**

Năm 2022, SeABank là một trong những ngân hàng đầu tiên triển khai thành công dịch vụ SWIFT GO tại thị trường Việt Nam. Đây là một giải pháp của tổ chức SWIFT cung cấp trải nghiệm thanh toán nhanh cho các giao dịch thanh toán quốc tế giá trị thấp (dưới 10.000 USD/GBP/EUR).

Dự án đã mang lại nhiều lợi ích cho khách hàng, đặc biệt là đối tượng Khách hàng doanh nghiệp vừa & nhỏ và Khách hàng cá nhân. Khi thực hiện giao dịch SWIFT GO, giao dich chuyển tiền quốc tế được thực hiện nhanh chóng, người thụ hưởng sẽ nhận toàn bộ số tiền chuyển, không phải chịu bất kỳ khoản phí nào từ các đại lý trung gian.

b. Nâng cao Trải nghiệm Khách hàng

- Mở rộng đa dạng kênh chăm sóc Khách hàng: Bên cạnh kênh giao dịch trực tiếp tại quầy giao dịch truyền thống, thì kênh chăm sóc Khách hàng qua điện thoại 24/7 hiện là kênh tương tác được Khách hàng quan tâm sử dụng, với tốc độ tăng trưởng số lượng yêu cầu hỗ trợ trung bình hàng năm đạt gần 25%. Trong năm 2022 SeABank tiếp tục mở rộng kênh chăm sóc Khách hàng thông qua các hỗ trợ Social media bao gồm: Kênh email, facebook, webchat, App notification và Video call nhằm đáp ứng nhu cầu chuyển dịch giao dịch số của Khách hàng. Trong đó, khối lượng yêu cầu hỗ trợ của Khách hàng qua kênh Video call năm 2022 tăng gấp 3 lần so với năm 2021. Điều này cho thấy xu hướng chuyển dịch chăm sóc Khách hàng qua các kênh qua điện thoại và nền tảng số sẽ tiếp tục được mở rộng trong tương lai.
- Phạm vi hỗ trợ và chăm sóc Khách hàng tại SeABank đang được mở rộng theo hướng chuyển dịch dần các nhóm nghiệp vụ hiện đang được xử lý tại quầy giao dịch truyền thống sang xử lý tức thời qua kênh Contact Center 24/7 nhằm gia tăng sự thuận tiện, tiết kiệm thời gian chi phí đi lại giao dịch của Khách hàng cũng như rút ngắn thời gian chờ xử lý giao dịch từ Khách hàng. Trước đây Khách hàng sẽ cần phải tới trực tiếp các chi nhánh của Ngân hàng để yêu cầu phát hành lại thẻ, thay đổi hạn mức giao dịch hay chuyển đổi trả góp giao dịch, thì ngày nay Khách hàng có thể sử dụng số điện thoại đã được đăng ký với SeABank để yêu cầu xử lý giao dịch trực tiếp 24/24. Các khoản phí giao dịch phát sinh sẽ được Hỗ trợ kênh 24/7 thực hiện trích thu trực tiếp từ tài khoản thanh toán của Khách hàng nhanh chóng và thuận tiện.
- Chủ động tham gia Dự án hành trình trải nghiệm Khách hàng: Trong phạm vi Dự án trải nghiệm Khách hàng SeABank do Khối KHCN và Đối tác CEM PARNERS chủ trì, Khối Vận hành đã chủ động và trực tiếp tham gia làm chủ (Factors) của 4 hành trình trải nghiệm Khách hàng vượt trội bao gồm: (1) Hành trình trải nghiệm thẻ tín dụng SeABank; (2) Hành trình tiết kiệm tại quầy; (3) Hành trình trải nghiệm SeAHome và (4) Hành trình mua sắm thanh quyết toán. Nhiều giải pháp và sáng kiến đã được triển khai nhanh chóng, hiệu quả mang lại trải nghiệm tốt cho Khách hàng bên ngoài và Khách hàng nội bộ.
- Triển khai thành công các hoạt động truyền cảm hứng về nâng cao trải nghiệm Khách hàng: ghi nhận, trân trọng và đề cao những cá nhân, tổ chức mang lại hành trình trải nghiệm Khách hàng vượt trội. Trong năm 2022, Khối Vận hành đã tổ chức thành công các chương trình thi đua nội bộ dành cho các cán bộ nhân viên trong đơn vị, bao gồm: Cuộc thi "Câu chuyện truyền cảm hứng trải nghiệm Khách hàng", " Hành trình trải nghiệm Khách hàng xuất sắc"…Cuộc thi đã thu hút được sự hưởng ứng, quan tâm tham gia của đông đảo cán bộ nhân viên trong Khối vận hành với gần 100 bài dự thi là những câu chuyện mang nhiều trải nghiệm Khách hàng tích cực, tốt đẹp đến từ chính công tác vận hành thường ngày của các cán bộ nhân viên.
- Với kinh nghiệm triển khai các Dự án và Chương trình thi đua Hành trình Trải nghiệm khách hàng, Khối vận hành đã phân công cán bộ làm Giảng viên nội bộ, trực tiếp đào tạo nghiệp vụ trải nghiệm Khách hàng cho các Khối Phòng Ban nghiệp vụ tại Hội sở SeABank, góp phần lan tỏa rộng rãi tư duy trải nghiệm Khách hàng xuất sắc.

c. Vận hành Thẻ

- **Mạng lưới ATM, POS**

  Mạng lưới ATM: Tính đến 31/12/2022, toàn hệ thống có 334 ATM đang hoạt động, trong đó triển khai mở mới trong năm 2022 là 26 ATM.

  Mạng lưới POS: Tính đến 31/12/2022, số lượng POS lũy kế toàn hàng là 1.171 máy, trong đó triển khai mở mới là 86 POS.

- **Chuyển đổi số hóa hoạt động thẻ**

  Với định hướng là một ngân hàng bán lẻ hiện đại và lấy khách hàng làm trọng tâm, trong năm 2022, SeABank đã triển khai thành công dự án mã PIN điện tử (ePIN) cho tất cả các sản phẩm thẻ KHCN.

  SeABank cũng là một trong các ngân hàng tiên phong tại thị trường Việt Nam áp dụng công nghệ mới nhất về xác thực và bảo vệ giao dịch trực tuyến cho giao dịch của chủ thẻ. Theo đó, SeABank đã hoàn thành và triển khai phương thức bảo mật phiên bản v2.0 cho toàn bộ thẻ quốc tế SeAVisa và SeAMasterCard. Các chủ thẻ quốc tế của SeABank khi thanh toán trực tuyến sẽ được bảo vệ ở mức độ cao nhất và có lợi thế cao hơn các đơn vị chấp nhận thẻ chưa có 3DS hoặc phiên bản 3DS thấp hơn, trong trường hợp phát sinh tra soát, đòi bồi hoàn cho các giao dịch gian lận giả mạo.

d. Vận hành Thanh toán

- **Thanh toán trong nước**

  Trong năm 2022, SeABank tiếp tục chú trọng phát triển mạnh hệ sinh thái số với các sản phẩm, dịch vụ, phương thức thanh toán kết nối tiện lợi, đem lại lợi ích thiết thực cho khách hàng. Ngoài các dịch vụ kết nối với VNPost, VNPT Media, PTF, momo, Thunes Tiktok-B2B-C2C, Supermarket, Inpay. SeABank đã kết nối thêm với các đối tác Bảo hiểm và nâng cấp API kiều hối nâng cao năng lực xử lý của hệ thống, tạo thành một mạng lưới thanh toán rộng khắp. Bên cạnh đó, SeABank cũng tiếp tục mở rộng Dịch vụ thu ngân sách nhà nước với nhiều điểm kinh doanh của SeABank, mở rộng kết nối với nhiều Kho bạc Nhà nước để phục vụ khách hàng được hiệu quả hơn, đa dạng hơn dịch vụ hỗ trợ nộp ngân sách Nhà nước.

  Với các nỗ lực trên, năm 2022 SeABank đã đạt được kết quả tốt trong các dịch vụ thanh toán trong nước với xu hướng phát triển giao dịch bán lẻ qua kênh chuyển tiền điện tử. Vì vậy, Số lượng giao dịch và doanh thu phí thu được có xu hướng dịch chuyển dần từ kênh truyền thống sang kênh điện tử. Cụ thể:

  - ❖ Số lượng giao dịch thanh toán qua kênh Thanh toán trực tuyến tăng 58,7% so với năm 2021, chiếm tỷ trọng 96,1% tổng số lượng giao dịch.
  - ❖ Về doanh thu phí Thanh toán trong nước: Trong năm 2022, SeABank vẫn tiếp tục thực hiện chính sách miễn phí dịch vụ chuyển tiền nhanh 247, nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sau đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, do Số lượng giao dịch Thanh toán trong nước tăng mạnh mẽ, nên doanh thu phí đạt kết quả khá ấn tượng tăng 50,7% so với năm 2021. Trong đó, doanh thu phí qua kênh Thanh toán trực tuyến chiếm trên 51% Tổng doanh thu phí Thanh toán trong nước.

- **Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại**

  Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đầy khó khăn và thách thức đó, hoạt động thanh toán quốc tế (TTQT) tại SeABank năm 2022 vẫn đạt được mức tăng trưởng ấn tượng cả về số lượng và doanh số giao dịch cũng như doanh thu phí. Cụ thể:

  - ❖ Số lượng giao dịch TTQT năm 2022 tăng hơn 57,78% so với năm 2021.

- ❖ Doanh số tăng 54,62% so với năm 2021.
- ❖ Doanh thu phí tăng 176,98% so với năm 2021.

Con số tăng trưởng vượt bậc nêu trên nhờ vào định hướng của Ngân hàng xây dựng chính sách thúc đẩy bán với nhiều chính sách ưu đãi dành cho Khách hàng doanh nghiệp XNK, Khách hàng cá nhân, cũng như các chương trình hỗ trợ thúc đẩy bán, thi đua nội bộ đã thu hút thêm rất nhiều khách hàng mới giao dịch tại SeABank.

Đối với hoạt động tài trợ thương mại, SeABank tiếp tục được IFC và nhiều Quỹ đầu tư quốc tế cấp gói tín dụng nhằm: Hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; Cung cấp tín dụng cho các doanh nghiệp SME trong hoạt động xuất nhập khẩu; Nâng cao hiệu quả sản xuất và năng lực cạnh tranh trên thị trường cho các Doanh nghiệp, đặc biệt là tài trợ cho các Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

e. Vận hành Phát triển mạng lưới

- **Công tác mở rộng mạng lưới:** Năm 2022, SeABank đã khai trương thành lập mới 05 Chi nhánh và 03 Phòng giao dịch. Theo đó, mạng lưới được mở rộng tới 03 tỉnh/thành phố chưa có hiện diện của SeABank như tỉnh Bắc Giang, tỉnh Nam Định và tỉnh Bình Phước, nâng tổng số tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương có điểm giao dịch của SeABank từ 29 tỉnh/thành phố lên 32 tỉnh/thành phố.

  Tính đến hết 31/12/2022, SeABank có 181 điểm giao dịch, trong đó có 49 chi nhánh và 132 phòng giao dịch.

- **Công tác Phát triển bền vững:**

  Trong năm 2022, Khối Vận hành trình ban hành các quy định và tăng cường công tác giám sát theo quy định về sử dụng năng lượng, tài nguyên hiệu quả tại trụ sở làm việc: Quy định về yêu cầu kỹ thuật của thiết bị điện cho việc lựa chọn, lắp đặt các trang thiết bị điện tại trụ sở làm việc; Nội quy sử dụng điện và các trang thiết bị điện; Quy định rõ về số giờ bật tắt các thiết bị điện; Quy định rõ về sử dụng nước, giấy, phân loại rác.

Bên cạnh đó, Khối Vận hành đã bắt đầu triển khai lắp đặt điều hòa không khí có công nghệ inverter và sử dụng Gas R32, R410A thân thiện với môi trường cho các điểm giao dịch được mở mới, di dời. Hệ thống chiếu sáng chuyển đổi từ bóng đèn huỳnh quang sang đèn led giúp tiết kiệm năng lượng.

7. Phát triển Nguồn nhân lực

Phát triển nguồn lực sẵn sàng cho chiến lược kinh doanh

- Thưởng thi đua kinh doanh đối với các CBNV có thành tích xuất sắc theo các chương trình thi đua, thúc đẩy kinh doanh của Ngân hàng;
- Chính sách lương kinh doanh bổ sung đối với lực lượng bán với sự tư vấn của đối tác Mercer - Talentnet nhằm thúc đẩy kết quả kinh doanh của lực lượng bán theo chiến lược phát triển của Ngân hàng và của từng phân khúc kinh doanh;
- Chính sách thưởng hiệu quả công việc dựa trên hiệu quả làm việc của từng đơn vị, cá nhân và mức độ đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của Ngân hàng;
- Các chính sách thưởng thành tích đặc biệt cho các cá nhân, đơn vị hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chương trình, dự án; thưởng ý tưởng và giải pháp sáng tạo;

- Chính sách bảo hiểm chăm sóc sức khỏe toàn diện PVICare cho CBNV và người thân với quyền lợi bảo hiểm được mở rộng, nâng cao hàng năm (tăng hạn mức bồi thường; tăng độ tuổi được tham gia bảo hiểm cho người thân CBNV)
- Chương trình khám sức khỏe định kỳ với danh mục khám chuyên sâu, mở rộng tại các bệnh viện uy tín và có chất lượng dịch vụ tốt (Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, ...)
- Chính sách phát hành cổ phiếu lựa chọn SeAESop: tạo cơ hội cho CBNV tham gia đầu tư mua cổ phiếu, gắn lợi ích của CBNV với lợi ích của cổ đông, thúc đẩy tạo giá trị gia tăng cho Ngân hàng
- Chính sách về chế độ nghỉ phép năm mở rộng số ngày nghỉ phép năm.

Thông qua các chính sách đãi ngộ tốt, chính sách lương thưởng rõ ràng và minh bạch, cùng lộ trình thăng tiến cụ thể, các CBNV SeABank luôn có động lực làm việc tăng năng suất lao động, tăng sự gắn kết, góp phần vào thu hút và giữa chân nhân tài, giúp xây dựng một môi trường làm việc tích cực, có tính phát triển và thúc đẩy tại SeABank.

Hoạt động đào tạo

Hoạt động đào tạo năm 2022 SeABank tập trung vào các trụ cột chính như sau:

- ✓ Phát triển năng lực lãnh đạo quản lý và phát triển đội ngũ quản lý kế cận theo SeAMove 6
- ✓ Nhân rộng và lan tỏa văn hóa Coaching & Mentoring tại SeABank
- ✓ Triển khai mạnh mẽ nền tảng học tập số (Digital Learning)
- ✓ Song hành cùng công tác quản lý nhân tài, tìm kiếm, bồi dưỡng và phát triển nhân sự tài năng, tiềm năng

Các chương trình, khóa đào tạo tại SeABank không chỉ tăng về lượng mà còn về nội dung, chất lượng, sát với năng lực chức danh công việc. Trong năm 2022, hoạt động đào tạo đã đạt những kết quả đáng ghi nhận như sau:

- ✓ Tỷ lệ tham gia đào tạo đạt 84%. Hầu hết các chỉ số đào tạo đều tăng so với cùng kỳ năm trước.
- ✓ Trong năm các cấp độ từ chuyên viên đến quản lý sơ cấp, cấp trung, cấp cao đều được thiết kế các chương trình đào tạo phù hợp: đảm bảo **100% nhóm năng lực, 100% nhóm đối tượng; 100% nhóm chức danh, 100% nhân viên mới** được đào tạo
- ✓ Sự xuất hiện của nhiều chương trình đào tạo mới "may đo" chuyên sâu. Dành cho LLB nổi bật với các chương trình: **Kỹ năng thẩm định khoản vay trung & dài hạn**; **Chiến lược Chinh phục Khách hàng doanh nghiệp**; **Kỹ năng bán hàng tư vấn tài chính cá nhân**, **Workshop liên khối về Rủi ro tín dụng bán lẻ**…Với cán bộ Hội sở là các khóa đào tạo về: **Kỹ năng xây dựng quy trình**; **Kỹ năng quản lý dự án.**
- ✓ Với nội dung đào tạo cho các cấp quản lý, ngoài các chương trình đào tạo theo năng lực dành cho cán bộ Quản lý định kỳ, từ Trưởng nhóm tới Quản lý cấp trung, cấp cao như: SeAHipo, SeACaptains, SeAFactors, SeACoach. SeABank đã phát triển thêm chương trình mới **SeAChallengers** - Chương trình phát triển kỹ năng lãnh đạo đội nhóm dành cho các Quản lý tại ĐVKD. Năm 2022 cũng đánh giá dấu sự quay trở lại của **SeACaptains** - Chương trình đào tạo dành cho các Quản lý cấp trung Hội sở, với phiên bản cập nhật cải tiến cả về nội dung & hình thức đào tạo. Chương trình đào tạo Quản lý cấp trung **SeAManagers** mùa thứ 6 đã được chuẩn hóa, phát triển và triển khai trong 6 tháng cuối năm 2022, đây cũng là chương trình đào tạo thường niên đánh dấu thương hiệu nhân sự của SeABank trên thị trường Ngân hàng.
- ✓ Chương trình đào tạo dành cho các nhân tố SeABank - **SeAFactors** và Chương trình đào tạo kỹ năng huấn luyện - **SeACoach** tiếp tục được triển khai. Đặc biệt năm 2022, sau gần 2 năm

bằng sự cố gắng và trải qua rất nhiều giờ đào tạo, thực hành huấn luyện, SeACoach đã được trao chứng chỉ **SeACoach cấp bởi SeABank** và đối tác chiến lược về đào tạo – **iChange Center.** Đây là lần đầu tiên cấp chứng chỉ Coach tại SeABank - Certidied SeACoach.

Với sự đầu tư mạnh mẽ cho công tác đào tạo đặc biệt dành cho đội ngũ Quản lý lãnh đạo, cho thấy sự quan tâm của Ban lãnh đạo Ngân hàng cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận, các vị trí quản lý then chốt và các dự án, chương trình chiến lược trọng điểm, góp phần đảm bảo nguồn nhân sự có chất lượng cao, sẵn sàng cho các mục tiêu phát triển dài hạn của SeABank.

8. Văn hóa tổ chức doanh nghiệp

Với mục tiêu trở thành Ngân hàng dẫn đầu về Văn hóa tổ chức, SeABank luôn chú trọng phát triển văn hóa doanh nghiệp, xác định văn hóa tổ chức là tài sản vô hình, góp phần tạo nên sức mạnh cho tổ chức. Với quy mô hơn 5.000 CBNV, SeABank đã nỗ lực xây dựng một văn hóa mang bản sắc riêng, khác biệt.

Trở lại mạnh mẽ sau hai năm dịch bệnh, năm 2022, SeABank đã tổ chức nhiều chương trình nội bộ, nâng cao tinh thần thi đua và gắn kết giữa CBNV trên toàn hệ thống.

Lan toả yêu thương với những hoạt động ý nghĩa

SeABank luôn đề cao và đi đầu trong việc thực hiện giá trị cốt lõi "Vì cộng đồng", trao tặng hàng nghìn suất quà, hiến máu nhân đạo, thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, các hoạt động CSR thông qua các chương trình Xuân Yêu Thương, Tuần lễ công dân, SeABankers vì trẻ thơ.

Đặc biệt, ngày "Day of love – Ngày của yêu thương 7/9" năm 2022 đã tổ chức thành công chương trình đấu giá và được sử dụng để trao tặng 5 căn nhà cùng các vật dụng gia đình thiết yếu cho các hộ nghèo tại các tỉnh Thanh Hóa, Quảng Ngãi và Cần Thơ.

Gắn kết, nâng cao tinh thần CBNV

SeABank là ngân hàng đi đầu trong việc triển khai chương trình Vinh danh thâm niên CBNV – SeAProud. Chương trình được triển khai từ năm 2020 nhằm vinh danh và tri ân những CBNV đã gắn bó và cống hiến nhiều năm với Ngân hàng. Quà tặng là các eVoucher qua SeAMobile App đã nhận được phản hồi tích cực từ các CBNV do thuận tiện và dễ dàng sử dụng. Trong năm 2022 đã có hơn 1.300 CBNV được vinh danh và nhận eVoucher từ chương trình SeAProud.

Đặc biệt, sau 2 năm vắng bóng vì đại dịch Covid-19, chương trình Teambuilding 2022 – Make Tomorrow Today! đã nhận được sự hưởng ứng và chờ đón vô cùng nồng nhiệt của CBNV trên toàn hàng. Hàng loạt các hoạt động được triển khai ở khắp các chi nhánh, đơn vị trên toàn quốc. Tất cả đã tạo nên một bức tranh tổng thể Teambuilding 2022 đầy thành công và rực rỡ.

Khi được tổ chức trở lại, SeALeague 2022 đã ngay lập tức gây chú ý, thu hút sự tham gia đông đảo của các SeABanker trên toàn hàng. SeALeague năm nay thực sự bùng nổ khi có sự tham gia của 35 đội bóng, với số lượng cầu thủ lên tới 525 người cùng 233 bàn thắng được ghi. Giải được tổ chức trong vòng hơn một tháng, tại cả 3 miền Bắc – Trung – Nam, đặc biệt vòng chung kết toàn hàng lần thứ hai được tổ chức tại mảnh đất Tây Nguyên đại ngàn – TP. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

Bên cạnh đó, ngân hàng cũng đã triển khai một loạt các hoạt động, chương trình, cuộc thi cho CBNV nhân các ngày kỷ niệm như: Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 – với cuộc thi ảnh "Phụ nữ là…", Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 – với cuộc thi "Nữ thần tượng SeABank", Ngày Quốc tế Đàn ông 19/11 – với minigame "Đàn ông phải…", cuộc thi "Chúng ta là SeABankers", "SeABankers ngày ấy – bây giờ", "Vua Tiếng Việt – phiên bản SeABank", thi kiến thức I love SeABank…tất cả đều

nhận được sự quan tâm của các CBNV trên toàn hệ thống, thu hút được nhiều bài dự thi, hàng chục nghìn lượt tương tác trên nền tảng mạng xã hội.

Thấu hiểu những cố gắng, nỗ lực cống hiến của CBNV cho sự phát triển thịnh vượng của Ngân hàng, ngoài chương trình "Động viên quyết toán cuối năm" diễn ra thường niên, năm 2022 ngân hàng còn triển khai chương trình "Động viên quyết toán 6 tháng đầu năm" nhằm khích lệ, cổ vũ tinh thần các đơn vị thời điểm kết thúc 6 tháng đầu năm, tạo tiền đề cho 6 tháng cuối năm về đích thắng lợi.

Tiếp nối thành công của hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022, Ban lãnh đạo Ngân hàng cũng đã quyết định chi thưởng 6 tháng đầu năm cho CBNV toàn hệ thống. Đây như một lời tri ân của Ban lãnh đạo đối với sự đóng góp của CBNV toàn hàng vào thành công chung của SeABank, đưa SeABank đạt được thành tích đáng tự hào – với lợi nhuận trước thuế 2.806 tỷ đồng, tương đương 180% so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 115% kế hoạch đã đặt ra.

Luôn ở bên CBNV và gia đình

Các chương trình phúc lợi dành cho CBNV luôn là nhóm chương trình được chú trọng và quan tâm hàng đầu tại SeABank. Hơn ai hết, SeABank hiểu rằng việc chăm sóc sức khỏe, đời sống tinh thần cho CBNV là vô cùng quan trọng. Đây là yếu tố giúp CBNV yên tâm công tác, là nguồn động lực cho CBNV nỗ lực cố gắng và phấn đấu hơn nữa cũng như gắn bó dài lâu cùng SeABank.

Trong năm 2022, SeABank đã triển khai nhiều chương trình phúc lợi ý nghĩa và thiết thực dành cho CBNV trên toàn hệ thống và có nhiều đổi mới để phù hợp với thực tế.

Một chương trình đặc biệt thu hút sự quan tâm và chờ đợi của các SeABanker mỗi dịp Tết đến xuân về là quà tặng SeATết. Năm Nhầm Dần 2022, SeABank đã mang đến món quà SeATết tinh tế và thiết thực mang tên "Bữa cơm sum vầy, đong đầy hạnh phúc". Quà tặng là bộ bát đĩa cao cấp Gốm Chu Đậu họa tiết hoa đào và hoa mai biểu tượng đặc trưng cho ngày Tết. Đặc biệt, mỗi CBNV sẽ nhận được 2 bộ quà tặng như lời tri ân của SeABank gửi tới tứ thân phụ mẫu của các SeABanker.

Các bạn nhỏ của SeABank hàng năm còn được tham gia vào các cuộc thi dành cho con của CBNV. Vào kì nghỉ hè các con đã có một sân chơi rất bổ ích và lý thú mang tên "Bé SeABank vẽ tranh cuộc sống 2022", với chủ đề "Mùa hè của em". Vào dịp cuối năm, với mong muốn lắng nghe những suy nghĩ, tâm tư, những điều ước trong sáng, ý nghĩa của các bé dịp Noel, Ngân hàng đã tổ chức cuộc thi "Viết thư cho Ông già Noel 2022" với chủ đề "Câu chuyện của em". Cả hai cuộc thi đều thu hút số lượng lớn các bạn nhỏ SeABank tham gia, chứng tỏ được sự yêu thích của các con đối với các cuộc thi thường niên do SeABank tổ chức.

SeABank năm thứ 2 liên tiếp được vinh danh "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á"

Những nỗ lực thay đổi, sáng tạo trong hoạt động văn hoá tổ chức đã được đền đáp với những kết quả ấn tượng về sự gắn kết của CBNV đối với Ngân hàng.

Chỉ số hài lòng của nhân viên: **88,88% CBNV cảm thấy hài lòng khi làm việc tại SeABank**, tăng 1,4% so với năm 2021. Qua đó có thể thấy SeABank đã đang xây dựng được nền tảng và trải nghiệm cho người lao động khá tốt, hiệu quả để CBNV cam kết gắn bó và cống hiến.

Kết quả giải thưởng được HR Asia đưa ra dựa trên việc khảo sát mức độ hài lòng của cán bộ nhân viên (CBNV) theo mô hình đánh giá mức độ gắn kết tổng thể. SeABank đã xuất sắc vượt qua mức điểm bình quân của toàn bộ thị trường châu Á. Với kết quả này, SeABank tiếp tục được HR Asia công nhận là "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022" năm thứ 2 liên tiếp. Trong đó, sự thành công

trong việc phát triển văn hoá tổ chức gắn kết nhân viên, chính là một trong những yếu tố quan trọng giúp SeABank vinh dự được công nhận danh hiệu này.

9. An sinh xã hội

Năm 2022 là thời điểm phục hồi hậu Covid-19, cũng là lúc SeABank tiếp tục triển khai mạnh mẽ các hoạt động an sinh xã hội, phát triển bền vững. Tổng cộng, ngân hàng đã đóng góp gần **14,4 tỷ đồng** để chủ động triển khai các hoạt động ý nghĩa và tham gia các chương trình nhân văn nhằm lan tỏa các giá trị bền vững cho cộng đồng trên nhiều phương diện như: hỗ trợ người nghèo, sức khỏe cộng đồng, môi trường, an ninh, y tế, giáo dục.

Hỗ trợ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn

Trong năm 2022, SeABank tiếp tục duy trì các hoạt động từ thiện ý nghĩa hướng tới những mảnh đời khó khăn nhằm mang lại cuộc sống hạnh phúc và tương lai thịnh vượng cho cộng đồng. Trong đó:

- ✓ Đóng góp cho Quỹ Vì người nghèo với mục đích hỗ trợ người nghèo khám chữa bệnh; Hỗ trợ sinh viên học tập, phát triển sản xuất; Xây dựng các công trình dân sinh, nhà Đại đoàn kết cho người nghèo.
- ✓ Hỗ trợ 100 căn nhà cho người nghèo tại tỉnh Tuyên Quang theo Đề án xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người nghèo giai đoạn 2021 – 2025.
- ✓ Đóng góp cho Quỹ "Ngày mai tươi sáng" nhằm hỗ trợ các bệnh nhân ung thư.
- ✓ Chương trình "Day of Love – Ngày của Yêu thương" ấn định phát động vào ngày 7/9 cũng trở thành một điểm nhấn nhân văn của năm 2022. Thông qua chương trình, SeABank đã tổ chức bán đấu giá và vận động quyên góp, sử dụng để xây nhà cho hộ khó khăn tại Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Cần Thơ và tặng nhà cho gia đình các chiến sĩ ở Hoàng Sa, Trường Sa và khuyến học, nuôi dưỡng những mầm non tương lai thông qua các hoạt động: Ủng hộ xây thư viện cộng đồng ở Hà Giang/Sơn La; Nhận đỡ đầu theo năm học các trẻ em vùng cao ở Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Ủng hộ các cơ sở đang nuôi trẻ mồ côi ngoài Nhà nước.

Khuyến học, ươm mầm tài năng trẻ

SeABank cũng chung tay giúp đỡ các em học sinh khó khăn được tiếp cận giáo dục, đầu tư cho giáo dục, khuyến học, nuôi dưỡng phát triển tri thức nhằm ươm mầm những tài năng trẻ, hướng tới tương lai tươi sáng, cụ thể:

- ✓ Ủng hộ 2.000 máy tính học trực tuyến cho chương trình "Sóng và máy tính cho em" nhằm giúp các em học sinh được tiếp cận giáo dục trong đợt dịch Covid-19.
- ✓ Đóng góp cho Quỹ học bổng Ngân hàng với mục đích xét cấp thưởng, cấp học bổng cho các sinh viên ngành ngân hàng có thành tích cao trong học tập, rèn luyện, khuyến khích và động viên các em tiếp tục phấn đấu.

Đặc biệt, SeABank vẫn duy trì ổn định hoạt động của các Quỹ từ thiện: Quỹ One Day One Smile, Quỹ Ươm mầm Ước mơ với hàng loạt chương trình nhân văn hướng tới mang đến cuộc sống hạnh phúc và tương lai thịnh vượng cho cộng đồng.

- ✓ Năm 2022, Quỹ khuyến học Ươm mầm ước mơ đã dành hơn 2 tỷ đồng cho các hoạt động trao học bổng khuyến học, tặng quà động viên và trao học bổng khởi nghiệp. Quỹ đã tự hào chứng kiến 14 em học sinh tốt nghiệp và bắt đầu hành trình tương lai, đồng thời nhận đỡ đầu thêm 26 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tiếp tục sứ mệnh nuôi dưỡng ước mơ tới trường, ươm mầm tài năng trẻ.

- ✓ Quỹ One Day One Smile đã tổ chức nhiều chương trình ý nghĩa như:
  - "Xuân Yêu thương" với tổng ngân sách lên đến 470 triệu đồng đã góp phần chia sẻ yêu thương, tặng quà cho những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, các bệnh viện, trường học, các trung tâm bảo trợ xã hội tại các địa phương....
  - Chương trình từ thiện thường niên "SeABankers vì trẻ thơ" cũng được các SeABankers hưởng ứng trên toàn hàng, với hàng loạt hoạt động ý nghĩa nhằm lan tỏa yêu thương, chia sẻ và động viên các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em vùng sâu vùng xa, trẻ khuyết tật, bệnh nhi tại từng địa phương trên toàn quốc.
  - Chương trình "Ủ ấm mầm xanh" bán đấu giá vật phẩm quyên góp nhằm hỗ trợ các em học sinh đang được Quỹ Ươm mầm ước mơ đỡ đầu, tổng số tiền hỗ trợ lên đến hơn 130 triệu đồng.

Bảo vệ môi trường và các công tác xã hội khác

Với mục tiêu phát triển bền vững gắn với tạo dựng các giá trị cho cộng đồng, SeABank luôn tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và gìn giữ cảnh quan, bao gồm:

- ✓ Trao tặng 153.850 cây keo cho huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh nhằm giúp đỡ các hộ dân trồng rừng phát triển kinh tế và gia tăng diện tích rừng, phủ xanh đồi núi trọc;
- ✓ Quỹ One Day One Smile tổ chức Chương trình thường niên "Tuần lễ Công dân 2022" với chủ đề "SeABankers vì cuộc sống xanh" nhằm lan tỏa những giá trị tích cực về môi trường. Các SeABankers trên toàn hàng đã tích cực thực hiện trách nhiệm công dân thông qua các hoạt động như: trồng cây, nhặt rác, phân loại rác, hạn chế sử dụng túi nilon, tiết kiệm điện, sử dụng các phương tiện công cộng, dọn dẹp vệ sinh đường phố, chung tay làm sạch môi trường biển… theo tình hình thực tế tại địa phương;
- ✓ Tổ chức giải chạy "Cộng đồng chạy vì tương lai - SeABank Run for the Future 2022" sau 1 năm vắng bóng do Covid-19. Giải chạy hướng tới thúc đẩy phong trào thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe cộng đồng và gây Quỹ học bổng Ươm mầm ước mơ, nhận đỡ đầu các em học sinh nghèo hiếu học
- ✓ Đóng góp cho Quỹ phòng, chống tội phạm Trung ương nhằm chung tay đẩy lùi tội phạm, giữ gìn an ninh cho cộng đồng, xã hội.

Năm 2022 kết thúc với hàng loạt những hoạt động an sinh xã hội, phát triển bền vững phục vụ cộng đồng của SeABank. Qua đó, ngân hàng đã góp phần lan tỏa tình yêu thương, sẻ chia và tạo nên những giá trị bền vững cho cộng đồng trên nhiều phương diện như sức khỏe cộng đồng, môi trường, an ninh, y tế, giáo dục.

PHẦN II. MỤC TIÊU VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Ngân hàng SeABank hiện nay là một ngân hàng đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ trong ngành, các chỉ số đã tiệm cận mức của các ngân hàng top đầu/thông lệ tốt nhất trên thị trường và đang đi đúng chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2026.

Kế hoạch 2023 được đưa ra trên đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô tại thời điểm cuối năm 2022 và dự kiến trong năm 2023:

- ✓ Cuộc khủng hoảng giữa Nga và Ucrania vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Cuộc xung đột khiến tăng trưởng GDP thế giới giảm 0,7-1,3% xuống còn 3,1-3,75% trong năm 2022 và đẩy cao mức lạm phát của hầu hết các quốc gia. Dự kiến năm 2023 nền kinh tế toàn cầu tiếp tục bị ảnh hưởng tiêu cực. Dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu tiếp tục giảm trong năm 2023.

- ✓ GDP Việt Nam dự kiến tăng trưởng khoảng 7,0% cho cả năm 2022. Mức tăng trưởng GDP dự kiến năm 2023 là 6,5%. Mục tiêu lạm phát ở mức 3,8% trong năm 2022 và 4,0% trong năm 2023. Điều hành kinh tế tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế..
- ✓ NHNN Việt Nam đã nâng lãi suất 100 điểm cơ bản vào cuối tháng 9/2022 và 100 điểm cơ bản vào cuối tháng 10/2022. Xu hướng lãi suất thời gian tới sẽ tăng nhanh và có thể tăng thêm trong năm 2023.
- ✓ Mặt bằng lãi suất huy động các ngân hàng sẽ có xu hướng tăng vào các tháng cuối năm 2022 và những tháng đầu năm 2023, gây ảnh hưởng trực tiếp tới mức NIM của các ngân hàng. Việc duy trì tăng trưởng NIM là một thách thức lớn đối với tất cả các ngân hàng tại Việt Nam, đồng thời đối mặt với việc tăng trưởng tín dụng có thể tiếp tục bị thắt chặt và hạn chế.
- ✓ Xu thế các ngân hàng bắt buộc phải tích cực đẩy mạnh chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt; đẩy mạnh việc bán chéo các sản phẩm tài chính, tài trợ thương mại, dịch vụ trong lĩnh vực ngân hàng để bù đắp phần NIM và tăng trưởng tín dụng bị hạn chế.

I. MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2023

1. Các định hướng trong hoạt động kinh doanh năm 2023

- Tăng trưởng mạnh mẽ huy động không kỳ hạn (CASA), tăng tỷ trọng CASA trong tổng nguồn huy động.
- Tăng tỷ trọng dư nợ cá nhân trong tổng dư nợ. Tăng trưởng dư nợ sinh lời cao để nâng cao hiệu quả hoạt động toàn hệ thống.
- Đẩy mạnh Doanh số tài trợ thương mại, Chuyển tiền quốc tế, Giao dịch Online. Tăng trưởng tỷ trọng tiền gửi tiết kiệm online và tăng cường hoạt động Bán chuỗi/Bán chéo giữa các phân khúc.
- Tiếp tục triển khai xu thế số hóa: tăng số lượng users/tài khoản e-bank, sản phẩm, khách hàng mới sử dụng công nghệ số. Chú trọng mạnh vào đầu tư công nghệ đối với mảng cá nhân và SME, số hóa các hoạt động vận hành trong hệ thống để đơn giản hóa, tự động hóa và tiến tới áp dụng sâu trí tuệ nhân tạo trong công tác vận hành.
- Yêu cầu ĐVKD tăng quy mô và lợi nhuận: Nâng quy mô bắt buộc đối với các đơn vị kinh doanh chưa đạt sàn. Tiếp tục cải thiện Quy mô và Hiệu quả theo từng đơn vị kinh doanh.
- Chú trọng quản trị và thu hồi nợ quá hạn, nợ NPL. Tăng tỷ trọng KPIs để nâng cao trách nhiệm của các Khối kinh doanh/Khu vực/ĐVKD trong việc quản trị rủi ro và nợ. Nâng cao năng lực quản lý và thu hồi nợ của Xử lý nợ, quy hoạch trách nhiệm xử lý nợ quá hạn và hỗ trợ đơn vị kinh doanh cải thiện kết quả kinh doanh.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2023

- Tăng trưởng tổng tài sản: dự kiến tăng trưởng 10%.
- Tăng trưởng nguồn huy động: tăng trưởng ròng 18.000 tỷ đồng tương ứng tăng 12% so với năm 2022, gồm nguồn từ tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, tổ chức/định chế tài chính.
- Tăng trưởng cấp tín dụng: tăng trưởng tín dụng đảm bảo phù hợp với quy định của NHNN trong từng thời kỳ. Định hướng tăng trưởng 11%, tương đương tăng trưởng ròng 16.200 tỷ đồng so với năm 2022.

- Lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 5.633,3 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 4.506,6 tỷ đồng. Tăng trưởng 10% so với năm 2022.
- Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát theo quy định nhỏ hơn 3%.

a. Tổng tài sản

Tăng trưởng tổng tài sản theo hướng tăng trưởng hợp lý, đảm bảo khả năng tăng trưởng các tài sản sinh lời và giảm dần các tài sản không mang lại lợi nhuận cho SeABank.

b. Nguồn huy động

- Thực hiện chính sách huy động dựa trên nhu cầu sử dụng vốn, đảm bảo cân đối được nguồn giải ngân, đảm bảo thanh khoản. Đa dạng hóa nguồn vốn huy động: tiếp tục huy động từ nhóm khách hàng cá nhân, các tổ chức kinh tế và huy động từ nguồn của các tổ chức nước ngoài.
- Kiểm soát chặt chẽ giá vốn huy động bình quân trong năm; tiếp tục các biện pháp để tăng trưởng huy động không kỳ hạn, tối ưu hóa nguồn huy động, đảm bảo mang lại hiệu quả sử dụng nguồn tốt nhất cho toàn hệ thống tại từng thời điểm cụ thể trong năm; hỗ trợ giảm chi phí vốn và tăng trưởng hiệu quả sinh lời.

c. Tăng trưởng cấp tín dụng

- Tăng trưởng dư nợ tín dụng phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng theo định hướng của SeABank trong năm 2023 và phù hợp với quy định của NHNN.
- Tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ dư nợ cá nhân, mục tiêu nâng cao tỷ trọng dư nợ cá nhân trong tổng dư nợ.
- Tập trung phát triển sản phẩm có margin sinh lời cao; phát triển dư nợ ngắn hạn. Đồng thời phát triển các sản phẩm có lãi suất và kỳ hạn linh hoạt.

d. Thu phí dịch vụ

- Đa dạng sản phẩm cho khách hàng, cải thiện và phát triển các khoản thu ngoài lãi, bảo hiểm, các sản phẩm số hóa ebank, thẻ là trọng tâm kinh doanh của năm 2023.
- Tiếp tục tăng trưởng thu nhập từ phí của Ngân hàng để ổn định và đa dạng hóa nguồn thu nhập, tập trung vào các loại hình dịch vụ như bảo hiểm, ngân hàng số và thẻ tín dụng. Tỷ trọng thu phí dịch vụ phải đạt tối thiểu 30%.
- Xây dựng các giải pháp ngân hàng điện tử, giao dịch dành riêng theo từng chuỗi, hệ sinh thái của các khách hàng nhằm tăng các dịch vụ online, dịch vụ bán chéo, phát triển các sản phẩm ngoại hối nhằm gia tăng nguồn thu dịch vụ.

e. Quản trị chi phí hoạt động

SeABank chú trọng tối ưu hóa và tiết kiệm chi phí, đồng thời tiếp tục kiểm soát chỉ số CIR (chi phí trên tổng thu nhập thuần) của toàn hệ thống < 40% trong năm 2023. Chi phí được tối ưu hóa và tiết kiệm đảm bảo cân đối hoạt động của Ngân hàng và thực hiện các dự án chiến lược của Ngân hàng về chiến lược hội tụ số, các khoản chi đầu tư công nghệ thiết yếu, số hóa các hoạt động vận hành trong hệ thống để đơn giản hóa, tự động hóa và tiến tới áp dụng sâu trí tuệ nhân tạo trong công tác vận hành.

II. CÁC CHIẾN LƯỢC TRỌNG YẾU NĂM 2023

1. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển khách hàng

KHCN

Với phương châm khách hàng là trọng tâm, SeABank tiếp tục đẩy mạnh phát triển nền tảng khách hàng không chỉ về số lượng mà còn gia tăng về trải nghiệm khách hàng đối với các dịch vụ của ngân hàng.

Kết hợp các phương tiện truyền thông số và đối tác kỹ thuật số theo xu hướng công nghệ mới nhất, Seabank đã thành công phát triển gần 1.000.000 khách hàng cá nhân trong 2022. Đây là dấu mốc quan trọng trên hành trình phát triển ngân hàng bán lẻ sau 28 năm thành lập Seabank.

Theo xu hướng nhu cầu ngày càng phát triển xuyên quốc gia của khách hàng và khả năng nhân được thêm nhiều nguồn tài trợ từ các đối tác quốc tế như: ADB, IFC. Năm 2023, SeABank cũng sẽ tập trung đẩy mạnh nhóm khách hàng đại lý phân phối xe ô tô, vật liệu xây dựng, thi công xây lắp, khách hàng xuất nhập khẩu, FMCG, thương mại điện tử, lĩnh vực khai thác năng lượng xanh, tín dụng xanh, doanh nghiệp nữ chủ, nhóm khách hàng sử dụng các dịch vụ đa dạng liên quan đến thanh toán quốc tế, tài trợ thương mại, dịch vụ phi tín dụng, mua bán ngoại tệ, sử dụng thẻ quốc tế và các sản phẩm cấu trúc giao dịch ở thị trường sơ cấp mang lại lợi ích cho khách hàng và đẩy mạnh thu phí cho ngân hàng

KHDN

Mở rộng và đi vào chiều sâu khai thác phát triển khách hàng trong hệ sinh thái của các đối tác tiềm năng thông qua việc phát triển các sản phẩm mới, toàn diện cho khách hàng cũng như tăng cường mở rộng mạng lưới khách hàng để mang lại hiệu quả hợp tác cao: tập đoàn BRG, Honda Việt Nam, Thaco Auto, VNPT, Vietnam Airlines.

Tiếp tục tăng cường các mối quan hệ phối hợp, hợp tác với các cơ quan chính phủ, các tổ chức trong và ngoài nước về sự phát triển phụ nữ như Bộ công thương, Bộ kế hoạch đầu tư, Hiệp hội nữ doanh nhân Việt Nam (VAWE), Hội đồng doanh nhân nữ Việt nam (VWEC), VCCI, tổ chức ITC, chương trình Shemeanbusiness, Shetrades để mở rộng mạng lưới khách hàng là các doanh nghiệp do nữ làm chủ, tiếp tục khẳng định mục tiêu SeABank là điểm đến tin cậy của các Doanh nghiệp do nữ làm chủ.

Tăng cường hợp tác với các đối tác tiềm năng theo các ngành nghề định hướng để việc phát triển khách hàng thông qua việc tạo dựng hệ sinh thái đối tác sẽ là kênh phát triển khách hàng trọng tâm: đại lý phân phối xe ô tô, vật liệu xây dựng, thi công xây lắp, FMCG, xuất nhập khẩu…

Phát triển hệ thống công nghệ ngân hàng số đồng thời phát triển hợp tác với các đối tác thương mại điện tử, các đối tác cung cấp giải pháp chuyển đổi số, các đối tác Fintech. để tăng cường phát triển khách hàng trong thời đại mới: ứng dụng ngân hàng giao dịch tiện lợi cho khách hàng doanh nghiệp: SeAMobile Biz – Phong cách số của doanh nghiệp hiện đại; là ứng dụng giúp chủ doanh nghiệp tối ưu thời gian quản lý dòng tiền, dành tối ta thời gian sáng tạo và phát triển doanh nghiệp; triển khai dịch vụ EKYC, mở tài khoản online, giải ngân online, chuyển tiền online… và các tiện ích số khác dành cho khách hàng doanh nghiệp.

KHDNL

SeABank tiếp tục duy trì và mở rộng hệ thống khách hàng hiện hữu là các Tổng Công ty, Tập đoàn. Bên cạnh đó, đánh giá và nhận diện xu hướng thị trường, năm 2023 SeABank tập trung phát triển

khách hàng mới theo đúng phân khúc và tập trung vào các ngành, lĩnh vực xuất nhập khẩu, đầu tư công và năng lượng tái tạo. Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu tập trung khai thác hiệu quả khách hàng hiện hữu và khách hàng mới từ các ngành, lĩnh vực xăng dầu, dệt may, dược và thiết bị y tế, vật liệu xây dựng, hàng không, đầu tư công tập trung khai thác khách hàng thuộc top đầu như Coteccons, Licogi, Viettel Contructions. Trong lĩnh vực năng lượng tái tạo khai thác hiệu quả khách hàng hiện hữu và khách hàng mới. Mở rộng khách hàng mới từ đối tác phải thu, phải trả, hệ sinh thái khách hàng, Ban quản lý dự án, Chủ đầu tư, tổng thầu. Tận dụng kết quả của làn sóng khởi nghiệp vừa qua, SeABank liên kết, hợp tác chiến lược với các Kỳ lân đã thành công, có chỗ đứng vững chắc trên thị trường để khai thác tập khách hàng của họ, phối hợp đưa ra các sản phẩm, dịch vụ mới.

Năm 2023 SeABank cũng sẽ tập trung đẩy mạnh nhóm khách hàng sử dụng các dịch vụ đa dạng liên quan đến thanh toán quốc tế, tài trợ thương mại, dịch vụ phi tín dụng, mua bán ngoại tệ mang lại lợi ích cho khách hàng và đẩy mạnh thu phí cho ngân hàng.

Với phương châm khách hàng là trọng tâm, SeABank tiếp tục đẩy mạnh phát triển nền tảng khách hàng không chỉ về số lượng mà còn gia tăng về trải nghiệm khách hàng đối với các dịch vụ của ngân hàng.

Đội ngũ nhân sự

Phát huy đội ngũ nhân sự tận tâm, nhiệt huyết, chất lượng và hiệu quả

- ✓ Kiện toàn đội ngũ nhân sự chất lượng.
- ✓ Chuyên môn hóa đội ngũ nhân sự tại khối KHDNL.
- ✓ Thành lập các đội phản ứng nhanh (thúc đẩy doanh số LC, TTQT, NFX, Ngân hàng điện tử) tại Khối KHDNL.

Văn hóa học tập, đào tạo

- ✓ Tăng cường tổ chức đào tạo nội bộ nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- ✓ Tổ chức các buổi hội thảo, workshop chia sẻ kinh nghiệm bán hàng.

Trải nghiệm khách hàng vượt trội

- ✓ Thực hiện đa dạng hóa dịch vụ, cung cấp giải pháp chuyên biệt và gói tài chính phù hợp với từng khách hàng nhằm mang đến cho khách hàng các giải pháp tài chính đồng bộ và tối ưu.
- ✓ Tiếp tục mục tiêu tối ưu hóa quy trình nhằm cải thiện chất lượng, minh bạch và giảm thiểu sai sót.
- ✓ Triển khai vận hành linh hoạt, thuận tiện nhất cho doanh nghiệp lớn.

Số hóa cho khách hàng doanh nghiệp lớn

SeABank từng bước triển khai chiến lược số hóa sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nhằm gia tăng số lượng giao dịch, gia tăng sử dụng sản phẩm dịch vụ trên khách hàng và tăng dòng tiền casa về SeABank, củng cố và gia tăng khách hàng Loyalty. Năm 2023 SeABank triển khai các dự án kết nối hệ thống thanh toán giữa SeABank và VNA, dự án tài trợ chuỗi cung ứng (SCF) hợp tác với IFC và các giải pháp công nghệ đáp ứng các nhu cầu chuyên biệt về SeANet cho các khách hàng PVN, VNPT Media.

Khai thác sâu hệ sinh thái khách hàng doanh nghiệp lớn

SeABank kỳ vọng đạt mục tiêu củng cố danh mục khách hàng hiện có, phát triển khách hàng mới, tăng thị phần, với vai trò là khối đầu chuỗi Khối KHDNL tiếp tục kết nối, dẫn dắt Khối KHDN, Khối KHCN khai thác sâu hệ sinh thái doanh nghiệp lớn.

SeABank không ngừng hoàn hiện sản phẩm, chú trọng khai thác khách hàng, hệ sinh thái khách hàng, triển khai các dự án và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ kinh doanh đảm bảo mang tới sự tin cậy, hài lòng với các đối tác, khách hàng, nâng tầm trải nghiệm cho khách hàng,

Tăng trưởng hạn mức hai chiều với các Định chế tài chính

Đối với hạn mức liên ngân hàng, tăng trưởng hạn mức từ nhóm 04 NH quốc doanh và nhóm các NH TMCP cùng tier.

Đối với hạn mức tài trợ thương mại, tận dụng hạn mức và quan hệ với các đối tác lớn hiện tại như ADB, IFC để mở rộng thêm quan hệ với các NH nước ngoài. Xác định các ngân hàng mục tiêu tại các Châu lục để tập trung phát triển, cụ thể là Châu Âu với NH lớn như Commerz bank (Đức), Intersa Sanpaolo (Ý), Châu Á và trong khu vực như RHB (Malaysia), SinoPac (Taiwan), SMBC (Nhật), khu vực Trung Đông như Mashreq bank (UAE), Qatar National bank.

Mở rộng mạng lưới ngân hàng đại lý

Tập trung trao đổi quan hệ với mạng lưới các ngân hàng hàng đầu thuộc top 20-30 tại các thị trường có vốn đầu tư lớn, thị trường XNK lớn, thị trường với ngành hàng chính

Phối hợp với SME và KHDNL nghiên cứu tệp khách hàng xuất nhập khẩu, xác định thị trường tiềm năng của khách hàng, từ đó có kế hoạch trao đổi và mở rộng mạng lưới ngân hàng đại lý tại các thị trường này

2. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

Quản trị rủi ro

SeABank tiếp tục hoàn thiện năng lực quản trị rủi ro theo chuẩn mực quản trị rủi ro quốc tế toàn diện bao gồm Basel II IRB, chuẩn mực kế toán IFRS 9 và Basel III để có thể ứng phó với những cú sốc của thị trường, đồng thời cũng nâng cao sức cạnh tranh của SeABank.

SeABank ưu tiên quản trị rủi ro theo nguyên lý phòng ngừa chủ động bằng việc hoàn thiện các công cụ, mô hình đo lường, phát hiện rủi ro đối với các rủi ro trọng yếu, bao gồm: mô hình tính PD, LGD, EAD và ECL; mô hình cảnh báo sớm; nhận diện rủi ro hoạt động thông qua việc theo dõi các KRIs, các giao dịch tài khoản, thẻ, khai thác Datamart. Điều này sẽ giúp cho Ngân hàng nhận diện sớm và có giải pháp phòng ngừa rủi ro song song với việc đẩy mạnh phát triển kinh doanh.

Nhằm góp phần vào việc từng bước giải quyết các thách thức xã hội, môi trường và khí hậu, SeABank sẽ tiếp tục triển khai mạnh mẽ chính sách quản lý rủi ro môi trường xã hội và chính sách tín dụng xanh. Hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội là nền tảng vững chắc để SeABank có thể kiểm soát tốt hơn rủi ro môi trường và xã hội trong danh mục đầu tư của mình. Chương trình tín dụng xanh của SeABank cũng sẽ hỗ trợ thúc đẩy các dự án năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, dự án thân thiện thích ứng với môi trường và khí hậu. Việc tích cực triển khai quản lý rủi ro môi trường xã hội và tín dụng xanh sẽ không chỉ góp phần tăng tính an toàn cho danh mục tín dụng của SeABank, tốt cho cộng đồng mà còn giúp tạo lập uy tín và lòng tin vững chắc trong lòng khách hàng và các nhà đầu tư.

Hiện nay việc ứng dụng công nghệ đang ngày càng mạnh mẽ trong lĩnh vực ngân hàng, từ năm 2023, SeABank cũng sẽ chú trọng công tác quản trị rủi ro công nghệ để ngăn chặn/giảm thiểu các sự cố gián đoạn và nguy cơ tấn công an ninh, bảo mật cho ngân hàng và khách hàng.

Kiểm soát tuân thủ

Năm 2023 và giai đoạn tới, hoạt động kiểm soát tuân thủ được định hướng bám sát các mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng và mục tiêu đưa SeABank trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu với dịch vụ xuất sắc và được yêu thích nhất tại Việt Nam: chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế.

Bên cạnh đó, SeABank đẩy mạnh áp dụng các biện pháp kiểm soát tuân thủ chủ động trên nền tảng công nghệ số như ứng dụng công nghệ Bigdata, AI vào hệ thống giám sát, cảnh báo, phát hiện sớm sai phạm và ngăn ngừa rủi ro cho Ngân hàng; xây dựng phần mềm hỗ trợ công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng chống rửa tiền/ tài trợ khủng bố và tuân thủ đạo luật FATCA…

Tiếp tục phát triển, xây dựng, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả các quy trình & hệ thống kiểm soát đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ đáp ứng hoạt động kinh doanh ngân hàng, xử lý giao dịch theo xu hướng số hóa, phát triển & áp dụng công nghệ cao. Đồng thời, nâng cấp hệ thống kiểm soát nội bộ tới tầm cao mới đạt chuẩn mực quốc tế và liên tục bám sát các mục tiêu phát triển kinh doanh của Ngân hàng để kịp thời tăng cường nhận diện, phát hiện, đo lường, giám sát, tăng cường cải tiến kiểm soát để giảm thiểu các rủi ro sai phạm, gian lận, nợ xấu đối với các sản phẩm và việc bán chéo sản phẩm.

Tiếp tục đẩy mạnh chương trình đào tạo, truyền thông cải thiện, nâng cao Môi trường văn hóa tuân thủ trên toàn hệ thống và Đầu tư/Thu hút/gìn giữ nhân tài nhằm phát triển đội ngũ CBNV & đội ngũ lãnh đạo có năng lực, tầm nhìn đổi mới, chủ động, sáng tạo để tạo ra các mục tiêu lâu dài có giá trị cho SeABank.

Một số kế hoạch hành động tuân thủ trọng tâm năm 2023 như sau:

- ✓ Hoàn thành dự án chuẩn hóa mô hình COSO về hệ thống kiểm soát nội bộ và đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, giám sát và quản trị tuân thủ theo chuẩn quốc tế COSO thông qua rà soát, đánh giá và triển khai các hành động liên quan 05 cấu phần của khung COSO, đó là: Môi trường kiểm soát; đánh giá rủi ro; hoạt động kiểm soát; thông tin và truyền thông; hoạt động giám sát.
- ✓ Đẩy mạnh đánh giá hiệu quả chốt kiểm soát cấp quản lý (MCA) cho các quy trình, sản phẩm, hoạt động kiểm soát có rủi ro cao
- ✓ Tiếp tục tham gia các Dự án chiến lược của ngân hàng: Kêu gọi được các nguồn vốn ưu đãi, nâng mức tín nhiệm của tổ chức xếp hạng quốc tế và của NHNN Việt Nam…
- ✓ Xây dựng phần mềm kiểm soát tuân thủ và áp dụng các mô hình heatmap, công nghệ ứng dụng số hóa để phân tích và quản trị trạng thái tuân thủ toàn hàng. Từ đó, đưa ra các cảnh báo chi tiết theo từng ĐVKD, từng Khu vực và các cảnh báo chung cho toàn hàng.
- ✓ Xây dựng chương trình kiểm tra giám sát chuyên biệt trên kênh kỹ thuật số/online, sản phẩm đặc thù, Khách hàng chuỗi cung ứng/hệ sinh thái…
- ✓ Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm các dấu hiệu/ xu hướng rủi ro dựa trên kết quả kiểm soát tuân thủ và phân tích dữ liệu.
- ✓ Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá sớm đối với các khoản vay mới quá hạn.
- ✓ Đẩy mạnh vai trò các Tiểu Ban (Tiểu ban RRHĐ và Tuân thủ, Tiểu Ban RRTD…) trong hoạt động tuân thủ.
- ✓ Đẩy mạnh đánh giá quy trình/quy định nhằm đảm bảo phù hợp với định hướng/chính sách phát triển của SeABank và hạn chế rủi ro trong kinh doanh cho SeABank cũng như tạo hành lang an toàn cho các ĐVKD trong hoạt động nghiệp vụ.

✓ Golive hệ thống phòng, chống rửa tiền tăng cường hiệu quả chức năng giám sát và chuẩn hóa chương trình AML, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu của các tổ chức quốc tế, đối tác nước ngoài về annual DD, đáp ứng luật AML mới của NHNN.

✓ Nâng cao năng lực tuân thủ chủ động cho CBNV trên hệ thống:

\+ Xây dựng cẩm nang lỗi tuân thủ và khung tuân thủ các hoạt động nghiệp vụ

\+ Xây dựng KPI tuân thủ cho các ĐVKD và các Khối/ Phòng/ Ban Hội sở

\+ Tăng cường các chương trình E-Learning, các khóa đào tạo và truyền thông nâng cao kỹ năng nghiệp vụ và văn hóa tuân thủ

\+ Tăng cường tổ chức các workshop theo Khu vực để giải quyết các vấn đề nổi cộm nhằm hỗ sợ ĐVKD/Đơn vị nghiệp vụ giảm thiểu các vi phạm tuân thủ, rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ

Với những hành động cụ thể và các hành động mang tính chiến lược tuân thủ đang và sẽ thực hiện, SeABank tin rằng sẽ luôn nhận được sự tín nhiệm để tạo ra được các giá trị gia tăng vượt trội cho khách hàng nội bộ, khách hàng bên ngoài, đối tác, nhà đầu tư, cổ đông.

3. Phê duyệt tín dụng tập trung

Mảng KHDN

- Phê duyệt tín dụng tuân thủ quy định của SeABank và NHNN đảm bảo phát triển tín dụng hiệu quả, minh bạch và bền vững.
- Tổ chức các buổi thảo luận, họp định kỳ với các ĐVKD và KV theo chuyên đề để đồng hành phát triển tín dụng phù hợp nhu cầu vùng miền, đặc thù KH tại địa bàn. Tham gia nhận diện, tư vấn tín dụng, thẩm định thực tế KH mới cùng Khối KHDN và ĐVKD/KV.
- Tổ chức đào tạo nội bộ với CVTĐ để tăng cường chuyên môn nghiệp vụ, nắm vững sản phẩm /quy định, nâng cao kỹ năng xử lý hồ sơ nhằm rút ngắn thời gian phê duyệt, giảm tỷ lệ hồ sơ trả về và tăng tỷ lệ sử dụng của khách hàng với hồ sơ được phê duyệt. Tổ chức đào tạo các CRO tại ĐVKD về kỹ năng lập Tờ trình thẩm định, thẩm định KH theo sản phẩm nhằm tăng cường chất lượng Tờ trình thẩm định, giảm tỷ lệ trả hồ sơ.
- Cải tiến theo hướng tăng cường số hóa, tự động hóa các quy trình, mẫu biểu, tờ trình các khoản cấp tín dụng với KHDN đặc biệt các khoản vay SeACarBusiness, Cho vay DN do nữ làm chủ thông qua việc áp dụng chữ ký số và in báo cáo tự động.
- Đề xuất xây dựng lộ trình nghề nghiệp, thăng tiến, phúc lợi với CBNV thông qua các đánh giá về KPI và khả năng đóng góp, cống hiến của CBNV để duy trì đội ngũ cán bộ có chất lượng cao, đạo đức tốt.

Mảng KHCN

- Tiếp tục nghiên cứu và số hóa các nghiệp trong quy trình thẩm định và phê duyệt như: cải tiến nâng cấp chữ ký số, xuất báo cáo tự động.
- Đẩy mạnh và nâng cao công tác rà soát và kiểm soát chất lượng khoản cấp tín dụng.
- Rà soát cải tiến quy trình nhằm tăng hiệu quả lao động: tăng năng suất lao động, giảm thời gian xử lý trên từng hồ sơ.
- Xây dựng các chương trình thi đua để đưa Trải nghiệp khách hàng thành 1 yếu tố thực hiện trong mọi quyết định liên quan đến khách hàng.
- Phối hợp với Học viện SeABank tổ chức các khóa đào tạo nghiệp vụ thẩm định, sản phẩm để nâng cao chất lượng hồ sơ trình phê duyệt.
- Xây dựng cẩm nang, tài liệu thẩm định các sản phẩm…
- Thường xuyên tương tác, truyền thông và họp trao đổi nghiệp vụ với ĐVKD.

4. Vận hành

Năm 2023 được dự báo thị trường tiềm ẩn nhiều diễn biến khó lường với rất nhiều những thách thức phía trước. Điều quan trọng là biến thách thức thành cơ hội nhằm hướng tới mục tiêu tiếp tục phát huy những thành tựu mà Khối Vận hành đã đạt được trong những năm qua. Bởi thế, Khối Vận hành SeABank cam kết triển khai thành công Chiến lược vận hành trong giai đoạn mới với 4 trụ cột chính: (1) Số hóa toàn diện, (2) Nâng cao trải nghiệm khách hàng, (3) Quản trị rủi ro chủ động, (4) Tối ưu hóa chi phí.

Kế hoạch hành động cụ thể của năm 2023 như sau:

a. Số hóa toàn diện các quy trình vận hành

Một số Dự án nổi bật:

- **SeATeller giai đoạn 2** - Triển khai giai đoạn 2 của Dự án tự động hóa quy trình tại quầy Dịch vụ khách hàng với các nghiệp vụ Tài chính như: Thu chi tiền mặt; Tiền gửi tiết kiệm; Chuyển tiền trong nước và quốc tế; Thanh toán hóa đơn; Quản lý ấn chỉ quan trọng ... Thông qua việc tích hợp màn hình, tích hợp bảng kê, tự động lấy dữ liệu và đồng nhất mẫu biểu, giúp rút ngắn thời gian xử lý giao dịch 60%.
- **Xây dựng lại hệ thống Chuyển tiền đi Kênh thanh toán trong nước mới theo chuẩn IBPS 2.5** - Hệ thống chuyển tiền đi sẽ giúp nâng cao sự thuận tiện cho ĐVKD khi nhập liệu các giao dịch chuyển tiền, đảm bảo thông tin nhập liệu chính xác tuân thủ tiêu chuẩn quy định. Song song với đó, hệ thống hỗ trợ xử lý nhanh hơn, tiện lợi hơn đối với các giao dịch lô lớn. Rút ngắn thời gian xử lý giao dịch 75%.
- **Thay mới hệ thống tổng đài 24/7** – Hệ thống tổng đài mới sẽ giúp mở rộng số lượt Khách hàng tiếp cận qua kênh Contact Center 24/7, xử lý các yêu cầu đến của Khách hàng đồng thời từ nhiều kênh tương tác khác nhau (Multi Chanel), phân bổ cuộc gọi thông minh và tự động (ACD). Hệ thống tổng đài mới cũng là tiền đề giúp triển khai các chiến dịch cuộc gọi ra (Outbound Campaign) với nhiều tính năng ưu việt.

b. Nâng cao trải nghiệm Khách hàng

- Trong năm 2023, Khối Vận hành sẽ triển khai tái thiết kế 10 hành trình trải nghiệm Khách hàng, bao gồm cả Khách hàng bên ngoài và Khách hàng nội bộ. Với những hành trình được thiết kế lại, Khối Vận hành sẽ mang đến cho Khách hàng cũng như các Đơn vị nội bộ những trải nghiệm vượt trội thông qua việc: mở rộng tập trung hóa vận hành, rút ngắn thời gian xử lý giao dịch, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.
- **Mở rộng phạm vi nghiệp vụ vận hành tập trung:** Các Đơn vị vận hành thường xuyên cải tiến các quy trình nghiệp vụ, chủ động đề xuất tiếp nhận thêm các phần nghiệp vụ hỗ trợ về Khối Vận hành. Qua đó giúp tập trung hóa hơn nữa công tác vận hành về Khối Vận hành, đẩy mạnh hiệu quả quản trị rủi ro, tối ưu chi phí, tạo thời gian và động lực để các Đơn vị/ Khu vực/ Khối kinh doanh tập trung vào công tác bán hàng.

c. Quản trị rủi ro chủ động để vận hành an toàn, hiệu quả

- **Ứng dụng công nghệ hiện đại nâng cao khả năng quản trị rủi ro chủ động:**

❖ Ứng dụng công nghệ OCR (Nhận dạng ký tự quang) vào quy trình Kiểm soát sau chứng từ: Lợi ích là giúp phát hiện sớm rủi ro, nâng cao năng suất lao động của Kiểm soát sau chứng từ. Khi triển khai thành công ứng dụng này, Khối Vận hành sẽ tiếp tục mở rộng sang các nghiệp vụ trọng yếu khác như: Tài trợ thương mại, Thanh toán quốc tế, Mua bán ngoại tệ và Dịch vụ tài khoản tập trung.

- ❖ Xây dựng hệ thống chấm quỹ ATM tự động, tạo nền tảng công nghệ cho việc tập trung hóa công tác chấm quỹ từ Đơn vị kinh doanh về Vận hành thẻ.
- ❖ Số hóa cảnh báo, giám sát tự động hạn mức chuyển tiền quốc tế theo từng Khách hàng và theo Mục đích chuyển tiền.
- ❖ Số hóa cảnh báo, giám sát tự động các khoản đến hạn thu nợ gốc, lãi và phí: Các khoản đến hạn thu hồi gốc/ lãi GTCG; Các khoản đến hạn Nhờ thu, LC UPAS

- **Triển khai kiểm tra thực địa nghiệp vụ Quản lý hồ sơ tín dụng, Quản lý Kho quỹ và Bảo đảm an ninh, an toàn trụ sở:**

  Bên cạnh công tác hướng dẫn Đơn vị tự kiểm tra, Khối Vận hành tiếp tục triển khai các Đoàn kiểm tra thực địa tại Vận hành Tỉnh/ Cụm Hỗ trợ tín dụng/ Cụm Kho quỹ tập trung. Ngoài các hạng mục đã được kiểm tra thường xuyên trong các năm trước: công tác Quản lý hồ sơ tín dụng, Quản lý Kho quỹ.

- **Mở rộng phạm vi nghiệp vụ được Kiểm soát sau và lưu trữ chứng từ tập trung, bao gồm:**

  Mở tài khoản, Phát hành Thẻ/Pin, Dịch vụ trả lương, Các sản phẩm Bảo lãnh và Tài trợ thương mại

- **Triển khai các dự án tuân thủ của các tổ chức thẻ, bao gồm:**

  Data integrity- Mastercard, Proactive Scanning Program-Mastercard, Secure Credential Framework-Visa, Digital Authentication Framework-Visa, Hệ thống Scanning.

d. Tối ưu hóa chi phí vận hành

- Đối với từng hạng mục quản trị ngân sách vận hành, Khối Vận hành SeABank thực hiện giám sát thường xuyên với sự hỗ trợ của phần mềm SeAPurchase, nhằm chủ động nhận diện các rủi ro sử dụng vượt ngân sách, để kiến nghị giải pháp khắc phục kịp thời cũng như chủ động tìm kiếm các giải pháp cải tiến, góp phần tiết giảm chi phí ngân sách vận hành năm 2023.
- Văn hóa cải tiến luôn được Khối Vận hành đề cao và đưa vào ứng dụng thực tế. Từ đó, khuyến khích và thôi thúc sự sáng tạo không ngừng trong mỗi cán bộ nhân viên, góp phần thực thi Chiến lược tối ưu hóa chi phí vận hành.

5. Phát triển công nghệ số

Với mục tiêu đem đến cho Khách hàng những sản phẩm số hóa, dịch vụ kèm nhiều tiện ích vượt trội, cùng với sự đồng hành mạnh mẽ của công nghệ, Khối Công nghệ ngân hàng số ("CNNHS") đã xây dựng các kế hoạch hành động cụ thể như:

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại nhất trên thế giới vào các sản phẩm, ứng dụng phục vụ hoạt động kinh doanh của Ngân hàng như: Công nghệ trí tuệ nhân tạo – AI; Phân tích dữ liệu theo thời gian thực Kiến trúc ứng dụng đa dịch vụ, điện toán đám mây
- Tiiến trúc ứng dụng, cải tiến, nâng cấp các sản phẩm cốt lõi phục vụ kinh doanh
- Sản phẩm ebank KHCN Triển khai **tính năng mới**: Cho vay tiêu dùng, sức khỏe tài chính, thẻ, game…
- Ebank KHDN Triển khai **tính năng mới**: Giải ngân online, mở tài khoản eKYC, chuyển tiền lương/QR tính năng dành cho khách hàng lớn như Vietnam Airlines, VNPT media.
- Seateller: Triển khai tính năng mới cho các nghiệp vụ tài chính.
- Triển khai 7 điểm mô hình Chi nhánh/PGD kinh doanh hiện đại. Nhận diện khách hàng tại mọi điểm chạm.
- Đồng bộ trải nghiệm cho **60%** khách hàng kênh quầy với trên kênh online
- Sử dụng thông tin khuôn mặt, vân tay trong xác thực giao dịch thay cho chữ ký

- Hướng tới Kios tự động cung cấp các dịch vụ self-service cho khách hàng

Sản phẩm thanh toán

Seapay Pro: Hỗ trợ nghiệp vụ Thanh toán trong nước và đơn vị kinh doanh: giao dịch chuyển tiền lô, chuyển tiền lương, đăng ký mở mới tài khoản, dịch vụ.

- **Năm 2022:** Tốc độ giao dịch **tăng > 2 lần**
- **Năm 2023:** Tiếp tục phát triển tính năng mới: mở tài khoản số đẹp, mở tài khoản giữ hộ

Swift Hỗ trợ giao dịch chuyển tiền quốc tế: Mở thêm kênh giao dịch cho Khách hàng giúp tăng khả năng cạnh tranh cho dịch vụ chuyển tiền quốc tế:

- Tiếp tục phát triển yêu cầu về hạch toán chuyển tiền quốc tế trên T24 nhằm đảm bảo **tuân thủ theo SLA** của SWIFT

Hệ thống đối soát: Tự động tập trung có khả năng **tự động hóa** các công việc đối soát giữa SeABank và các đối tác kết nối thanh toán qua cổng SeABank **thay làm thủ công**.

- **Trong năm 2022:** Tự động cho các giao dịch phát sinh với các đối tác **Zalo, COD VNPOST**
- **Trong năm 2023:** Thực hiện đối soát tự động cho các nghiệp vụ phát sinh với: **Prudential, Napas, Dataconek, Golf của BRG**
- Nâng cấp T24 lên R22
- Nâng cấp hệ thống Thẻ Way4
- Áp dụng Machine Learning phân tích dữ liệu lớn: cho khách hàng eBank, Quản trị rủi ro
- Áp dụng AI điều khiển bằng giọng nói, triển khai mô hình kinh doanh hiện đại tại quầy
- Áp dụng công nghệ AI, Robotics vào hoạt động Backoffice
- Ứng dụng Openbanking để phát triển kênh thanh toán nội địa, quốc tế
- Ứng dụng chữ ký số trong giao dịch online.

6. Quản trị Nguồn nhân lực

Chiến lược nhân sự hỗ trợ chiến lược chuyển đổi

Phát triển nguồn nhân lực được xác định một trong các trụ cột trong chiến lược chuyển đổi 2022-2026 của Ngân hàng SeABank. Với định hướng đó, trong năm 2023 SeABank tiếp tục dành sự đầu tư cho chiến lược nhân sự - People Strategy song hành cũng chiến lược kinh doanh - Business Strategy, với các mục tiêu trọng tâm là thúc đẩy hiệu quả và phát triển nguồn lực đáp ứng yêu cầu của chiến lược chuyển đổi và phát triển bền vững của Ngân hàng. Bên cạnh việc tiếp tục phát huy hiệu quả của các kế hoạch, chính sách đã được triển khai thực hiện, năm 2023 các hoạt động quản trị nguồn nhân lực sẽ tiếp tục chú trọng:

- Cung ứng nguồn nhân lực có năng lực theo định hướng kế hoạch kinh doanh và mục tiêu thúc đẩy hiệu quả của Ngân hàng thông qua việc triển khai đa dạng các giải pháp tuyển dụng hiệu quả và tăng cường các hoạt động truyền thông phát triển thương hiệu SeABank thông qua các kênh Social Media và triển khai các ngày hội tuyển dụng trên cả nước.
- Thúc đẩy và phát triển văn hóa học tập, phát triển của CBNV thông qua hệ thống các chương trình đào tạo, phát triển năng lực kết hợp chặt chẽ với các chương trình quy hoạch, bổ nhiệm nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp (Career roadmap) và khung quy hoạch nhân tài (Talent pool) dựa trên đánh giá năng lực (Competency). Trong năm 2023, các hoạt động đào tạo sẽ tập trung:

- Tái cấu trúc các chương trình đào tạo cho CBNV tân tuyển (SeAWelcome, SeAStart)
- Tiêu chuẩn hóa các chương trình đào tạo theo nhóm kỹ năng: sản phẩm & quy trình, bán hàng và dịch vụ, pháp chế, rủi ro & tài chính, quản lý (theo các cấp độ Cơ bản - Nâng cao - Phát triển)
- Phát triển các chương trình Coaching & Mentoring về hiệu suất (cho quản lý cấp trung) và lan tỏa văn hóa Coaching & Mentoring.

- Hoàn tất Hệ thống KPIs đối với các Khối Hội sở với sự tư vấn của Mercer Singapore và chuyển giao Hệ thống KPIs cho các đơn vị triển khai áp dụng trong năm 2023, đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển kinh doanh và thúc đẩy hiệu quả của SeABank.
- Cập nhật và nâng cao hiệu quả của hệ thống đãi ngộ tổng thể (Total Rewards) dựa trên các thông lệ tốt nhất trên thị trường với sự tư vấn của các đối tác nhân sự hàng đầu Talentnet-Mercer theo các mục tiêu về thúc đây thúc đẩy văn hóa chú trọng hiệu quả và thu hút, giữ chân nhân tài:
  - Cập nhật hệ thống PC của các vị trí công việc và đóng gap cho một số vị trí (căn cứ các yếu tố liên quan đến hoạt động kinh doanh như: quy mô ngân hàng, phạm vi công việc, trách nhiệm trong công việc).
  - Tinh chỉnh các chính sách phúc lợi nhân sự, đặc biệt chú trọng các quyền lợi đãi ngộ về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho CBNV và nâng cao hiệu quả của ngân sách nhân sự.
- Chuyển đổi hệ thống nhân sự với sự kết hợp của nền tảng công nghệ, phát triển năng lực và cải tiến quy trình để mang lại hiệu quả quản trị nguồn lực tối ưu và nâng cao trải nghiệm của CBNV.

Các hoạt động đào tạo trọng tâm trong năm 2023:

- ✓ Nâng cao trải nghiệm người học
- ✓ Xây dựng, cải tiến, triển khai được khung Chương trình đào tạo gắn với chức danh, lộ trình phát triển
- ✓ Chuẩn hóa năng lực bán, QTRR tín dụng cho lực lượng bán tại ĐVKD
- ✓ Nâng cao năng lực đội ngũ Giảng viên nội bộ
- ✓ Tăng tỷ trọng, chất lượng của các kênh học tập số (Digital Learning)
- ✓ Song hành cùng công tác quản lý nhân tài, tìm kiếm, bồi dưỡng và phát triển nhân sự tài năng, tiềm năng.

7. Văn hóa tổ chức

Năm 2023 được dự báo là một năm đầy khó khăn và thử thách của nền kinh tế, do đó SeABank tiếp tục định hướng tổ chức các hoạt động truyền thông nội bộ, phong trào thi đua một cách linh hoạt; đồng thời, chú trọng đổi mới nội dung, điều chỉnh linh hoạt theo tình hình thực tế và ngân sách được cấp để nâng cao hiệu quả của các kênh truyền thông nội bộ và gia tăng sự gắn kết.

Bên cạnh phát huy 5 giá trị cốt lõi của Ngân hàng, điểm nhấn trong Văn hóa tổ chức của SeABank 2023 là tập trung truyền thông thông điệp "Be Victorious" cùng giá trị "Đồng chí hướng" để CBNV thấm nhuần tư tưởng, lấy đó làm kim chỉ nam hành động và phấn đấu trong năm 2023.

Tiếp đà từ những kết quả đã đạt được trong năm 2022, nhận thấy nền tảng online tiếp tục là xu thế phát triển của thế giới, SeABank tiếp tục triển khai các hoạt động văn hóa, nội bộ trên nền tảng này nhằm tiếp cận sâu hơn và rộng hơn tới các CBNV trên khắp toàn quốc; đồng thời tiếp tục triển khai

và duy trì các hoạt động offline nhằm tăng sự gắn kết và nâng cao tinh thần của CBNV trên toàn hệ thống.

Với mong muốn và khát vọng xây dựng SeABank là ngôi nhà thứ 2 của CBNV, trong nhiều năm qua Ngân hàng đã gây dựng và phát triển mạnh mẽ văn hóa **SeABank là Nhà**. Năm 2023, SeABank tiếp tục phát triển văn hóa gia đình vốn là thế mạnh của Ngân hàng, cũng như thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động gắn kết, hoạt động phong trào, cụ thể như sau:

- ✓ **Các hoạt động thường niên:** Team Building, Giải bóng đá nội bộ SeALeague, kỷ niệm các ngày lễ lớn… Tiếp tục tổ chức và phát động các cuộc thi, hoạt động nội bộ cho CBNV. Tăng cường các hoạt động mang tính tập thể, theo đơn vị hoặc có sự tham gia của gia đình CBNV. Tăng cường truyền thông nội bộ qua các hình thức trực tuyến, livestream để tiếp cận và tương tác tốt hơn với CBNV.
- ✓ **Vinh danh thâm niên SeAProud:** Bổ sung mức thâm niên lên đến 30 năm, gửi mail tự động vinh danh toàn bộ các mốc thâm niên. Truyền thông mạnh mẽ hơn nữa để nâng cao tình yêu SeABank trong mỗi CBNV, gia tăng sự gắn bó thông qua các tấm gương gắn bó lâu năm cùng SeABank.
- ✓ **Quà tặng SeATet**: Để CBNV được tham gia bình chọn loại quà yêu thích, mỗi CBNV nhận 2 phần quà cho tứ thân phụ mẫu như một lời tri ân ý nghĩa của Ngân hàng gửi tới bố mẹ sinh thành CBNV.
- ✓ **Lì xì đầu năm:** Hoạt động lì xì đầu năm đã triển khai từ năm 2021 cho CBNV và từ năm 2022 cho con CBNV, sẽ tiếp tục được thực hiện như một quà tặng phúc lợi may mắn đầu năm cho CBNV và các bé SeABank.
- ✓ Đối với các kênh truyền thông nội bộ hiện hữu bao gồm SeATV, SeANews, SeABank – Team Spirit và group nội bộ SeABank Be Victorious: tiếp tục đổi mới sáng tạo và thay đổi cách thức. Tổ chức nhiều bài phỏng vấn, talkshow, các hoạt động giao lưu, chia sẻ có sự tham gia của Ban lãnh đạo Ngân hàng để tạo sự gần gũi giữa lãnh đạo và CBNV, tạo môi trường đối thoại cởi mở để CBNV tự tin đóng góp ý kiến, sáng kiến cho Ngân hàng.

Với những hoạt động gắn kết và lan lỏa thường xuyên, định kỳ, văn hóa doanh nghiệp của SeABank chắc chắn sẽ tiếp tục được lan tỏa và phát huy mạnh mẽ hơn nữa, thấm nhuần tới từng CBNV, qua đó tập thể CBNV của Ngân hàng sẽ luôn đồng lòng, đồng chí hướng, chung sức vì mục tiêu và thành công của SeABank.

Tổng Giám đốc trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Faussier Loic Michel Marc

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2022 CỦA SEABANK

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;*
- *Căn cứ Điều lệ của SeABank;*
- *Xét tình hình thực tế,*

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam theo tài liệu đính kèm.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÂN CHIA CÁC QUỸ, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA SEABANK NĂM 2022

- *Căn cứ các quy định của pháp luật;*
- *Căn cứ Điều lệ của SeAbank;*
- *Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán và tình hình thực tế của SeABank,*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau :

Đơn vị : Triệu đồng

TT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ/ LNST
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022	5.068.986	4.866.655	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022	1.016.058	972.169	-
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2022	4.052.928	3.894.486	-
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	195.774	194.724	5,00%
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	391.550	389.449	10,00%
6	Trích quỹ khen thưởng	100.000	100.000	2,57%
-	*Trong đó: Trích quỹ khen thưởng (phục vụ cho chương trình cổ phiếu thưởng của SeABank)*	20.000	20.000	0,51%
7	Trích quỹ phúc lợi	16.336	16.000	0,41%
8	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2022	3.349.268	3.194.313	-
9	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2022	3.352.750	-	-

Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022 và lũy kế đến 31/12/2022 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối này sẽ được sử dụng để chia cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, sự chấp thuận của NHNN và phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Trên cơ sở đó, ĐHĐCĐ giao: (i) HĐQT quyết định mức cổ tức cụ thể, thời điểm chia cổ tức và các nội dung khác có liên quan; (ii) Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định việc hạch toán, sử dụng các Quỹ theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH, HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ NĂM 2023 VÀ 2024 CỦA SEABANK

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;*
- *Căn cứ Thông tư 183/2013/TT-BTC về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;*
- *Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 về kiểm toán độc lập đối với Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng ngước ngoài;*
- *Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;*
- *Xét tình hình thực tế,*

Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2023 và 2024 theo các nội dung sau:

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán dự kiến thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2023 và 2024, bao gồm các công ty có tên sau đây:
   a) Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
   b) Công ty TNHH Ernst & Young.
   c) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
   d) Công ty TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam.
2. Đại hội đồng cổ đông giao Ban kiểm soát quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán (các) báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2023 và 2024 theo danh sách tại Khoản 1 Tờ trình này và tổ chức triển khai việc kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật;

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

(đã ký)

VŨ THỊ NGỌC QUỲNH

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật chứng khoán năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ của SeABank;*
- *Xét tình hình thực tế,*

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua:

1. Kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 20.402.982.680.000 đồng lên tối đa **25.903.000.000.000** đồng theo Phụ lục Phương án đính kèm.
2. Để triển khai Kế hoạch tăng vốn điều lệ theo mục 1 Tờ trình này, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể các từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng cấu phần trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

I. Sự cần thiết phải tăng vốn điều lệ

Việc tiếp tục bổ sung vốn điều lệ cho ngân hàng là rất cần thiết, có ý nghĩa quan trọng để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng của SeABank trong giai đoạn hiện nay, là cơ sở để SeABank tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động, thúc đẩy quá trình phát triển, tăng cường năng lực tài chính và đáp ứng những nhu cầu sau:

1. Tăng cường năng lực tài chính của Ngân hàng thông qua việc nâng cao giá trị thực của vốn điều lệ so với mức vốn pháp định, giúp SeABank đứng vững trước những biến động của thị trường.
2. Tạo điều kiện đẩy mạnh kinh doanh và đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng:
   - Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh;
   - Nâng cao các chỉ số an toàn của SeABank;
   - Nâng cao hạn mức cấp tín dụng đối với một khách hàng/ nhóm khách hàng;
   - Nâng cao khả năng thanh khoản của SeABank;
   - Tăng cường dự phòng rủi ro của SeABank theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước trong năm 2023 và giai đoạn 2021-2025;
   - Nâng tỷ trọng đầu tư trung dài hạn.
3. Tạo điều kiện nâng cao chất lượng hoạt động của Ngân hàng: Nâng tỷ trọng đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ, trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động Ngân hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.
4. Tăng khả năng tài chính để mở rộng và phát triển mạng lưới các chi nhánh, phòng giao dịch của SeABank.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

1. Mức tăng vốn điều lệ:

- Mức vốn điều lệ hiện tại: 20.402.982.680.000 đồng.
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 5.500.017.320.000 đồng *(Năm nghìn năm trăm tỷ không trăm mười bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).*
- Tổng số cổ phần tăng thêm: 550.001.732 cổ phần *(Năm trăm năm mươi triệu không trăm linh một nghìn bảy trăm ba mươi hai cổ phần).*
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần *(mười nghìn đồng một cổ phần).*
- Tổng mệnh giá phát hành: 5.500.017.320.000 đồng *(Năm nghìn năm trăm tỷ không trăm mười bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).*
- Tỷ lệ vốn phát hành thêm trên vốn điều lệ hiện tại: 26,9569%
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 25.903.000.000.000 đồng, tương đương 2.590.300.000 cổ phiếu.

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, SeABank sẽ thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án sau:

2.1 Cấu phần 1: Phương án phát hành 295.200.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 và phát hành 118.201.732 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ("Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu")

a. Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

b. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 413.401.732 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức: 295.200.000 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 118.201.732 cổ phiếu.

c. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến: 4.134.017.320.000 đồng *(Bốn nghìn một trăm ba mươi tư tỷ không trăm mười bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng)*, trong đó:

- Giá trị phát hành để trả cổ tức theo mệnh giá dự kiến: 2.952.000.000.000 đồng;
- Giá trị phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo mệnh giá dự kiến: 1.182.017.320.000 đồng.

d. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 24.537.000.000.000 đồng *(Hai mươi bốn nghìn năm trăm ba mươi bảy tỷ đồng).*

e. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):*

- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 14,4684%
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 5,7933%

f. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

g. Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của SeABank tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định.

h. Nguồn vốn thực hiện:

- Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối luỹ kế tại thời điểm 31/12/2022 theo BCTC hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán. *(Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối luỹ kế tại thời điểm 31/12/2022 theo BCTC hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán là 3.469.086 triệu đồng. Trong đó, số tiền dự kiến tối đa có thể sử dụng sau khi đã trích lập các quỹ 3.352.750 triệu đồng)*
- Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: Thặng dư vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2022 theo BCTC riêng năm 2022 đã kiểm toán.

  (*Theo BCTC riêng năm 2022 đã kiểm toán, Thặng dư vốn cổ phần là 1.204.184 triệu đồng).*

i. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.

j. Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh khi phân bổ quyền (phần chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu được phép phát hành và số lượng cổ phiếu thực tế phát hành): Toàn bộ số cổ phần lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh khi thực hiện quyền (gồm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) được giao cho Công đoàn SeABank Hội sở quản lý để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên của SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.

k. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Không có

l. Thời điểm phát hành: Trong năm 2023, phù hợp với quy định của pháp luật. SeABank sẽ thực hiện chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu đồng thời với thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Nhà đầu tư mua/sở hữu cổ phiếu theo Phương án chào bán/phát hành cổ phiếu tại Cấu phần 2 và 3 của Phương án này không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo phương án tại Cấu phần này.

m. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2023, phù hợp với quy định của pháp luật.

n. Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Quyết định thời điểm thực hiện chốt danh sách cổ đông và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Xây dựng phương án phát hành chi tiết, phương án xử lý cổ phiếu lẻ và/hoặc cổ phiếu không phân phối hết (nếu có) để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo quy định sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2 Cấu phần 2: Phương án phát hành 42.000.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2023 ("Phương án phát hành ESOP năm 2023").

a. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

b. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 42.000.000 cổ phiếu.

c. Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 420.000.000.000 đồng *(Bốn trăm hai mươi tỷ đồng).*

d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 420.000.000.000 đồng *(Bốn trăm hai mươi tỷ đồng).*

e. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 2,0585%

f. Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là "Người lao động") theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định. Người lao động mua cổ phiếu theo Phương án phát hành ESOP năm 2023 không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án phát hành tại Cấu phần 1 (Mục 2.1).

g. Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

h. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu được chào bán cho Người lao động theo Phương án phát hành ESOP năm 2023 bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Giao HĐQT quyết định các điều kiện, thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp với chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.

i. Phương án xử lý cổ phần chưa chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với các quy định của Pháp luật và SeABank.

j. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật và/hoặc quy định của SeABank.

k. Thời điểm phát hành: Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

l. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2023, phù hợp quyết định của HĐQT theo tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

m. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Số tiền thu được từ Phương án phát hành ESOP năm 2023 được sử dụng để cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, cá nhân; đầu tư giấy tờ có giá; đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng,.... Giao HĐQT quyết định và/hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

n. Phương án phát hành ESOP năm 2023 này sẽ thay thế cho Phương án phát hành ESOP đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 08 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

o. Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các nội dung chi tiết của Phương án phát hành ESOP năm 2023 và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định tiêu chuẩn và danh sách Người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện;
- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình này, nguyên tắc làm tròn, nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và phương án xử lý số cổ phần chưa chào bán hết đảm bảo số lượng tối đa không vượt quá 42.000.000 cổ phiếu;
- Quyết định mức giá bán dành cho từng nhóm đối tượng Người lao động;
- Quyết định phê duyệt triển khai phương án, các thỏa thuận, các điều kiện cam kết của Người lao động khi tham gia Chương trình này;
- Quyết định thời điểm phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành cổ phiếu của SeABank trong năm 2023;
- Quyết định về hình thức mua lại cổ phiếu của Người lao động tham gia Chương trình này, bao gồm nhưng không giới hạn việc: Giao Công đoàn SeABank Hội sở mua lại; đại diện, quản lý toàn bộ số cổ phiếu mua lại của Người lao động theo Chương trình này để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho Người lao động SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ; Nguồn tiền mà Công đoàn SeABank Hội sở sử dụng để mua lại;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam / Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế;
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2023 theo quy định của pháp luật hoặc yêu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.3 Cấu phần 3: Phương án chào bán riêng lẻ 94.600.000 cổ phiếu ("Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ")

a. Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

b. Số lượng cổ phiếu chào bán: tối đa 94.600.000 cổ phiếu.

c. Tổng giá trị theo mệnh giá chào bán: tối đa 946.000.000.000 đồng *(Chín trăm bốn mươi sáu tỷ đồng).*

d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 946.000.000.000 đồng *(Chín trăm bốn mươi sáu tỷ đồng).*

e. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán /Số cổ phần đang lưu hành hiện tại: 4,6366%.

f. Hình thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

g. Giá chào bán: Giá thỏa thuận không thấp hơn giá trị sổ sách theo báo cáo tài chính (hợp nhất và riêng lẻ) của SeABank được kiểm toán/soát xét gần nhất tại thời điểm HĐQT quyết định giá chào bán và có thể thấp hơn giá thị trường. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định mức giá chào bán cụ thể cho các Nhà đầu tư đảm bảo lợi ích của SeABank và tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank (nếu có).

h. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Là tổ chức nước ngoài có năng lực tài chính hoặc trình độ chuyên môn về chứng khoán đáp ứng tiêu chuẩn là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật bao gồm:

- Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan;
- Công ty có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn nhà đầu tư cụ thể để thực hiện chào bán cổ phiếu theo các tiêu chí nêu trên.

i. Số lượng nhà đầu tư dự kiến: dự kiến dưới 10 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại SeABank tại thời điểm chào bán. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng nhà đầu tư chuyên nghiệp được chào bán cổ phiếu.

j. Số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư: Tùy thuộc vào năng lực tài chính và sự cam kết của các nhà đầu tư trên cơ sở thỏa thuận và các nội dung hợp tác của các bên. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định số lượng cụ thể cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư.

k. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định việc phân phối tiếp số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khác đáp ứng tiêu chí đã được ĐHĐCĐ thông qua hoặc không thực hiện phân phối tiếp số cổ phiếu này.

l. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị có thể quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng cụ thể phụ thuộc vào quá trình đàm phán, thỏa thuận với các nhà đầu tư, hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan.

m. Thời gian dự kiến chào bán cổ phiếu riêng lẻ: Chào bán một (01) đợt trong năm 2023, thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở điều kiện thị trường phù hợp, Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Nhà đầu tư mua cổ phiếu theo Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án phát hành tại Cấu phần 1 (Mục 2.1).

n. Thời gian dự kiến hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ: Dự kiến trong năm 2023, theo Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và quy định pháp luật.

o. Phương án sử dụng vốn:

Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ được cân đối sử dụng cho các mục đích sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, phát triển hệ thống công nghệ thông tin và mở rộng mạng lưới;
- Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị quyết định phân bổ vốn cho các mục đích và/hoặc linh hoạt điều chỉnh số tiền sử dụng vốn, phương án sử dụng vốn phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Ngân hàng trong từng thời kỳ, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của Ngân hàng và cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

p. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank:

Trên cơ sở xem xét tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại thời điểm chào bán và đánh giá tình hình thực tế thị trường tại thời điểm triển khai chào bán riêng lẻ, Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

i. Quyết định và tổ chức triển khai phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa bao gồm nhưng không giới hạn các thủ tục xin tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và/hoặc các thủ tục cần thiết khác đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật, Điều lệ của SeABank và chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; hoặc:

ii. Xem xét và quyết định việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank lên mức 8,7123%. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua việc sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ SeABank lên mức 8,7123%.
- Giao và ủy quyền cho HĐQT:
  - Ban hành Điều lệ sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên mức 8,7123%.
  - Thực hiện các thủ tục để thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
  - Thực hiện các thủ tục để tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và các thủ tục cần thiết khác khi triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước

ngoài để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa ở mức 8,7123% sau khi SeABank hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài và đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

q. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Xây dựng và quyết định phương án chào bán cổ phiếu chi tiết, lập hồ sơ để báo cáo và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Đàm phán, quyết định, lựa chọn danh sách các nhà đầu tư; quyết định số lượng cổ phần chào bán, mức giá chào bán cho từng nhà đầu tư và ký kết các hợp đồng/văn bản có liên quan với các nhà đầu tư;
- Quyết định thời gian thực hiện và phương thức chào bán riêng lẻ trên cơ sở phù hợp với kế hoạch tăng vốn điều lệ của SeABank trong năm 2023, điều kiện thị trường, Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần và Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam / Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo quy định sau khi hoàn thành Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Lựa chọn công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần);
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác có liên quan để thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Thông tin cổ đông dự kiến:

a. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Theo phụ lục 01 đính kèm.

b. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Theo phụ lục 02 đính kèm.

4. Mức độ pha loãng của cổ phiếu phát hành:

Phương án phát hành để tăng vốn điều lệ trên sẽ dẫn tới rủi ro pha loãng cổ phần như sau:

- ***Pha loãng về giá tham chiếu***

+ Đối với Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu SSB tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ được điều chỉnh như sau:

$$P_1 = \frac{P}{1 + I}$$

Trong đó:

P_1: Giá tham chiếu của cổ phiếu SSB tại ngày giao dịch không hưởng quyền

P: Giá đóng cửa của cổ phiếu SSB tại ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền

I: Tỷ lệ phát hành cổ phiếu trả cổ tức hoặc tỷ lệ phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

+ Đối với Phương án phát hành ESOP năm 2023, Phương án chào bán riêng lẻ: không điều chỉnh giá tham chiếu.

- ***Pha loãng về Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)***

Công thức tính:

$$EPS = \frac{Lãi\ (lỗ)\ phân\ bổ\ cho\ cổ\ đông\ sở\ hữu\ cổ\ phiếu\ phổ\ thông}{Số\ lượng\ cổ\ phiếu\ đang\ lưu\ hành\ bình\ quân\ trong\ kỳ}$$

Lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của SeABank dẫn tới sự pha loãng giá trị cổ phiếu.

Trong điều kiện doanh thu và lợi nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của SeABank được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

- ***Pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)***

Công thức tính:

$$BVPS = \frac{Giá\ trị\ vốn\ chủ\ sở\ hữu}{Tổng\ số\ lượng\ cổ\ phiếu\ đang\ lưu\ hành}$$

Tại thời điểm hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo các phương án trên, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần đang lưu hành sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- ***Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông.***

+ Việc SeABank thực hiện phát hành 295.200.000 cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành 118.201.732 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu sẽ không pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông.

+ Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm xuống (pha loãng) khi SeABank thực hiện phát hành 42.000.000 cổ phiếu theo Phương án phát hành ESOP năm 2023 (tương đương tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm/số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 2,0585%), chào bán 94.600.000 cổ phiếu theo Phương án chào bán riêng lẻ (tương đương tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm/Số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 4,6366%).

5. Các quy định khác

Việc tăng vốn từ nguồn phát hành cổ phiếu mới đảm bảo chấp hành đúng các quy định về tỷ lệ góp vốn của các cổ đông, các giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định của Luật các TCTD năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Thời gian hoàn thành việc tăng vốn: Dự kiến trong năm 2023-2024 và/hoặc thời điểm khác phù hợp theo quyết định của HĐQT và chấp thuận của các Cơ quan có thẩm quyền.

III. Hiệu quả kinh doanh trên cơ sở mức vốn điều lệ mới

Theo kế hoạch tăng vốn lên 25.903.000.000.000 đồng, SeABank dự kiến một số chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2023 (*) như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023
A	**Tổng tài sản**	**231.423.056**	**256.388.668**
1	Tiền mặt, vàng bạc đá quý	1.037.807	1.141.588
2	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	9.826.851	10.318.194
3	Tiền, vàng gửi tại TCTD khác và cho vay các TCTD khác	45.068.410	50.076.781
4	Chứng khoán kinh doanh	3.987.085	4.987.085
5	Cho vay khách hàng	151.522.983	166.426.147
-	*Trong đó: Số dư cho vay*	*153.955.992*	*170.155.992*
-	*Dự phòng rủi ro*	*(2.433.009)*	*(3.729.845)*
6	Chứng khoán đầu tư	8.646.945	11.146.945
-	*Trong đó: Số dư chứng khoán đầu tư*	*8.666.762*	*11.166.762*
-	*Dự phòng rủi ro*	*(19.817)*	*(19.817)*
7	Góp vốn, đầu tư dài hạn	61.313	73.800
8	Tài sản cố định	1.085.692	1.311.384
9	Bất động sản đầu tư	58.047	69.868
10	Tài sản có khác	10.127.923	10.836.878
B	**Nợ phải trả**	**205.190.836**	**224.332.359**
1	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	3.838.696	6.240.734
2	Tiền gửi và vay TCTD khác	59.719.627	67.183.792
3	Tiền gửi của khách hàng	115.547.271	135.747.271
4	Công cụ tài chính phái sinh	14.963	14.963
5	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	1.020	1.020
6	Phát hành giấy tờ có giá	21.504.600	9.804.600
7	Các khoản nợ khác	4.564.659	5.021.125

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023
C	**Vốn Chủ sở hữu & các quỹ**	**26.232.220**	**32.375.163**
2.1	Vốn của TCTD	21.607.167	26.195.444
-	*Vốn điều lệ*	*20.402.983*	*25.903.000*
-	*Thặng dư*	*1.204.184*	*292.444*
2.2	Quỹ của TCTD	1.155.967	1.831.967
2.3	Lợi nhuận chưa phân phối	3.469.086	4.347.752
C	**Lợi nhuận trước thuế**	**5.068.988**	**5.633.333**
D	**Lợi nhuận sau thuế**	**4.052.929**	**4.506.666**

(*) Các chỉ tiêu kế hoạch được dự kiến trên cơ sở các giả định sau:

- Mức giá phát hành theo Phương án phát hành ESOP năm 2023 được tạm tính theo mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu;

- Mức giá chào bán theo Phương án chào bán riêng lẻ được tạm tính theo giá trị sổ sách tại BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2022;

- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 được điều chỉnh phù hợp với giới hạn tăng trưởng tín dụng của SeABank theo chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ.

Trên cơ sở dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của SeABank như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023
1	Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ (>=9%)	14,01%	>=9%
2	Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất (>=9%)	14,66%	>=9%
3	Tỷ lệ nợ xấu (<=3%)	1,60%	<=3%
4	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản (>=10%)	19,85%	>=10%
5	Tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn (<=30%)	14,03%	<=30%
6	Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu CP so với nguồn vốn ngắn hạn (<=30%)	3,94%	<=30%

IV. Tính khả thi của phương án tăng vốn điều lệ

1. Về nguồn vốn để tăng vốn điều lệ

SeABank sử dụng nguồn lợi nhuận chưa phân phối, các Quỹ để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, người lao động của SeABank và/hoặc các cá nhân, tổ chức có tiềm lực tài chính và đủ điều kiện trở thành cổ đông của Ngân hàng theo quy định của pháp luật và của SeABank tại thời điểm chào bán.

2. Về khả năng quản trị điều hành, năng lực quản lý, giám sát của SeABank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng vốn điều lệ mới

2.1 HĐQT SeABank nhiệm kỳ 2018-2023 hiện có 08 thành viên trong đó có 02 thành viên độc lập. Các thành viên HĐQT của SeABank đều đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật các TCTD năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD, là các cá nhân có năng lực, trình độ chuyên môn cao, tất cả đều tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học, là những cá nhân có nhiều kinh nghiệm quản trị trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược, có tinh thần đoàn kết, có tâm huyết. Các thành viên HĐQT SeABank đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác quản trị hoạt động, góp phần vào sự phát triển ổn định và bền vững của SeABank. Dự kiến HĐQT SeABank nhiệm kỳ mới 2023-2028 sẽ bao gồm 07 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập. Các nhân sự dự kiến sẽ được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 và phải đáp ứng các yêu cầu tối thiểu của pháp luật và SeABank cũng như sẽ là những cá nhân có kinh nghiệm và đã thể hiện được khả năng trên thị trường tài chính và các lĩnh vực trọng yếu khác trong định hướng phát triển của Ngân hàng.

2.2 Ban Tổng Giám đốc của SeABank hiện nay có 10 thành viên và là những cá nhân giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn mà mình phụ trách nói riêng và ngành ngân hàng nói chung. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc đều có khả năng và kinh nghiệm quản trị điều hành, đã gắn bó lâu dài với SeABank và tâm huyết với công việc. Trong công tác, các thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn nhanh chóng nắm bắt cũng như thực hiện đúng và triển khai hiệu quả các định hướng, chiến lược, kế hoạch của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cơ chế quản trị và điều hành thống nhất, hiệu quả và có sự phối hợp thường xuyên giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong mỗi hoạt động. Bên cạnh đó, sự tham gia thường xuyên của các thành viên HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng là một yếu tố giúp SeABank hoạt động an toàn, hiệu quả.

2.3 SeABank đã xây dựng và kiện toàn được hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh từ cấp cơ sở đến Hội sở thông qua việc ban hành hệ thống các quy định, quy trình, quy chế toàn diện, thống nhất, đồng bộ. Trong đó, Khối Pháp chế và Tuân thủ tại Hội sở là đơn vị đầu mối, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm soát nội bộ. Khối Pháp chế và Tuân thủ bao gồm Tuân Thủ và Pháp chế chia theo khu vực quản lý. Tại Tuân thủ được chia thành các mảng kiểm soát theo nghiệp vụ như bộ phận kiểm soát tín dụng, bộ phận kiểm soát tuân thủ kế toán tài chính, ngân quỹ … nhằm chuyên môn hóa hoạt động kiểm soát tuân thủ theo từng lĩnh vực hoạt động và từng khu vực của SeABank.

2.4 SeABank đã thành lập và đưa vào hoạt động Khối Tín dụng và Quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc từ năm 2008 dưới sự tư vấn của cổ đông chiến lược nước ngoài. Từ năm 2016, Khối Quản trị rủi ro đã được tách ra hoạt động độc lập nhằm phù hợp với quy mô và yêu cầu thực tế hoạt động của SeABank. SeABank cũng thành lập Ban Dự án Basel II trực thuộc Khối này là đầu mối nghiên cứu, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc để triển khai áp dụng Basel II trên toàn hệ thống. Năm 2019, SeABank đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt áp dụng trước thời hạn Thông tư 41/2016/TT-NHNN - trụ cột 1 (yêu cầu vốn tối thiểu) và trụ cột 3 (nguyên tắc thị trường) của Basel II. Năm 2020, SeABank tiếp tục hoàn thành Quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP) - trụ cột 2 của Basel II. Qua đó, SeABank trở thành ngân hàng thứ 5 tại Việt Nam hoàn thành đủ cả 3 trụ cột theo Basel II trước thời hạn vào tháng 6/2020. Tiếp nối các kết quả đã đạt được, trong năm 2022, SeABank đã tổ chức thành công buổi tọa đàm và công bố kết quả triển khai và áp dụng các chuẩn mực Basel III vào hoạt động kinh doanh cũng như hoạt động quản trị rủi ro của Ngân hàng, với sự tham dự của các lãnh đạo và chuyên gia của Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Việc trở thành một trong những ngân hàng tiên phong triển khai và áp dụng Basel III giúp SeABank nâng cao năng lực quản trị, lành mạnh tài chính và minh bạch trong quản lý rủi ro.

2.5 Phòng Kiểm toán nội bộ của SeABank đã được thành lập từ năm 2006, trực thuộc Ban Kiểm soát và là tuyến bảo vệ thứ ba của ngân hàng. Hoạt động của Phòng KTNB đã được cơ cấu

lại theo đúng yêu cầu tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 của Thống đốc NHNN Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN (sau đây gọi chung là Thông tư 13). Hệ thống văn bản, quy trình nghiệp vụ Kiểm toán nội bộ của SeABank đã được ban hành đầy đủ theo quy định của NHNN. Công tác đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự KTNB được chú trọng. Phòng KTNB thực hiện kiểm toán đơn vị/quy trình/sản phẩm định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền nhằm rà soát, đánh giá độc lập về tính thích hợp và sự tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập và đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động nghiệp vụ góp phần đảm bảo an toàn chung trong hoạt động ngân hàng. Trong bối cảnh hợp tác quốc tế ngày càng được tăng cường, hoạt động kiểm toán nội bộ của SeABank cũng được cải tiến và nâng cao chất lượng để phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

2.6 SeABank đã đầu tư mới hệ thống phần mềm quản trị lõi T24 của Thụy Sỹ và đã sử dụng ổn định từ năm 2006. Năm 2022, SeABank đã khởi động dự án nâng cấp phần mềm quản trị lõi ngân hàng T24 Temenos lên phiên bản R21 với nền tảng TAFJ - phiên bản hiện đại nhất thế giới hiện nay với nhiều tính năng quan trọng. Việc nâng cấp cũng giúp cập nhật công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, tốc độ vận hành của hệ thống. Đây là cơ sở nền tảng của việc tạo ra các dịch vụ ngân hàng hiện đại, chính xác, tự động, trực tuyến, có nhiều giá trị cho khách hàng khi đồng thời cho phép SeABank có được các công cụ tiên tiến, tự động và đa chiều trong việc quản trị khách hàng, quản trị rủi ro.

Ngoài hệ thống ngân hàng lõi, SeABank cũng đang đầu tư mạnh mẽ vào nhiều dự án chuyển đổi số: Các sản phẩm trên EBank cho Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp với nhiều tính năng nổi bật giúp Ngân hàng điện tử của SeABank không chỉ là một ứng dụng ngân hàng điện tử đơn thuần mà còn đóng vai trò như một "trợ lý tài chính" cung cấp cho khách hàng những dịch vụ và giải pháp tài chính tối ưu, tiện lợi, nhanh chóng. Với việc sử dụng các công nghệ mới như máy học (ML), trí tuệ nhân tạo (AI), nhận dạng ký tự quang học (OCR) vào các sản phẩm ứng dụng giúp khách hàng có thể trải nghiệm các dịch vụ ngân hàng tự động, thuận tiện mọi lúc mọi nơi. SeABank còn cung cấp đa dạng các kênh tiếp cận, chăm sóc khách hàng giúp nâng cao chất lượng dịch vụ.

Để mở rộng các kênh thanh toán, SeABank đã hợp tác với các đối tác Fintech để tích hợp API thanh toán của Ngân hàng và các ứng dụng khách hàng của đối tác, cũng cung cấp hệ sinh thái Open API để cung cấp dịch vụ ngân hàng cho các đối tác lớn. SeABank cũng chú trọng đến các sản phẩm giúp tối ưu hoạt động vận hành, nâng cao năng suất lao động, giảm thời gian xử lý nghiệp vụ (TAT) cho các đơn vị nghiệp vụ trong Ngân hàng.

Các dự án phân tích dữ liệu thời gian thực (stream analytics) đã được áp dụng tại SeABank cho phép Khối Quản lý rủi ro, Khối Pháp chế và Tuân thủ theo dõi, giám sát tập trung các hoạt động kinh doanh của các Chi nhánh/ Phòng Giao dịch trên toàn hệ thống..

Hàng năm, SeABank đều duy trì thành công các chứng chỉ về bảo mật, an toàn thông tin như: chứng chỉ ISO27001 và Chứng chỉ PCI DSS 3.2 về an toàn, bảo mật cho hệ thống thẻ thanh toán. Tiêu chuẩn PCI DSS do Hội đồng Tiêu chuẩn Bảo mật – SSC (Security Standards Council) thiết lập dành cho thẻ thanh toán. Tham gia Hội đồng là các tổ chức thẻ quốc tế lớn trên thế giới như: Visa, MasterCard, American Express (AMEX), Discover Financial Services, JCB International... Để đạt được tiêu chuẩn PCI DSS, các đơn vị cần đáp ứng 12 yêu cầu khắt khe dành cho hệ thống. Đó là các yêu cầu về chính sách an ninh thông tin, quy trình xử lý dữ liệu, cấu trúc mạng máy tính… nhằm đảm bảo an toàn cho dữ liệu thẻ trong suốt quá trình xử lý và lưu trữ tại các ngân hàng hoặc các đơn vị có chức năng thanh toán trực tuyến. Qua đó, các đơn vị hạn chế được các lỗ hổng bảo mật và rủi ro bị đánh cắp thông tin, đồng thời tăng cường bảo vệ dữ liệu lưu trên thẻ và giao dịch thanh toán

thẻ. Đặc biệt, với các đơn vị đã từng đạt được chứng chỉ PCI DSS, để tiếp tục nhận được chứng chỉ PCI DSS duy trì cần có mức độ đáp ứng tiêu chuẩn cao hơn so với năm trước.

Như vậy, SeABank hoàn toàn có đủ khả năng quản trị điều hành, năng lực quản lý, giám sát của SeABank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng vốn điều lệ mới.

Để việc tăng vốn điều lệ được thực hiện nhanh chóng, theo đúng tiến độ, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm những không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng cấu phần trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TỪ 05% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC VÀ SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Dự kiến tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/03/2023)

STT	Họ và tên cổ đông	MSDN	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật	SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI TĂNG VỐN					SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN				
					Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ VĐL của SeABank	Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ VĐL của SeABank
					Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác			Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác		
1	Công Ty TNHH Phát Triển và Đầu Tư Phú Mỹ	0103111713	Số 14 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Nguyễn Thị Nga	103.343.307	0	0	103.343.307	5,065%	124.282.417	0	0	124.282.417	4,798%

(*) Sau khi tăng vốn, Công Ty TNHH Phát Triển và Đầu Tư Phú Mỹ dự kiến có 124.307.736 cổ phần, tương ứng được nhận thêm 14.952.123 cổ phiếu để trả cổ tức (tỷ lệ 14,4684%) và nhận thêm 5.986.987 cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 5,7933%).

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN SỞ HỮU TỪ 20% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC VÀ SAU KHI TĂNG VỐN

(Dự kiến tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/03/2023)

Họ và tên cổ đông	MSDN	Địa chỉ trụ sở chính	SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI TĂNG VỐN					SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ SAU KHI TĂNG VỐN				
			Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ VĐL của SeABank	Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ VĐL của SeABank
			Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác			Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác		
Không phát sinh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;*
- *Căn cứ Điều lệ của SeABank;*
- *Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ tại Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2023 của SeABank;*
- *Xét tình hình thực tế,*

Trên cơ sở xem xét tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại thời điểm chào bán và đánh giá tình hình thực tế thị trường tại thời điểm triển khai Phương án chào bán riêng lẻ 94.600.000 cổ phiếu (trình bày tại Cấu phần số 3 của Phương án tăng vốn điều lệ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023), kính trình Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("HĐQT"):

1. Quyết định và tổ chức triển khai phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa bao gồm nhưng không giới hạn các thủ tục xin tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và/hoặc các thủ tục cần thiết khác đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật, Điều lệ của SeABank và chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; hoặc:
2. Xem xét và quyết định việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank lên mức 8,7123%. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông:
   a. Thông qua việc sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ SeABank lên mức 8,7123%.
   b. Giao và ủy quyền cho HĐQT:
      - Ban hành Điều lệ sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên mức 8,7123%;
      - Thực hiện các thủ tục để thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
      - Thực hiện các thủ tục để tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và các thủ tục cần thiết khác khi triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa ở mức 8,7123% sau khi SeABank hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài và đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2024

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật chứng khoán năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ của SeABank;*
- *Xét tình hình thực tế,*

Nhằm gắn kết lợi ích của các người lao động với sự phát triển của Ngân hàng, Hội đồng quản trị ("HĐQT") và Ban Tổng Giám đốc dự kiến xây dựng các Chương trình phát hành cổ phiếu dành cho người lao động (ESOP) để trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua và triển khai hàng năm. Căn cứ chính sách nhân sự của Ngân hàng trong thời gian tới, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua:

1. **Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2024 ("Phương án phát hành ESOP năm 2024") như sau:**
   a) Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
   b) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 45.000.000 cổ phiếu.
   c) Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 450.000.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).*
   d) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 2,2056%

      Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện: 1,7373%
   e) Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là "Người lao động") theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định.
   f) Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
   g) Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2024. Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
   h) Các nội dung khác theo Phương án phát hành ESOP năm 2024 tại Phụ lục đính kèm.
2. **Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2024, bao gồm nhưng không hạn chế:** (i) quyết định thời điểm triển khai phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế; (ii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2024; (iii) xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung)các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2024 và nội dung chi tiết của từng đợt phát hành (nếu có); (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam / Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo Kế hoạch tại mục 1 nêu trên theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NĂM 2024

I. Sự cần thiết phải tăng vốn điều lệ

Đội ngũ nhân sự là một trong những yếu tố cốt lõi đóng góp cho sự phát triển những năm qua của SeABank và tiếp tục sẽ là nền tảng cho những kế hoạch phát triển sắp tới của Ngân hàng. Vì vậy, SeABank luôn luôn chú trọng phát triển Đội ngũ nhân sự gắn với các chính sách phúc lợi, đào tạo và đặc biệt là các Chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP). Trong đó, Chương trình Phương án phát hành cổ phiếu ESOP của SeABank năm 2024 là rất cần thiết trong việc thực hiện các chính sách nhân sự của Ngân hàng trong thời gian tới và phù hợp định hướng phát triển của Ngân hàng giai đoạn 2021 – 2025. Việc triển khai Phương án phát hành này sẽ đáp ứng các nhu cầu sau:

1. Tri ân các Cán bộ nhân viên có thâm niên, hiệu quả làm việc tốt và có những đóng góp, thành tích cho sự phát triển của Ngân hàng;
2. Thu hút các nhân sự xuất sắc về làm việc cho Ngân hàng;
3. Gắn kết lợi ích của các người lao động với sự phát triển của Ngân hàng;
4. Bổ sung một phần vào nguồn vốn kinh kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

1. Mức tăng vốn điều lệ:

- Mức vốn điều lệ hiện tại: 20.402.982.680.000 đồng.
- Mức vốn điều lệ dự kiến trước thời điểm phát hành (*): 25.903.000.000.000 đồng
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 450.000.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).*
- Tổng số cổ phần tăng thêm: 45.000.000 cổ phần *(Bốn mươi lăm triệu cổ phần).*
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần *(mười nghìn đồng một cổ phần).*
- Tổng mệnh giá phát hành: 450.000.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).*
- Tỷ lệ vốn phát hành thêm trên vốn điều lệ hiện tại (*): 2,2056%
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau phát hành (*): 26.353.000.000.000 đồng, tương đương 2.635.300.000 cổ phiếu.

(*) Mức vốn điều lệ trước thời điểm phát hành, vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành và tỷ lệ phát hành sẽ được Hội đồng quản trị xác định cụ thể tại thời điểm triển khai phát hành, phù hợp với thực tế kết quả triển khai các phương án tăng vốn điều lệ khác của SeABank.

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, SeABank sẽ triển khai Phương án phát hành hành 45.000.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn dành cho Người lao động của SeABank năm 2024 (“Phương án phát hành ESOP năm 2024”) như sau:

a. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
b. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 45.000.000 cổ phiếu.
c. Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 450.000.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).*
d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 450.000.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).*
e. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 2,2056%
Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện: 1,7373%
f. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 26.353.000.000.000 đồng *(Hai mươi sáu nghìn ba trăm năm mươi ba tỷ đồng).*
g. Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là "Người lao động") theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định.
h. Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
i. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu được chào bán cho Người lao động theo Phương án phát hành ESOP năm 2024 bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Giao HĐQT quyết định các điều kiện, thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp với chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.
j. Phương án xử lý cổ phần chưa chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với các quy định của Pháp luật và SeABank.
k. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật và/hoặc quy định của SeABank.
l. Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2024. Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
m. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2024, phù hợp quyết định của HĐQT theo tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
n. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Số tiền thu được từ Phương án phát hành ESOP năm 2024 được sử dụng để cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, cá nhân; đầu tư giấy tờ có giá; đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng,.... Giao HĐQT quyết định và/hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.
o. Đại hội đồng cổ đông giao và HĐQT có trách nhiệm thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:
   - Xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024 và nội dung Phương án chi tiết cho từng đợt phát hành (nếu có);
   - Quyết định và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2024;
   - Quyết định tiêu chuẩn và danh sách Người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện;

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình này, nguyên tắc làm tròn, nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và phương án xử lý số cổ phần chưa chào bán hết đảm bảo số lượng tối đa không vượt quá 45.000.000 cổ phiếu;
- Quyết định mức giá bán dành cho từng nhóm đối tượng Người lao động;
- Quyết định phê duyệt triển khai phương án, các thỏa thuận, các điều kiện cam kết của Người lao động khi tham gia Chương trình này;
- Quyết định thời điểm phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành cổ phiếu của SeABank trong năm 2024;
- Quyết định về hình thức mua lại cổ phiếu của Người lao động tham gia Chương trình này, bao gồm nhưng không giới hạn việc: Giao Công đoàn SeABank Hội sở mua lại; đại diện, quản lý toàn bộ số cổ phiếu mua lại của Người lao động theo Chương trình này để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho CBNV SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ; Nguồn tiền mà Công đoàn SeABank Hội sở sử dụng để mua lại;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2024;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2024;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam / Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2024;
- Quyết định, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế;
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2024 theo quy định của pháp luật hoặc yêu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Thông tin cổ đông dự kiến:

Thông tin Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Giao Hội đồng quản trị xác định cụ thể tại thời điểm triển khai phát hành, phù hợp với thực tế kết quả triển khai các phương án tăng vốn điều lệ khác của SeABank.

4. Các quy định khác

Việc tăng vốn từ nguồn phát hành cổ phiếu mới cho người lao động đảm bảo chấp hành đúng các quy định về tỷ lệ góp vốn của các cổ đông, các giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định của Luật các TCTD năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Thời gian hoàn thành việc tăng vốn: Dự kiến trong năm 2024 và/hoặc thời điểm khác phù hợp theo quyết định của HĐQT và chấp thuận của các Cơ quan có thẩm quyền.

Để việc tăng vốn điều lệ được thực hiện nhanh chóng, theo đúng tiến độ, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc giao và Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định thời điểm triển khai phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế; (ii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP

năm 2024; (iii) xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2024 và nội dung chi tiết của từng đợt phát hành (nếu có); (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam / Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và tiến hành các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo Kế hoạch tại mục 1 nêu trên theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

TỜ TRÌNH VỀ BAN HÀNH ĐIỀU LỆ VÀ QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY, QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT SEABANK

- *Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20/11/2017;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi tắt là Nghị định 155/2020/NĐ-CP) hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;*
- *Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;*
- *Thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 của Thống đốc NHNN Việt Nam;*
- *Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á,*

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Đông Nam Á xem xét, thông qua việc ban hành Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) với một số điểm mới như sau:

1. Mục đích sửa đổi và ban hành

- Đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017;
- Đảm bảo tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Hợp nhất các bản Điều lệ và các Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung qua các kỳ Đại hội cổ đông thường niên và nghị quyết của HĐQT, Ban Kiểm soát theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Phù hợp với một số chuẩn mực quốc tế theo khuyến nghị của các tổ chức quốc tế nhằm tăng cường hiệu quả quản trị và điều hành của Ngân hàng.

2. Một số nội dung mới của Điều lệ và các Quy chế

a) Nội dung mới của Điều lệ

Các nội dung mới là các nội dung được sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, 2022 và Nghị quyết của HĐQT. Các nội dung này được *in nghiêng* trong Dự thảo Điều lệ đính kèm.

b) Nội dung mới của Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Nội dung mới của Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty là những nội dung được sửa đổi,

bổ sung so với các Quy chế được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, 2022 thông qua để đảm bảo phù hợp với những sửa đổi, bổ sung của Điều lệ và cập nhật một số nội dung của pháp luật. Các nội dung mới sửa đổi, bổ sung được *in nghiêng* trong các Dự thảo đính kèm.

3. Kiến nghị của Hội đồng Quản trị:

Từ các vấn đề nêu trên, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

3.1 Thông qua việc ban hành Điều lệ theo Dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình này. Giao HĐQT tiếp tục rà soát dự thảo Điều lệ, quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố Điều lệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

3.2 Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng theo các Dự thảo đính kèm Tờ trình này.

3.3 Giao HĐQT: (i) tiếp tục rà soát dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các Quy chế này (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố các Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

3.4 Giao Ban kiểm soát: (i) tiếp tục rà soát dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các Quy chế này (nếu Ban kiểm soát xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố các Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình!

TM. BAN KIỂM SOÁT **TRƯỞNG BAN**	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH**
(đã ký)	***(đã ký)***
VŨ THỊ NGỌC QUỲNH	**LÊ VĂN TẦN**

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG VÀ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CỔ PHẦN CỦA SEABANK

- *Căn cứ Văn bản hợp nhất Thông tư quy định về việc cấp giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam;*
- *Căn cứ các hoạt động mà SeABank đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép qua các thời kỳ;*
- *Xét tình hình thực tế,*

Hội đồng Quản trị SeABank kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động số 51/GP-NH và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động của SeABank

Để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và kịp thời cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh của Ngân hàng khi có sự thay đổi chính sách, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương việc sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của SeABank như sau:

a. Sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh một số nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành như sau:

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
1.	Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng đồng Việt Nam;	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.	Điều 4.1 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
2.	Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá; Chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá bằng ngoại tệ.	Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác.	Điều 4.2.b Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
3.	Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng;	- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng. - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a. Cung ứng phương tiện thanh toán; b. Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.	Điều 4.3 và 4.4 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
4.	Mua bán trái phiếu Chính phủ; Mua bán trái phiếu doanh nghiệp với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá; Mua trái phiếu doanh nghiệp với mục đích đầu tư.	Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.	Điều 4.10 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
5.	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và của các tổ chức tín dụng khác;	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.13 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
		Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.14 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
6.	Hùn vốn, liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành;	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.15 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
7.	Cung ứng dịch vụ đại lý bảo hiểm; Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; Uỷ thác cho vay và nhận ủy thác cho vay; Uỷ thác, nhận ủy thác góp vốn, mua cổ phần; Uỷ thác, nhận ủy thác mua trái phiếu doanh nghiệp; Đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, quản lý tài sản.	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.16 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
8.	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác	Điều 4.18 Phụ lục 01a Thông tư

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
		trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế.	28/2021/TT-NHNN
9.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động "Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa"	Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.	Điều 4.22 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
10.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động "Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán"	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán	Điều 4.24 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN Và điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.
11.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động "Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán"	Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán	Điều 4.25 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN

b. Để triển khai các công việc có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Giấy phép hoạt động của Ngân hàng theo điểm a trên, giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định các vấn đề sau:

(i) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các hoạt động kinh doanh và/ hoặc các nội dung khác trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng;

(ii) Thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép/chấp thuận sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật, tổng hợp các hoạt động kinh doanh của SeABank hoặc/ và các nội dung khác trên Giấy phép hoạt động của SeABank;

(iii) thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp đổi Giấy phép hoạt động của SeABank sang Giấy phép hoạt động mới theo quy định của pháp luật.

2. Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của SeABank về vốn điều lệ

Phù hợp với kết quả thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc thay đổi nội dung về Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank thành các đợt như sau:

a) Thay đổi nội dung Vốn điều lệ tại Mục 3 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank như sau:

Vốn điều lệ đã đăng ký (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 20.402.982.680.000 VNĐ.

Bằng chữ: Hai mươi nghìn bốn trăm linh hai tỷ chín trăm tám mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng.

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 25.483.000.000.000 VNĐ.

Bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi ba tỷ đồng.

b) Thay đổi nội dung Vốn điều lệ tại Mục 3 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank như sau:

Vốn điều lệ đã đăng ký (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 25.483.000.000.000 VNĐ.

Bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi ba tỷ đồng.

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 25.903.000.000.000 VNĐ.

Bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn chín trăm linh ba tỷ đồng.

3. Thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á như sau:

Ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động trung gian tiền tệ khác: 1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác. 2. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; đ) Bao thanh toán trong nước; 3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng. 4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a. Cung ứng phương tiện thanh toán; b. Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ. 5. Mở tài khoản: a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác. 6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia. 7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn. 8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư. 9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ. 10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp. 11. Dịch vụ môi giới tiền tệ. 12. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật	6419 (chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 13. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 14. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 16. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. 17. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế. 18. Kinh doanh vàng miếng. 19. Ví điện tử.	
2.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). 1. Lưu ký chứng khoán. 2. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa. 3. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán. 4. Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán. 5. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ. 6. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 7. Các hoạt động khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.	6499

4. Để triển khai mục 2,3 Tờ trình này, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan, (ii) thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, (iii) tiến hành mọi bước và mọi thủ tục cần thiết và, (iv) ký tất cả các tài liệu (cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký hoặc/ và thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

TỜ TRÌNH BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 - 2028

- *Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài; được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 và Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày 13/11/2020;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 155/2023/NQ-HĐQT ngày 15/3/2023 của Hội đồng Quản trị thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028;*
- *Xét tình hình thực tế,*

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

1. Lý do của việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028:

Tháng 04/2023 Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của SeABank nhiệm kỳ 2018- 2023 sẽ hết nhiệm kỳ. Hội đồng Quản trị đã tiến hành thủ tục thông báo để các cổ đông biết và thực hiện đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT và BKS cho nhiệm kỳ mới 2023-2028 và trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước khi thực hiện bầu theo quy định.

Căn cứ Văn bản chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028 của SeABank, quy định tại Điều 59 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 39 Điều lệ của SeABank, hồ sơ đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của cổ đông, nhóm cổ đông và hồ sơ do nhân sự được đề cử cung cấp, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028 theo các nội dung tại Tờ trình này.

2. Thông qua số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

2.1. Số lượng thành viên HĐQT: **07 thành viên**. Cụ thể:

Thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028 sau khi bầu
Thành viên Hội đồng quản trị	07
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	01
Thành viên không phải là người điều hành	07
Thành viên là người có liên quan	02

2.2 Số lượng thành viên Ban kiểm soát: **03 thành viên.** Cụ thể:

Thành viên Ban kiểm soát	Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2023- 2028 sau khi bầu
Thành viên Ban kiểm soát	03
Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	02

3. Thông tin về ứng viên dự kiến bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

3.1 Thông tin ứng viên dự kiến bầu thành viên Hội đồng quản trị của SeABank nhiệm kỳ 2023- 2028:

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại SeABank	Chức danh dự kiến được bầu	Tóm tắt thông tin nhân sự được đề cử, ứng cử	Đánh giá tiêu chuẩn, điều kiện
1	Lê Văn Tần	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị	- Sinh năm 1970, tại Việt Nam. - Trình độ: Thạc sỹ quản trị kinh doanh – Trường Đại học Nam Columbia. - Kinh nghiệm: Ông Lê Văn Tần có hơn 14 năm đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị của SeABank.	Ông Lê Văn Tần đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.
2	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị	- Sinh năm 1955, tại Việt Nam. - Trình độ: Cử nhân kinh tế - Trường Đại học kinh tế quốc dân. - Kinh nghiệm: Bà Nguyễn Thị Nga đã có hơn 25 năm quản trị ngân hàng với các chức vụ như thành viên Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị ... của Ngân hàng TMCP Châu Á - Thái Bình Dương; Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam; Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.	Bà Nguyễn Thị Nga đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.
3	Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị	- Sinh năm 1983, tại Việt Nam. - Trình độ: Cử nhân Tài chính ngân hàng - Quản trị Kinh doanh – Trường Đại học George Mason. - Kinh nghiệm: Bà Lê Thu Thủy đã có hơn 16 năm kinh	Bà Lê Thu Thủy đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT theo quy định

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại SeABank	Chức danh dự kiến được bầu	Tóm tắt thông tin nhân sự được đề cử, ứng cử	Đánh giá tiêu chuẩn, điều kiện
				nghiệm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, trong đó có hơn 14 năm giữ các chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc của SeABank.	Luật các TCTD và của SeABank.
4	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị	- Sinh năm 1973, tại Việt Nam. - Trình độ: Cử nhân Luật – Trường Đại học Luật Hà Nội; Cử nhân ngoại ngữ - Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội. - Kinh nghiệm: Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm đã có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng với các chức vụ như Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.
5	Ngô Thị Nhài	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị	- Sinh năm 1988, tại Việt Nam. - Trình độ: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán – Trường Đại học kinh tế quốc dân. - Kinh nghiệm: Bà Ngô Thị Nhài có gần 05 năm làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của SeABank và 10 năm trong lĩnh vực kiểm toán.	Bà Ngô Thị Nhài đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.
6	Mathew Nevil Welch	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị	- Sinh năm 1963, tại Vương Quốc Anh - Trình độ: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA) – Đại học kinh doanh Harvard, Cử nhân Khoa học xã hội – Đại học Oxford.	Ông Mathew Nevil Welch đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT theo quy định Luật

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại SeABank	Chức danh dự kiến được bầu	Tóm tắt thông tin nhân sự được đề cử, ứng cử	Đánh giá tiêu chuẩn, điều kiện
				- Kinh nghiệm: Đã có gần 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng tại các tổ chức quốc tế lớn như: Ngân hàng HSBC, McKinsey & Co, Standard Chartered, Ngân hàng ING NV, Daiwa Capital Markets,…	các TCTD và của SeABank.
7	Fergus Macdonald Clark	Không	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	- Sinh năm 1976, tại Úc. - Trình độ: Cử nhân kinh doanh, chuyên ngành Tín dụng và Cử nhân Luật- Đại học Công nghệ Sydney – Úc, Thạc sỹ Tài chính chính sách kinh tế - Đại học Luân Đôn – Vương Quốc Anh. - Kinh nghiệm: Ông Fergus Macdonald Clark có gần 24 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, chuyên sâu về quản trị rủi ro, luật và tham gia là cố vấn, chuyên gia cao cấp của các dự án tại các Tổ chức Việt Nam và Quốc tế, trong đó có trên 5 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng.	Ông Fergus Macdonald Clark đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.

3.2 Thông tin ứng viên dự kiến bầu thành viên Ban kiểm soát của SeABank nhiệm kỳ 2023- 2028:

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại SeABank	Chức danh dự kiến được bầu	Tóm tắt thông tin nhân sự	Đánh giá tiêu chuẩn, điều kiện
1	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban kiểm soát	Thành viên Ban kiểm soát	- Sinh năm 1975, tại Việt Nam. - Trình độ: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán - Trường Đại học kinh tế quốc dân; Thạc sỹ Quản trị Kinh	Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát theo quy định Luật

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại SeABank	Chức danh dự kiến được bầu	Tóm tắt thông tin nhân sự	Đánh giá tiêu chuẩn, điều kiện
				doanh - Trường Đại học California Miramar Hoa Kỳ. - Kinh nghiệm: Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh khoảng 16 năm làm việc trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và giữ các chức vụ như Kế toán tổng hợp, thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát.	các TCTD và của SeABank.
2	Nguyễn Thành Luân	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ	Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	- Sinh năm 1985, tại Việt Nam. - Trình độ: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Đầu tư - Trường Đại học Kinh tế quốc dân. - Ông Nguyễn Thành Luân đã công tác trong lĩnh vực kiểm toán nội bộ của Ngân hàng 16 năm.	Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.
3	Vũ Thu Thủy	Không	Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	- Sinh năm 1977, tại Việt Nam. - Trình độ: Cử nhân Quản trị Kinh doanh thương mại - Trường Đại học Kinh tế quốc dân; Thạc sĩ quản trị kinh doanh tài chính - TĐại học Nam Colombia. - Bà Vũ Thu Thủy có hơn 20 năm làm việc trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, chứng khoán và giữ một số các chức vụ như Kế toán viên, Trưởng phòng Tài chính, Trưởng phòng kiểm toán nội bộ, Giám đốc Quản trị Rủi ro – Công ty chứng khoán …	Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.

4. **Thông qua Thể lệ bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028.** Chi tiết theo Thể lệ đính kèm.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẦN

DỰ THẢO

THỂ LỆ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á NHIỆM KỲ 2023 – 2028

1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, tất cả các cổ đông đều có quyền bầu cử.
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.
- Đảm bảo nguyên tắc bỏ phiếu kín theo quy định của pháp luật và lựa chọn được những người phù hợp, có đủ điều kiện và năng lực để trở thành thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á nhiệm kỳ 2023- 2028.

2. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020.
- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được phát Phiếu Bầu có giá trị phiếu bầu tương ứng = (bằng) tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và được ủy quyền đại diện x (nhân) với số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được bầu theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong nhiệm kỳ này, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông dự kiến thông qua số lượng thành viên HĐQT là 07 thành viên và số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 03 thành viên.
- Trên phiếu bầu đã ghi rõ tên các ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Cổ đông được quyền dồn hết số phiếu bầu cử của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT hoặc thành viên Ban kiểm soát hoặc bầu theo một số lượng phiếu bầu nhất định cho từng ứng cử viên.
- Phiếu bầu sau khi hoàn thành phải được bỏ vào thùng phiếu. Trường hợp ghi sai hoặc thay đổi ý kiến trước khi bỏ phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để nộp lại phiếu bầu hỏng và đổi lại phiếu bầu khác. Không gạch, tẩy trong phiếu bầu.
- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu đủ các điều kiện nêu trên, có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á; có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhỏ hơn hoặc bằng giá trị phiếu bầu.
- Các phiếu bầu không hợp lệ:
    + Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức/Ban kiểm phiếu phát, hoặc không có dấu treo của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
    + Phiếu gạch, xóa tên của những người ứng cử hoặc có tẩy xóa, sửa chữa nội dung Phiếu bầu.

+ Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được bầu theo quy định.
+ Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua.
+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát lớn hơn giá trị phiếu bầu.
+ Phiếu bầu không còn nguyên vẹn.
+ Phiếu không bầu cho bất kỳ ứng viên nào trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát.

3. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028

Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 được xác định theo tổng số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có tổng số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

4. Công bố kết quả trúng cử

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

5. Hiệu lực thi hành

Thể lệ bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
(SeABank)
****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
****

DỰ THẢO

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

- *Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;*
- *Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ("SeABank") họp ngày 28/4/2023 đã thảo luận và thông qua các Nghị quyết sau:

1. **NGHỊ QUYẾT SỐ 1:** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị ("HĐQT") về kết quả hoạt động trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát ("BKS") trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
2. **NGHỊ QUYẾT SỐ 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ngân hàng. ĐHĐCĐ thông qua việc giao cho HĐQT và cho phép HĐQT được phân quyền lại cho cấp có thẩm quyền khác (nếu xét thấy cần thiết) được quyết định/phê duyệt việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2023.
3. **NGHỊ QUYẾT SỐ 3:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
4. **NGHỊ QUYẾT SỐ 4:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

   a) Thông qua phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận của SeABank năm 2022 như sau:

Đơn vị : Triệu đồng

TT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ/ LNST
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022	5.068.986	4.866.655	-

TT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ/ LNST
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022	1.016.058	972.169	-
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2022	4.052.928	3.894.486	-
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	195.774	194.724	5,00%
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	391.550	389.449	10,00%
6	Trích quỹ khen thưởng	100.000	100.000	2,57%
-	*Trong đó: Trích quỹ khen thưởng (phục vụ cho chương trình cổ phiếu thưởng của SeABank)*	20.000	20.000	0,51%
7	Trích quỹ phúc lợi	16.336	16.000	0,41%
8	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2022	3.349.268	3.194.313	-
9	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2022	3.352.750	-	-

b) Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022 và lũy kế đến 31/12/2022 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối này sẽ được sử dụng để chia cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, sự chấp thuận của NHNN và phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Trên cơ sở đó, ĐHĐCĐ giao: (i) HĐQT quyết định mức cổ tức cụ thể, thời điểm chia cổ tức và các nội dung khác có liên quan; (ii) Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định việc hạch toán, sử dụng các Quỹ theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.

5. **<u>NGHỊ QUYẾT SỐ 5:</u>** Thông qua báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2023. ĐHĐCĐ giao: a) HĐQT phê duyệt/quyết định, ký ban hành (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế) quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank (nếu xét thấy cần thiết) đảm bảo phù hợp với: (i) kế hoạch chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua trong từng thời kỳ; (ii) mức thù lao cơ bản của thành viên HĐQT, thành viên BKS và nguyên tắc xác định mức thù lao đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS đã được ĐHĐCĐ và/hoặc HĐQT thông qua; và (iii) quy định khác có liên quan của SeABank trong từng thời kỳ; b) HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể, hình thức chi trả, thời gian chi trả đối với từng thành viên HĐQT; c) Trưởng BKS quyết định mức thù lao cụ thể, hình thức chi trả, thời gian chi trả đối với từng thành viên BKS.

6. **<u>NGHỊ QUYẾT SỐ 6:</u>** Thông qua danh sách các công ty kiểm toán dự kiến thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2023 và 2024, bao gồm: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và (2) Công ty TNHH Ernst &Young Việt Nam, (3) Công ty

TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam, (4) Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông giao Ban kiểm soát quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán (các) báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2023 và 2024 theo danh sách nêu trên và tổ chức triển khai việc kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật.

7. **NGHỊ QUYẾT SỐ 7:** Thông qua việc tăng vốn điều lệ lên 25.903 tỷ đồng theo nội dung như sau:

   a) Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 20.402.982.680.000 đồng lên tối đa 25.903.000.000.000 đồng theo Phương án đính kèm.

   b) Để triển khai Kế hoạch tăng vốn điều lệ theo nội dung tại điểm a nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng cấu phần trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

8. **NGHỊ QUYẾT SỐ 8:** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2024 ("Phương án phát hành ESOP năm 2024") như sau:

   a) Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
   b) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 45.000.000 cổ phiếu.
   c) Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 450.000.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).*
   d) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 2,2056%
   e) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện: 1,7373%.
   f) Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là "Người lao động") theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định.
   g) Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
   h) Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2024. Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

i) Các nội dung khác theo Phương án phát hành ESOP năm 2024 tại Phụ lục đính kèm.

j) Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2024, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định thời điểm triển khai phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế; (ii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2024; (iii) xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2024 và nội dung chi tiết của từng đợt phát hành (nếu có); (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo Kế hoạch tại mục 1 nêu trên theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

9. <u>NGHỊ QUYẾT SỐ 9:</u> Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT:

a) Quyết định và tổ chức triển khai phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa khi thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ (theo nội dung trình bày Cấu phần số 3 của Phương án tăng vốn điều lệ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023) bao gồm nhưng không giới hạn các thủ tục xin tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và/hoặc các thủ tục cần thiết khác đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật, Điều lệ của SeABank và chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; hoặc:

b) Xem xét và quyết định việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank lên mức 8,7123%. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông:

(i) Thông qua việc sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ SeABank lên mức 8,7123%.

(ii) Giao và ủy quyền cho HĐQT:

- Ban hành Điều lệ sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên mức 8,7123%;
- Thực hiện các thủ tục để thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Thực hiện các thủ tục để tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và các thủ tục cần thiết khác khi triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa ở mức 8,7123% sau khi SeABank hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài và đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

10. **<u>NGHỊ QUYẾT SỐ 10:</u>** Thông qua việc ban hành Điều lệ theo Dự thảo Điều lệ đính kèm. Giao HĐQT tiếp tục rà soát dự thảo Điều lệ, quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố Điều lệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

11. **<u>NGHỊ QUYẾT SỐ 11:</u>** Thông qua ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng theo các Dự thảo đính kèm.

    a) Giao HĐQT: (i) tiếp tục rà soát dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các Quy chế này (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố các Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

    b) Giao Ban kiểm soát: (i) tiếp tục rà soát dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế này (nếu Ban kiểm soát xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

12. **NGHỊ QUYẾT SỐ 12:** Thông qua chủ trương việc sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của SeABank như sau:

    a) Sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh một số nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành như sau:

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
1.	Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng đồng Việt Nam;	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.	Điều 4.1 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
2.	Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá; Chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá bằng ngoại tệ.	Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác.	Điều 4.2.b Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
3.	Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng;	- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng. - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:	Điều 4.3 và 4.4 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
		a. Cung ứng phương tiện thanh toán; b. Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.	
4.	Mua bán trái phiếu Chính phủ; Mua bán trái phiếu doanh nghiệp với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá; Mua trái phiếu doanh nghiệp với mục đích đầu tư.	Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.	Điều 4.10 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
5.	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và của các tổ chức tín dụng khác;	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.13 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
		Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.14 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
6.	Hùn vốn, liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành;	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.15 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
7.	Cung ứng dịch vụ đại lý bảo hiểm; Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; Uỷ thác cho vay và nhận ủy thác cho vay;	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.16 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
	Uỷ thác, nhận ủy thác góp vốn, mua cổ phần; Uỷ thác, nhận ủy thác mua trái phiếu doanh nghiệp; Đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, quản lý tài sản.		
8.	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế.	Điều 4.18 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
9.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động "Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa"	Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.	Điều 4.22 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
10.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động "Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán"	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán	Điều 4.24 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN Và điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.
11.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động "Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán"	Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán	Điều 4.25 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN

b) Để triển khai các công việc có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Giấy phép hoạt động của Ngân hàng theo điểm a trên, giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định các vấn đề sau:

(i) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các hoạt động kinh doanh và/hoặc các nội dung khác trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng;

(ii) Thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép/chấp thuận sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật, tổng hợp các hoạt động kinh doanh của SeABank hoặc/và các nội dung khác trên Giấy phép hoạt động của SeABank;

(iii) thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp đổi Giấy phép hoạt động của SeABank sang Giấy phép hoạt động mới theo quy định của pháp luật.

13. <u>NGHỊ QUYẾT SỐ 13:</u> Thông qua việc thay đổi một số nội dung đăng ký doanh nghiệp của SeABank như sau:

a) Sau khi được chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phù hợp tình hình thực tế triển khai phương án tăng vốn điều lệ của SeABank trong năm 2023 lên 25.903 tỷ đồng, thông qua việc thay đổi mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank như sau:

Vốn điều lệ sau khi thay đổi:

Vốn điều lệ: 25.903.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn chín trăm linh ba tỷ đồng.

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.

Tổng số cổ phần: 2.590.300.000 cổ phần

Việc thay đổi mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung trên chỉ được thực hiện sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận sửa đổi, bổ sung mức vốn điều lệ trên Giấy phép hoạt động của SeABank.

b) Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, cụ thể:

Ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động trung gian tiền tệ khác: 1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác. 2. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; đ) Bao thanh toán trong nước; 3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng. 4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a) Cung ứng phương tiện thanh toán; b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ. 5. Mở tài khoản: a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.	6419 (chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
	6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia. 7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn. 8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư. 9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ. 10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp. 11. Dịch vụ môi giới tiền tệ. 12. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 13. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 14. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 16. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. 17. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế. 18. Kinh doanh vàng miếng. 19. Ví điện tử.	
2.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). 1. Lưu ký chứng khoán. 2. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa. 3. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán.	6499

STT	Tên ngành	Mã ngành
	4. Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán. 5. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ. 6. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 7. Các hoạt động khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.	

c) Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước và mọi thủ tục cần thiết và, ký tất cả các tài liệu (cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký hoặc/và thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng.

14. **NGHỊ QUYẾT SỐ 14:** Thông qua số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

a) Số lượng thành viên HĐQT: **07 thành viên.**

b) Số lượng thành viên Ban kiểm soát: **03 thành viên**.

15. **NGHỊ QUYẾT SỐ 15:** Thông qua Thể lệ bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như Dự thảo đính kèm.

16. **NGHỊ QUYẾT SỐ 16:** Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

a) Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả
1.	Lê Văn Tần			Thành viên HĐQT
2.	Nguyễn Thị Nga			Thành viên HĐQT
3.	Lê Thu Thủy			Thành viên HĐQT
4.	Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thành viên HĐQT
5.	Ngô Thị Nhài			Thành viên HĐQT
6.	Mathew Nevil Welch			Thành viên HĐQT
7.	Fergus Macdonald Clark			Thành viên độc lập HĐQT

b) Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả
1.	Vũ Thị Ngọc Quỳnh			Thành viên Ban kiểm soát
2.	Nguyễn Thành Luân			Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách
3.	Vũ Thu Thủy			Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách

17. **NGHỊ QUYẾT SỐ 17:** Tiếp tục thông qua chủ trương tìm kiếm nhà đầu tư nước ngoài để mua bán/chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện ("PTF") đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị: (i) tìm kiếm, đàm phán, thương lượng với nhà đầu tư nước ngoài tiềm năng có nhu cầu mua bán/nhận chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tại PTF; (ii) xây dựng và thông qua Phương án mua bán/chuyển nhượng phần vốn góp, lựa chọn đối tác mua bán/nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại PTF (bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định tỷ lệ phần vốn góp mua bán/chuyển nhượng; việc thay đổi hình thức pháp lý của PTF sau khi mua bán/chuyển nhượng....); (iii) quyết định, ký các văn bản, tài liệu có liên quan và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc mua bán/chuyển nhượng phần vốn góp tại PTF cho nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật tại các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho đến khi việc mua bán/chuyển nhượng hoàn tất.

18. **NGHỊ QUYẾT SỐ 18:** Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của SeABank được kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và thực tế nhu cầu hoạt động của SeABank, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương đối với các nội dung/vấn đề sau đây thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội, bao gồm:

a) Đầu tư, mua, bán tài sản, góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư tài chính khác;

b) Ký kết các hợp đồng, thực hiện các giao dịch tiền gửi, cấp hạn mức giao dịch và các hợp đồng/giao dịch khác giữa SeABank với các công ty con có giá trị của mỗi hợp đồng/giao dịch tối đa đến 35% tổng giá trị tài sản của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

c) Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của SeABank theo các quy định hiện hành;

d) Việc xuất toán nợ ra khỏi ngoại bảng cân đối đối với một số khoản vay đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ năm 2012 đến năm 2018; và việc xuất toán nợ đã xử lý rủi ro ra khỏi ngoại bảng đối với các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm kể từ ngày sử dụng dự phòng phát sinh trong năm 2023;

e) Việc quyết định, xây dựng, ban hành Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng theo quy định của NHNN;

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại điểm a, b, c, d, e nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank

và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung đã được ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định, tổ chức triển khai thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có nghị quyết khác thay thế.

Điều 2. Các Nghị quyết tại Điều 1 Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua. Hội đồng Quản trị SeABank và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT – CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Như Điều 2;
- Lưu VT, VP.HĐQT.

LÊ VĂN TẦN

SeABank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ SỐ	SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC QUYỀN BIỂU QUYẾT

Họ tên cổ đông/Người đại diện: …….

Số cổ phần sở hữu: ……. cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền/đại diện: …….. cổ phần

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: …….. cổ phần

Thẻ biểu quyết này chỉ áp dụng và dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

SeABank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2023

PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ SỐ | **SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC QUYỀN BIỂU QUYẾT**

Họ tên cổ đông/Người đại diện: _____

Số cổ phần sở hữu: _____ **cổ phần**

Số cổ phần nhận ủy quyền/đại diện: _____**cổ phần**

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: _____**cổ phần**

STT	Nghị quyết	Ý kiến biểu quyết (*)
1.	NGHỊ QUYẾT SỐ 01	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
2.	NGHỊ QUYẾT SỐ 02	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
3.	NGHỊ QUYẾT SỐ 03	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
4.	NGHỊ QUYẾT SỐ 04	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
5.	NGHỊ QUYẾT SỐ 05	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
6.	NGHỊ QUYẾT SỐ 06	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
7.	NGHỊ QUYẾT SỐ 07	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
8.	NGHỊ QUYẾT SỐ 08	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
9.	NGHỊ QUYẾT SỐ 09	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
10.	NGHỊ QUYẾT SỐ 10	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
11.	NGHỊ QUYẾT SỐ 11	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến

STT	Nghị quyết	Ý kiến biểu quyết (*)
12.	NGHỊ QUYẾT SỐ 12	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
13.	NGHỊ QUYẾT SỐ 13	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
14.	NGHỊ QUYẾT SỐ 14	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
15.	NGHỊ QUYẾT SỐ 15	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
16.	NGHỊ QUYẾT SỐ 16	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
17.	NGHỊ QUYẾT SỐ 17	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến
18.	NGHỊ QUYẾT SỐ 18	☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không ý kiến

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 04 năm 2023
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

(*) Lưu ý:

- Vấn đề biểu quyết và kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Cổ đông tại Đại hội được quy định chi tiết tại Quy chế làm việc và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 được Đại hội thông qua.

- Quý cổ đông lưu ý đọc kỹ Quy chế làm việc và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Quý cổ đông lựa chọn biểu quyết (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến) đối với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết;

- Phiếu biểu quyết sau khi hoàn thành phải được Cổ đông ký, ghi rõ họ tên và bỏ vào Hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

Phiếu biểu quyết này chỉ áp dụng và dùng để biểu quyết các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của SeABank

SeABank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

PHIẾU BẦU CỬ

Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

THỂ LỆ BẦU CỬ:

Cổ đông thực hiện bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó:

- *Giá trị phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), thành viên Ban kiểm soát ("BKS") bằng số lượng cổ phần được biểu quyết của phiếu bầu nhân với số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu.*
- *Cổ đông có quyền dồn hết toàn bộ hoặc một phần giá trị phiếu bầu để bầu cho một ứng cử viên thành viên HĐQT/BKS.*
- *Trường hợp không bầu đều, cổ đông điền chi tiết số phiếu bầu cho từng ứng cử viên.*
- *Trường hợp bầu đều, cổ đông đánh dấu (☑ hoặc ☒) vào ô để bầu đều cho các ứng cử viên HĐQT/BKS.*
- *Phiếu bầu này chỉ hợp lệ khi số phiếu bầu cho ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng giá trị của tổng số phiếu bầu cho thành viên HĐQT/BKS tối đa.*

DANH SÁCH BẦU CỬ

ỨNG CỬ VIÊN (*)	**SỐ PHIẾU BẦU** *(Cổ đông điền số phiếu bầu cụ thể cho các ứng cử viên)*	**BẦU 100%** *(Cổ đông đánh dấu ☑ hoặc ☒ vào ô để bầu đều cho các ứng cử viên)*
I. Hội đồng quản trị		
*Giá trị phiếu bầu HĐQT: **1.000** (**) x 7 (***) = **7.000** phiếu*		
1. -		
2. -		
3. -		
4. -		
5. -		
6. -		
7. -		
TỔNG SỐ PHIẾU BẦU HĐQT TỐI ĐA	**7.000**	
II. Ban kiểm soát		
*Giá trị phiếu bầu BKS: **1.000** (**) x 3 (***) = **3.000** phiếu*		
1. -		
2. -		
3. -		
TỔNG SỐ PHIẾU BẦU BKS TỐI ĐA	**3.000**	

(*) Họ và tên ứng cử viên được công bố và thông qua tại Đại hội.
(**) Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông sở hữu chốt tại ngày 24/03/2023.
(***) Số lượng thành viên bầu HĐQT/BKS do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại Đại hội.

(Phiếu bầu này chỉ có giá trị hiệu lực tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 ngày 28/4/2023)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA SEABANK VÀ CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
1	**Lê Văn Tần**	**Chủ tịch HĐQT**	-	-
1.1	Lê Văn Nghi	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.2	Lê Văn Lễ	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.3	Nguyễn Thị Điểm	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.4	Lê Thị Ngoan	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.5	Nguyễn Văn Nguyên	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.6	Lê Văn Tiến	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.7	Trần Thị Thêm	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.8	Lê Văn Tấn	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.9	Hoàng Thị Mai	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.10	Lê Văn Tân	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.11	Trần Thị Bảy	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.12	Lê Thị Thêm	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.13	Nguyễn Minh Tiến	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.14	Lê Thị Miền	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.15	Lê Kiều Anh	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
1.16	Lê Bảo Minh	-	Người có liên quan ông Lê Văn Tần	-
2	**Nguyễn Thị Nga**	**Phó Chủ tịch thường trực HĐQT**	-	-
2.1	Lê Hữu Báu	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.2	Phan Văn Hòa	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.3	Nguyễn Châu Huấn	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.4	Nguyễn Ngọc Đăng	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
2.5	Đỗ Thị Nhâm	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.6	Nguyễn Văn Lộc	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.7	Hoàng Thị Mùi	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.8	Lê Tuấn Anh	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.9	Tạ Thị Hồng Yến	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.10	Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.11	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Phú Mỹ	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	- ĐKKD số: 0103111713 - Địa chỉ: Số 14 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội - Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản
2.12	Tập đoàn BRG - Công ty CP	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.13	Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.14	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
2.15	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam (VEAM)	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga	-
3	**Lê Thu Thủy**	**Phó Chủ tịch HĐQT**	**Phó Chủ tịch HĐQT**	-
3.1	AMELIA Lê Nguyễn HERMAN	-	Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy	-
3.2	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN	-	Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy	-
3.3	Lê Hữu Báu	-	Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy	-
3.4	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy	-
3.5	Lê Tuấn Anh	-	Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy	-
3.6	Tạ Thị Hồng Yến	-	Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy	-
4	**Khúc Thị Quỳnh Lâm**	**Phó Chủ tịch HĐQT**	**Phó Chủ tịch HĐQT**	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
4.1	Nguyễn Duy Hùng	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.2	Khúc Như Đồng	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.3	Nguyễn Thị Mai	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.4	Khúc Anh Sơn	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.5	Trần Thị Thái Lệ	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.6	Khúc Như Giang	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.7	Trần Thị Linh	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.8	Nguyễn Tường Huy	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.9	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT)	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.10	Công ty CP Thăng Long GTC	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.11	Công ty CP Dược - Vật tư y tế Nghệ An	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.12	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
4.13	Công ty Cổ phần Dịch vụ Tư vấn Tổng hợp SGCC	-	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	-
5	**Hoàng Minh Tân**	**Thành viên HĐQT**	**Thành viên HĐQT**	-
5.1	Nguyễn Thị Thạo	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
5.2	Lương Thị Thu Thủy	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
5.3	Hoàng Thị Minh Loan	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
5.4	Phạm Ngọc Thản	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
5.5	Hoàng Minh Tuấn	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
5.6	Hoàng Anh Thy	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
5.7	Hoàng Tú Anh	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
5.8	Công ty cổ phần du lịch dịch vụ Thủy sản Đồ Sơn	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
5.9	Công ty CP xi măng Mỹ Đức	-	Người có liên quan của ông Hoàng Minh Tân	-
6	**Bùi Trung Kiên**	**Thành viên HĐQT**	**Thành viên HĐQT**	-
6.1	Đinh Thị Hải	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.2	Bùi Thị Nhung	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.3	Bùi Anh Tuấn	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.4	Nguyễn Thị Liên	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.5	Bùi Thanh Huyền	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.6	Nguyễn Văn Dũng	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.7	Lê Thị Yến Nga	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.8	Bùi Quý Long	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.9	Bùi Thu Hà	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
6.10	Công ty CP ô tô công nghiệp Trường Sơn	-	Người có liên quan của ông Bùi Trung Kiên	-
7	**Ngô Thị Nhài**	**Thành viên độc lập HĐQT**	**Thành viên độc lập HĐQT**	-
7.1	Ngô Văn Hùng	-	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài	-
7.2	Nguyễn Thị Yến	-	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài	-
7.3	Ngô Thị Nhung	-	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài	-
7.4	Trần Văn Đoàn	-	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài	-
7.5	Trần Ngọc Quỳnh Mai	-	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài	-
8	**Mathew Nevil WELCH**	**Thành viên độc lập HĐQT**	**Thành viên độc lập HĐQT**	-
8.1	Patricia Bjaaland Welch	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.2	Barry Neville Welch	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
8.3	Yvonne Welch	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.4	Daniel James Welch	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.5	Patrick Welch	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.6	Carrie Golus	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.7	Zoe Welch	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.8	Asia Dorset Managenment Pte Ltd – Director	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.9	Global Sage Executive Search- Director	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.10	Boustead Wavefront Pte. Ltd	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.11	Boustead Wavefront Inc	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
8.12	Công ty cổ phần ORG	-	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH	-
9	**Vũ Thị Ngọc Quỳnh**	**Trưởng BKS**	**Trưởng BKS**	-
9.1	Phan Vĩnh Quang	-	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	-
9.2	Vũ Đình Đô	-	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	-
9.3	Phan Bá Việt	-	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	-
9.4	Phan Vũ Quỳnh Trang	-	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	-
9.5	Vũ Thị Nga Hằng	-	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	-
9.6	Nguyễn Tân Hoàng	-	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	-
10	**Vũ Quốc Việt**	**Thành viên BKS**	**Thành viên BKS**	-
10.1	Phạm Thị Hoa	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
10.2	Vũ Văn Giáp	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.3	Đinh Thị Băng	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.4	Phạm Thanh Hòa	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.5	Vũ Bảo Nam	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.6	Vũ Phạm Bảo Linh	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.7	Vũ Thị Hiền	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.8	Vũ Quốc Miên	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.9	Nguyễn Văn Đào	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.10	Đặng Thị Thanh	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.11	Tổng Công ty Công nghiệp Ô Tô Việt Nam - CTCP	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
10.12	Công ty TNHH Xuất khẩu lao động Vinamotor	-	Người có liên quan của ông Vũ Quốc Việt	-
11	**Nguyễn Thị Phượng**	**Thành viên BKS**	**Thành viên BKS**	-
11.1	Ngô Thị Doan	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.2	Nguyễn Thị Luyên	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.3	Nguyễn Văn Phan	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.4	Nguyễn Thị Thanh Hải	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.5	Trần Minh Tuấn	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.6	Nguyễn Lê Dũng	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.7	Nguyễn Hoàng Triệu	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.8	Nguyễn Hoàng Tùng	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
11.9	Nguyễn Hoàng My	-	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phượng	-
12	Faussier Loic Michel Marc	Phó Tổng Giám đốc cao cấp phụ trách điều hành,	Phó Tổng Giám đốc cao cấp phụ trách điều hành, Tổng Giám đốc	Ông Faussier Loic Michel Marc được bổ nhiệm là Tổng Giám đốc của

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
		Tổng Giám đốc		SeABank từ ngày 03/01/2023
13	Lê Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc thường trực	Phó Tổng Giám đốc thường trực	-
14	Vũ Đình Khoán	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
15	Trần Thị Thanh Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
16	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
17	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
18	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
19	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
20	Đặng Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
21	Vo Long Nhi	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	-
22	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kế toán trưởng	Kế toán trưởng	-
23	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty	Người phụ trách quản trị công ty	-
24	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty	Người phụ trách quản trị công ty	-
25	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty	Người phụ trách quản trị công ty	-
26	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)	-	Công ty con của SeABank	-
27	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)	-	Công ty con của SeABank	-
27.1	Nguyễn Minh Thắng	Giám đốc Khối PC&TT	Người quản lý của Công ty con	-
27.2	Vũ Đức Thắng	-	Người quản lý của Công ty con	-
29	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ	-	Cổ đông lớn của SeABank	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank	Mối quan hệ với SeABank	Ghi chú
30	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Sài Gòn	-	SeABank là cổ đông lớn	-
31	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Vũng Tàu	-	SeABank là cổ đông lớn	-
32	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Tây Ninh	-	SeABank là cổ đông lớn	-
33	CTCP Phát triển Nhân trí Việt Nam	-	SeABank là cổ đông lớn	-
34	Đặng Tùng Sơn	Giám đốc Đầu tư Kinh doanh - Khối Đầu tư	Đại diện phần vốn góp của SeABank tại một số tổ chức khác.	-

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

(đã ký)

VŨ THỊ NGỌC QUỲNH